

LỜI MỞ ĐẦU

Thực hiện Kế hoạch số 254 – KH/BTCTW, ngày 09/05/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc tổ chức Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa Liềm Vàng) năm 2025. Nhằm phát huy những kết quả đạt được hưởng ứng, tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa Liềm Vàng) và tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, góp phần mở rộng phạm vi, tầm ảnh hưởng sâu rộng của Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa Liềm Vàng) trong Tập đoàn thời gian tới.

Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam - Vinacomin có kế hoạch số 2362 – CV/ĐU, ngày 14/07/2025 về việc triển khai tham gia, hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ X - năm 2025. Căn cứ vào kế hoạch của Ban thường vụ Đảng ủy tập đoàn, Đảng ủy Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin có kế hoạch số 148 – KH/ĐU ngày 29/07/2025 với mục đích:

- Triển khai Giải Búa Liềm Vàng năm 2025 nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng Công ty, Tập đoàn phát triển bền vững; góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030 tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Thông qua tìm hiểu, viết bài tham gia Giải nhằm phát hiện những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả cá nhân, tập thể... đồng thời đấu tranh với những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống... phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tích cực phát hiện những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TKV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2022 – 2025, nhân rộng, lan tỏa, biểu dương kịp thời gương điển hình “ người tốt, việc tốt”, gương “ Người thợ mỏ - Người chiến sĩ”...; phản ánh gương cá nhân, tập thể nỗ lực khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc đồng thời phản ánh khí thế phong trào thi đua lao động chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước: trọng tâm là các hoạt động kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng; 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; của TKV và kỷ niệm 65 năm ngày thành lập công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin.

Với kế hoạch triển khai Giải Búa Liềm Vàng kịp thời của Đảng ủy Công ty Tuyển than Hòn Gai qua đó thể hiện sự quan tâm động viên khích lệ kịp thời của

lãnh đạo Công ty tới CBCNV trong Công ty nhằm không ngừng phát huy tinh thần yêu Công ty, gắn bó với Công ty, coi Công ty như ngôi nhà thân yêu của chính mình, cùng nhau đoàn kết gắn bó khắc phục khó khăn, không ngừng lao động sáng tạo xây dựng Công ty ngày càng phát triển phong vinh, vững mạnh.

Đồng thời Giải Búa Liềm Vàng cũng là cơ hội để tạo điều kiện thuận lợi có định hướng cho mạng lưới tuyên truyền viên, cộng tác viên của Công ty phát huy năng lực đi đầu trong công tác tuyên truyền những gương người tốt, việc tốt, những việc làm hay, những sáng kiến giỏi của Công ty, của Tập đoàn và lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp.

Búa và liềm là biểu tượng của những người theo chủ nghĩa Cộng sản, chúng được sử dụng để đại diện cho một tổ chức Cộng sản, Đảng Cộng sản hay Nhà nước đi theo Chủ nghĩa Cộng sản. Biểu tượng này được thể hiện bằng một cái búa và một cái liềm đặt chéo nhau. Hai công cụ này tượng trưng tương ứng cho công nhân công nghiệp đô thị và các nông dân nông nghiệp nông thôn, và sự đặt chồng lên nhau tượng trưng cho sự thống nhất của hai giai cấp lao động. Biểu tượng này được hình thành trong cuộc Cách mạng Nga.



Lá Cờ Đảng.

“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công” - Câu nói bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ giữa thế kỷ XX đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị thời sự. Sức mạnh của tinh thần đoàn kết không chỉ là bài học được đúc kết từ thực tiễn cuộc sống ngàn đời của nhân loại, mà còn là cội nguồn làm nên những thành tựu vĩ đại của xã hội loài người. Điều này đặc biệt đúng trong lịch sử cách mạng Việt Nam gần một thế kỷ qua. Trong giai đoạn hiện nay, khi cả nước đã và đang thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị; sáp nhập các đơn vị hành chính, “sắp xếp lại giang sơn”, tổ chức không gian phát triển bền vững cho đất nước, tinh thần đoàn kết càng phải được phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Với tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh lãnh đạo của Đảng, chúng ta kiên quyết giữ vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là “mạch nguồn”, là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt, bảo đảm mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước được thực hiện triệt để, nhất quán, hiệu quả, đáp ứng tốt nhất mọi nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Cách đây tròn 80 năm, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, trước hàng chục vạn đồng bào và sự chứng kiến của bạn bè quốc tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt quốc dân đồng bào trình trọng tuyên bố trước toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập”.



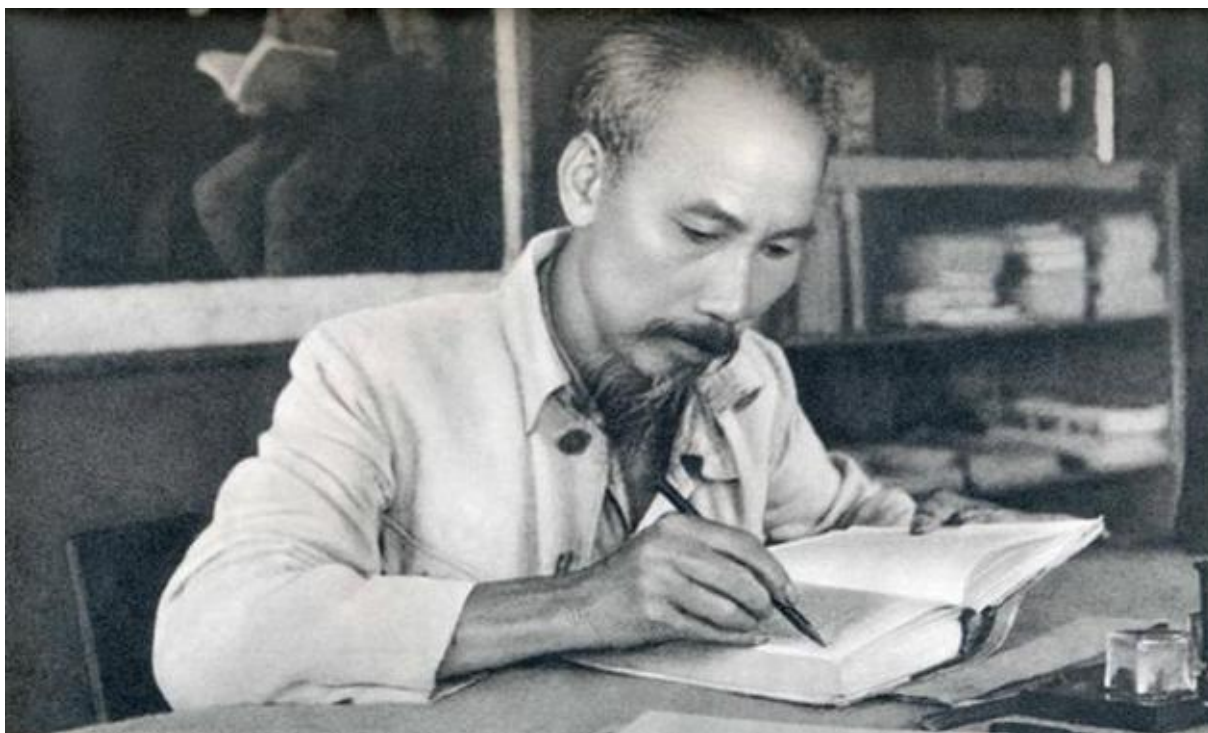
Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc.

Tròn 80 năm kể từ ngày nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, dân tộc ta đã trải qua nhiều bước ngoặt trọng đại. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và ánh sáng soi đường của tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta đã làm nên những thắng lợi vĩ đại, biến một đất nước nghèo nàn, lạc hậu thành một đất nước có cơ đồ vững mạnh, tươi sáng, vị thế và uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao. Nhìn lại chặng đường 80 năm vẻ vang, chúng ta càng thêm tự hào, trân trọng những thành quả đạt được trong việc thực hiện mục tiêu và sự nghiệp cao cả: Một nước Việt Nam độc lập, tự do, hạnh phúc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, trí tuệ, “là đạo đức, là văn minh”

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ có tính quy luật, nhu cầu tồn tại, phát triển tự thân của Đảng, để Đảng không ngừng hoàn thiện năng lực lãnh đạo, tăng sức chiến đấu, ngăn chặn nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, khơi dậy bản chất tốt đẹp, khẳng định năng lực cầm quyền... Là Người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng Đảng chân chính, vững mạnh, thường xuyên cảnh báo nguy cơ, biểu hiện tha hóa của một đảng cầm quyền, từ đó nhấn mạnh, Đảng phải luôn biết tự chỉnh đốn và thường xuyên tự chỉnh đốn: “Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình...; Đảng phải luôn

luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài”. Việc xây dựng và chỉnh đốn Đảng là hai mặt của quá trình thống nhất biện chứng, tác động qua lại, làm tiền đề, điều kiện của nhau; trong xây dựng Đảng có chỉnh đốn Đảng và bản chất của chỉnh đốn Đảng để xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng không chỉ là lực lượng lãnh đạo cách mạng, mà còn phải là một tổ chức tiên phong, mẫu mực về đạo đức, văn hóa và trí tuệ, xứng đáng với vai trò và trọng trách trước dân tộc. “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” vừa là bản chất, phẩm cách, vừa là mục tiêu phấn đấu, là đích hướng tới và kết quả của quá trình xây dựng gắn liền với chỉnh đốn Đảng.



Vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin; trang bị thế giới quan khoa học, phương pháp luận mác-xít trên hành trình giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, kết hợp với thực tiễn Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Ban Chấp hành Trung ương đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”. Trong “Bài nói tại Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Khẳng định này của Người được thể hiện qua một số khía cạnh chính:

Thứ nhất, nền tảng đạo đức của Đảng là lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin làm gốc, đạo đức cách mạng là yếu tố cốt lõi. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin... Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta. Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao

trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng”. Cùng với tính khoa học và cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lê-nin mang tính nhân văn sâu sắc, là hiện thân của chủ nghĩa nhân đạo mác-xít, sáng ngời phẩm chất đạo đức mới, là học thuyết giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động, giải phóng loài người khỏi mọi hình thức nô dịch, áp bức, bóc lột. Bởi vậy, Người khẳng định, Đảng phải có “chủ nghĩa làm cốt” để vững mạnh, đồng thời yêu cầu mang tính “sống còn” là “trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo” chủ nghĩa Mác - Lê-nin và “hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa”, có đạo đức.

Đạo đức cách mạng là gốc của đảng cách mạng. Đảng cách mạng phải là thực thể chính trị hội tụ lương tâm, phẩm giá đạo đức trong sáng, mới tạo dựng được lòng tin và sự ủng hộ của nhân dân, trở thành cơ sở chính trị - tinh thần - xã hội bảo đảm vị thế cầm quyền của Đảng; “nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”, có nghĩa Đảng tự tạo ra nguy cơ đánh mất mình, mất vị thế lãnh đạo, địa vị cầm quyền của Đảng. Hơn thế, đạo đức của Đảng chính là hạt nhân, là sự mẫu mực để phẩm chất và hành xử đạo đức tốt đẹp lan tỏa trong hệ thống chính trị và xã hội; không giữ đạo đức khó giữ được tư cách là người lãnh đạo, dẫn dắt dân tộc.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức trong Đảng là đạo đức cách mạng. Đây là khái niệm đề cập đạo đức ở tầm cao hơn, rộng hơn, sâu sắc hơn, là sự kết hợp giữa tinh hoa truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam với đạo đức cộng sản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đồng thời tiếp thu chọn lọc và phát triển tinh hoa văn hóa, giá trị đạo đức vượt lên trên đối lập giai cấp. Đó là “... khuôn khổ đạo đức giai cấp. Một đạo đức thực sự có tính người, đứng trên những đối lập giai cấp”. Yếu tố cốt lõi nhất của đạo đức cách mạng chính là sự thống nhất về lợi ích giữa Đảng với giai cấp công nhân và nhân dân lao động. “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”. Do đó, phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân; Đảng phải “sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân”.

Thứ hai, đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn phải “thanh khiết” và “vị công”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhìn nhận hai góc độ về đạo đức của đảng cầm quyền: đạo đức của toàn Đảng và đạo đức của mỗi đảng viên. Trong quá trình chuẩn bị thành lập Đảng, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã đưa ra 23 điều “tư cách một người cách mệnh” và 12 tiêu chí phấn đấu của “Người cách mạng mẫu mực”, trong đó yêu cầu cán bộ tuân thủ theo phương châm “TỔ QUỐC TRÊN HẾT” ở mọi nơi và mọi lúc. Người tâm niệm: “Thờ dân tròn đạo hiếu, Thờ nước vẹn lòng trung”. Mỗi

đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng. Đạo đức của người cộng sản phải trong sáng, suốt đời tận trung với nước, tận hiếu với dân, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, sự tha hóa về đạo đức sẽ dẫn đến tha hóa về chính trị; xây dựng đạo đức cách mạng phải gắn chặt với chống chủ nghĩa cá nhân; cái gì trái với đạo đức cách mạng, với chủ nghĩa tập thể, với chủ nghĩa xã hội là chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân “là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xây dựng Đảng cần tuyên truyền, giáo dục và nhân rộng gương người tốt, việc tốt để tạo nên “một vườn hoa đẹp”. Người chủ trương: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”.

Bằng nhãn quan chính trị nhạy bén, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy, trong điều kiện Đảng trở thành đảng cầm quyền, quyền lực có sức mạnh to lớn để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới; song quyền lực cũng có sức phá hoại ghê gớm nếu người nắm quyền lực bị tha hóa, biến chất, đi vào con đường ham muốn quyền lực, chạy theo quyền lực, tranh giành, đấu đá quyền lực; lạm quyền, lộng quyền, đặc quyền, biến quyền lực của nhân dân thành đặc quyền của cá nhân, trá hình hay tinh vi mạo danh quyền lực của tập thể để thực hiện quyền lực cá nhân... Sự tha hóa quyền lực chính trị cũng chính là sự tha hóa đạo đức cách mạng, đạo đức làm người. Kinh nghiệm và thực tiễn cho thấy, sự tha hóa, thoái hóa về quyền lực thường bắt đầu từ sự xuống cấp, băng hoại đạo đức; ngược lại, sự tha hóa về đạo đức nhất định dẫn tới sự thoái hóa, băng hoại về quyền lực.

Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống trong sạch, “phải luôn luôn nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể của giai cấp vô sản, cần kiệm xây dựng nước nhà, liên hệ chặt chẽ với quần chúng lao động, một lòng một dạ phấn đấu vì lợi ích tối cao của cách mạng và Tổ quốc”. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Cách mạng tiến lên mãi, Đảng tiến lên mãi. Cho nên người cách mạng cũng phải tiến lên mãi”. Cán bộ phải kiên trì, bền bỉ tu dưỡng suốt đời để chống đặc quyền, đặc lợi, tham ô, lãng phí, quan liêu, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo, thói hư tật xấu,... coi việc rèn luyện đạo đức, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình là “vũ khí sắc bén nhất để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm”. Cán bộ, đảng viên phải nhất quán trong tư tưởng và hành động đạo đức vì ích quốc, lợi dân, luôn đi đầu trong phong trào, luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân.

Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là hiện thân cao đẹp nhất của đạo đức cách mạng trong sáng, suốt đời không cầu danh lợi, không màng phú quý, chỉ tâm niệm được “đồng bào ủy thác” để nỗ lực phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân đến hơi thở cuối cùng. Người coi đạo đức là gốc, là hành động; Người là một tấm gương kiểu mẫu về thực hành đạo đức cách mạng, sự nhất quán giữa tư tưởng và hành động, sự thống nhất giữa đạo đức với chính trị, đạo đức với tài năng, giữa nói và làm, giữa đạo đức cách mạng và đạo đức đời thường. Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được biểu hiện đa dạng, phong phú, thấm đẫm trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp của Người, toả sáng trong mỗi việc làm, cử chỉ, từng mối quan tâm ân cần đối với mỗi con người - tất cả đều toát lên tình yêu thương, sự tôn trọng, thái độ bao dung và niềm tin vào khả năng cải tạo của con người, dù cho họ có nhất thời lầm lạc. Bằng hành động và ứng xử của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh truyền lại cho chúng ta đạo lý làm người, phẩm cách của CON NGƯỜI.

Thứ ba, Đảng là “con nôi” của nhân dân, xuất thân từ giai cấp lao động, gắn bó mật thiết với nhân dân, mọi quyết sách đều lấy nhân dân là trung tâm, vì hạnh phúc của nhân dân, vì nhân dân mà phấn đấu. Đảng ra đời từ quá trình cách mạng của quần chúng và trưởng thành trong quá trình lãnh đạo nhân dân. Cho nên, bài học lấy dân làm gốc, đem tài dân, sức dân để làm lợi cho dân luôn được lãnh tụ Hồ Chí Minh đặt ra trong mọi giai đoạn cách mạng, nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; mối quan hệ “máu thịt” giữa Đảng với nhân dân, niềm tin của nhân dân với Đảng và chế độ ta là cội nguồn sức mạnh, giá trị cốt lõi và động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam. Đạo đức của Đảng thể hiện ở mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân. “Ta phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được rời xa dân chúng. Rời xa dân chúng là cô độc. Cô độc thì nhất định thất bại”.

Mưu cầu tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân chính là chuẩn mực đạo đức cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đạo đức cách mạng là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên và cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách và nghị quyết của Đảng”. Đối với một đảng mác-xít chân chính, “hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”.

Thứ tư, Đảng tiêu biểu cho trình độ, lương tâm và danh dự của dân tộc. Đảng ta ra đời từ sứ mệnh lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh chống thực dân, đế quốc và tay sai, chống ách áp bức tàn bạo, giành độc lập và thiết lập chính

quyền nhân dân. Đảng là một tổ chức cách mạng, là lực lượng tiên tiến và tinh hoa của xã hội, kiên quyết, kiên trì phá bỏ lạc hậu, cải tạo xã hội cũ, kiến tạo và xây dựng một xã hội mới, phát triển văn hóa, giáo dục, nâng cao dân trí. Bản chất và mục tiêu tốt đẹp của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc; ra đời từ sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lê-nin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; là đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và là đảng của dân tộc Việt Nam. Đảng mang bản chất giai cấp công nhân, giai cấp cách mạng, tiến bộ, hiện thân của lực lượng sản xuất hiện đại, phương thức sản xuất tiên tiến, có tính tổ chức, kỷ luật cao..., đặc biệt được vũ trang nền tảng tư tưởng tiên bộ, khoa học và cách mạng triệt để. Đó là hệ thống lý luận khoa học phản ánh đúng quy luật phát triển của xã hội được kế thừa từ tinh hoa nhân loại; trang bị thế giới quan khoa học, phương pháp luận mác-xít trên hành trình *giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; tổ chức đảng* sinh hoạt theo các nguyên tắc của đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. Đảng là tổ chức chân chính, trung thực, nhất quán vì độc lập cho Tổ quốc, vì hạnh phúc của đồng bào; Đảng không có mục đích tự thân “ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc”.

Thứ năm, phương thức lãnh đạo của Đảng khoa học, trí tuệ, dân chủ, văn hóa, tôn trọng pháp luật, tuân thủ pháp luật, phát huy sức mạnh tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chủ trương mở rộng biên độ tập hợp lực lượng rộng rãi “ý Đảng, lòng dân”, thu phục người có đức, có tài tham gia tái thiết, kiến thiết đất nước. Người đòi hỏi phương thức lãnh đạo trên cơ sở khảo nghiệm và đúc kết chiến lược cách mạng, đúng yêu cầu, phù hợp quy luật và đáp ứng khát vọng của nhân dân. Người chỉ rõ: “*Lãnh đạo đúng nghĩa là: 1) Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng... 2) Phải tổ chức sự thi hành cho đúng... 3) Phải tổ chức sự kiểm soát... 4) Phải có sự kiểm tra, giám sát... 5) Phải có sự phê bình, tự phê bình... 6) Phải có sự lắng nghe, tiếp thu ý kiến của quần chúng... 7) Phải có sự kiên trì, bền bỉ... 8) Phải có sự dũng cảm, kiên quyết... 9) Phải có sự sáng tạo, đổi mới... 10) Phải có sự đoàn kết, thống nhất... 11) Phải có sự kỷ luật, kỷ cương... 12) Phải có sự trung thực, liêm khiết... 13) Phải có sự khiêm tốn, giản dị... 14) Phải có sự lạc quan, yêu đời... 15) Phải có sự dũng cảm, kiên quyết... 16) Phải có sự sáng tạo, đổi mới... 17) Phải có sự đoàn kết, thống nhất... 18) Phải có sự kỷ luật, kỷ cương... 19) Phải có sự trung thực, liêm khiết... 20) Phải có sự khiêm tốn, giản dị...*”. Người mong muốn: “Đảng phải thật sự là đội tiên phong dũng cảm và bộ tham mưu sáng suốt của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc”. Để hội tụ được trí tuệ sáng suốt, khoa học, Đảng phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, nắm vững quy luật khách quan, khoa học để đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn, phù hợp với thực tiễn.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “*Công tác lãnh đạo tư tưởng là quan trọng nhất*”, có tác động tới nhận thức, tình cảm, trí tuệ, góp phần rèn luyện, bồi đắp và nâng cao năng lực tư duy lý luận, niềm tin và thái độ chính trị, phẩm chất và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người lãnh đạo phải bồi

đáp thể giới quan khoa học, nhân sinh quan cộng sản, có tình cảm cách mạng để nhất quán trong lãnh đạo, chỉ đạo đúng định hướng, đúng mục tiêu của sự nghiệp cách mạng. Người chủ trương: “Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái chất của người đảng viên... Mình vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân... Làm đầy tớ nhân dân chứ không phải làm “quan” nhân dân”. Chú trọng phát huy trí tuệ tập thể và khuyến khích đổi mới sáng tạo trong lãnh đạo, quản lý và lao động, sản xuất vì lợi ích chung.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao văn hóa chính trị và trách nhiệm cá nhân trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, phải có tư duy biện chứng, thật sự là “công bộc của dân”; “nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành”, “không cần nói nhiều, mà làm cho thật nhiều”, “muốn làm việc to chứ không muốn làm quan lớn”, tránh “thấy xôi nói xôi ngọt, thấy thịt nói thịt bùi. Theo gió bẻ buồm, không có khí khái”. Đảng phải kiên quyết cự tuyệt thói cơ hội, hẹp hòi, cục bộ, bảo thủ, “kiêu ngạo cộng sản”, quan liêu, hách dịch, đặc quyền, chuyên quyền, lộng quyền, lạm quyền, bệnh kinh nghiệm, bệnh giáo điều, bệnh hiếu danh, bệnh óc lãnh tụ, dối trá, lừa gạt, tiền hậu bất nhất, nói mà không làm, nói một đằng làm một nẻo... Cán bộ lãnh đạo phải thể hiện tính thống nhất, ý thức tổ chức, kỷ luật, dân chủ; thẳng thắn tự phê bình và phê bình, nhìn nhận sai lầm, khuyết điểm để kịp thời sửa chữa.

Thứ sáu, xây dựng và phát triển xã hội văn minh, tiến bộ. Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn và lãnh đạo “xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, một xã hội bảo đảm cho đất nước phát triển rực rỡ một cách nhanh chóng chưa từng thấy, đưa quần chúng lao động đến một cuộc sống xứng đáng, vẻ vang và ngày càng phồn vinh, làm cho người lao động có một Tổ quốc tự do, hạnh phúc và hùng cường, hướng tới những chân trời tươi sáng, mà trước kia không thể nghĩ tới”. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Người đã chuẩn bị tiền đề cốt yếu, đặt nền móng cho việc xây dựng và hoàn thiện mô hình xã hội tốt đẹp trên cơ sở kiên định về mục tiêu, nguyên tắc, linh hoạt về sách lược và cách thức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành tâm huyết cho việc phát triển kinh tế, văn hóa, chính sách xã hội và con người; chú trọng phát triển công nghiệp hóa nước nhà, để “ai cũng no ấm, sung sướng, tự do; ai cũng thông thái và có đạo đức. Đó là một xã hội tốt đẹp vẻ vang”. Tuy nhiên, Người căn dặn, không phải cứ ngồi chờ là sẽ có một xã hội tươi vui, mà phải nỗ lực học tập, trau dồi tri thức, “làm cho sáng kiến, kinh nghiệm chung ngày càng dồi dào, trình độ tư tưởng, tổ chức, kỹ thuật chung ngày càng nâng cao”. “Chúng ta học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ, có đủ năng lực tổ chức cuộc sống mới - trước hết là tổ chức nền sản xuất mới”.

Với nền tảng lý luận và thực tiễn vững chắc trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội không chỉ dừng ở ý tưởng, ở khát vọng, mà hoàn toàn có thể hiện thực hóa với phương thức và biện pháp phù hợp. Là đảng cầm quyền, Đảng ta phải có bước đi, lộ trình, tổ chức, biện pháp phù hợp với điều kiện của Việt Nam; lãnh đạo nhân dân xây dựng một xã hội Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn: “Phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc. *Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng*, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay thế cho điều kiện thực tế”. Nâng cao ý thức cho mỗi cán bộ, đảng viên về trách nhiệm phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa và phải khơi dậy khát vọng xây dựng và phát triển đất nước cho mỗi người dân.

Đặc biệt, chú trọng việc cải tiến, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, bởi khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân, bảo đảm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật, để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi”. Người chỉ rõ: “Dân tộc tiến lên, cán bộ cũng phải tiến lên. Cán bộ phải tiến trước để đưa dân tộc tiến lên mãi”.

Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, trí tuệ, “là đạo đức, là văn minh” vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong kỷ nguyên mới

Tiến tới Đại hội XIV của Đảng, Đảng ta có sứ mệnh dẫn dắt dân tộc bước vào kỷ nguyên mới, quyết tâm thực hiện “hai mục tiêu 100 năm”(đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao) (sau đây gọi là “hai mục tiêu 100 năm”), trong bối cảnh thế giới đang trải qua thay đổi mang tính thời đại, trong nước đang triển khai quyết sách chiến lược mang tính cách mạng, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới cao hơn. Với vị thế lãnh đạo, cầm quyền, quyết định sự thành bại của toàn bộ sự nghiệp cách mạng Việt Nam, bối cảnh mới đòi hỏi Đảng ta không ngừng tự xây dựng, tự chỉnh đốn, có đủ năng lực, sức chiến đấu để đưa ra quyết sách chính trị đúng đắn, xử lý kịp thời cục diện phức tạp, giải quyết thỏa đáng mâu thuẫn lớn và vấn đề khó khăn, để lãnh đạo nhân dân ta vững bước tiến vào

kỷ nguyên mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, trí tuệ, “là đạo đức, là văn minh” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và cần được vận dụng sâu sắc vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Một là, xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, để Đảng là một thực thể mạnh, ưu tú về trí tuệ, bản lĩnh, năng lực, đạo đức cầm quyền, xứng đáng với vai trò lãnh đạo trong kỷ nguyên mới. Kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam, định hướng nhận thức và mọi hoạt động của Đảng, cách mạng Việt Nam, cần được vận dụng và phát triển sáng tạo trong kỷ nguyên mới, nhằm đạt mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam là thành quả kết tinh trí tuệ của Đảng ta, nhân dân ta qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới; là sự phát triển sáng tạo lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tiếp tục soi sáng và dẫn dắt đất nước ta trong giai đoạn phát triển mới.

Bất luận trong hoàn cảnh nào cũng luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; kiên định đầy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, với nhịp phát triển mạnh mẽ, bút tốc trong kỷ nguyên mới; kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Đảng luôn giữ bản chất và mục tiêu: “ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác”; “Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”; “dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”; “Đảng ta là đạo đức, là văn minh/ Là thống nhất, độc lập, là hoà bình ấm no”...

Đồng thời, Đảng phải ra sức nâng cao bản lĩnh, trí tuệ ngang tầm nhiệm vụ, nhất là nhiệm vụ lãnh đạo sự phát triển của đất nước trong giai đoạn 20 năm bút tốc từ nay đến giữa thế kỷ XXI, để trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, với nhiều nhiệm vụ lớn chưa có tiền lệ, với bộn bề khó khăn, thách thức, nguy cơ, thậm chí hết sức gian nan; không được bỏ lỡ thời cơ, tranh thủ mọi sự phát triển, “nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn, vượt qua giới hạn thực tiễn và vượt qua giới hạn của chính mình”. Bản lĩnh và trí tuệ của Đảng hội tụ từ bản lĩnh và trí tuệ cán bộ, đảng viên toàn Đảng, từ lắng nghe, học hỏi nhân dân, kịp thời nắm bắt được đòi hỏi bức thiết từ thực tiễn - “mệnh lệnh của cuộc sống”. Đảng phải là tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hành nền chính trị liêm khiết, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “*Tóm lại chính trị là: 1. Đoàn kết. 2. Thanh khiết từ to đến nhỏ*”. Ngăn chặn mọi đe dọa đối với sự tồn vong của chế độ từ tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, những biểu hiện

“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đạo đức không phải tự nhiên mà có, mà phải do rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà nên, “như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Suốt đời rèn luyện đạo đức cách mạng là bài học cốt tử của Đảng cầm quyền, của mỗi đảng viên; trí tuệ sáng suốt phải có bề dày của đạo đức.

Hai là, Đảng lãnh đạo xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa thấm đẫm đạo đức xã hội chủ nghĩa, văn hóa xã hội chủ nghĩa.

Cần xác lập và định vị hệ giá trị, phẩm cách của con người mới xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới. Yêu cầu đạo đức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra đã trở thành hệ chuẩn mực đạo đức cơ bản của cán bộ, đảng viên, như “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng”; “trung với nước, hiếu với dân”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, “Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”, phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, thương yêu con người, tôn trọng nhân cách con người và coi trọng đạo lý làm người, có tình cảm quốc tế trong sáng... Tuy nhiên, trong kỷ nguyên mới, với yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ mới, cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, giá trị của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa, nhất là phẩm chất về đổi mới sáng tạo, dân chủ, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, phẩm chất công dân toàn cầu, công dân số...

Phát huy và bổ sung nội hàm giá trị của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học trong kỷ nguyên mới, để xây dựng một nền văn hóa phát triển ngày càng cao trong toàn xã hội, nơi giá trị chân - thiện - mỹ được nuôi dưỡng, đề cao và thực hành rộng rãi, nơi giá trị ưu việt của chủ nghĩa xã hội, của lòng nhân văn, nhân ái lẫn át và thay thế những điều phản văn hóa, phi đạo đức. Muốn vậy, trước hết phải coi trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, để Đảng là tấm gương sáng mẫu mực đối với toàn xã hội về nêu gương và thực hành văn hóa chính trị, văn hóa đạo đức, văn hóa dân tộc. Đề cao tính nêu gương của người đứng đầu trong thực hành văn hóa. Xây dựng Đảng về đạo đức gắn liền với xây dựng Đảng về văn hóa. Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đi đôi với việc phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của Đảng, xây dựng môi trường văn hóa đạo đức và văn hóa chính trị trong lãnh đạo, quản lý, gần nhân dân, vì nhân dân.

Hiện thực hóa giá trị ưu việt của chủ nghĩa xã hội trong các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, dịch vụ giáo dục, chăm sóc y tế, tiện ích - dịch vụ công... để cán bộ, đảng viên, nhân dân mắt thấy, tai nghe, trực tiếp được thụ hưởng ngày càng nhiều hơn thành quả của chủ nghĩa xã hội, cùng có thêm niềm tin vào lý tưởng cộng sản. Cụ thể hóa quan điểm về đặt con người ở vị trí trung tâm, là

nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, động lực, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững.

Ba là, trong những thời điểm mang tính bước ngoặt, bản lĩnh, trí tuệ của Đảng cần phát huy cao độ để quyết định và chịu trách nhiệm với các quyết sách lớn đối với vận mệnh của đất nước, của dân tộc; nắm vững quy luật phát triển và phát huy cao độ nghệ thuật nắm bắt thời cơ cách mạng; biết dựa vào lực lượng nhân dân.

Đảng tập trung lãnh đạo thực hiện hiệu quả các quyết sách lớn: Cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất, trụ cột bảo đảm sự phát triển vững mạnh của nền kinh tế quốc gia; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, biến thể chế thành lợi thế cạnh tranh đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; hội nhập quốc tế được định vị là động lực quan trọng, chuyển từ tiếp nhận sang đóng góp, từ hội nhập sâu rộng sang hội nhập đầy đủ - là “bộ tứ nhất thể” tạo cơ hội mới cho sự phát triển mạnh mẽ của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tập trung vào “5 trọng tâm phát triển đất nước” trong thời gian tới như định hướng của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm: Phải duy trì hòa bình, ổn định đất nước; phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững (năm 2025, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8% và hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo); phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung cải tiến phương thức lãnh đạo của Đảng; tăng cường tính Đảng trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

Đây đều là chủ trương, quyết sách tầm vóc, chiến lược, có tính quyết định đối với việc đạt được “hai mục tiêu 100 năm”, định hình mô hình phát triển mới của Việt Nam trong tương lai, mang đến cơ hội phát triển đột phá lực lượng sản xuất mới, chất lượng mới và hoàn thiện quan hệ sản xuất phù hợp..., đòi hỏi Đảng ta nâng cao năng lực dự báo chiến lược và khả năng ứng phó trước diễn biến bất thường và bất ngờ chiến lược; sớm nhận diện và nắm vững quy luật phát triển để nắm bắt thời cơ, cơ hội có một không hai để đất nước phát triển, không được bỏ lỡ vận hội, trên tinh thần không ngừng tiến công để đạt mục tiêu cách mạng. Quán triệt và thực hiện sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “biết dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”, “đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân”. Kỷ nguyên mới chỉ huy hoàng và thành công khi hiệu triệu được tinh thần đồng thuận, huy động được sức mạnh của muôn triệu sức dân, gắn với an dân, bồi dưỡng sức dân. Đặc biệt, cần chăm lo, chuẩn bị đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, đặc biệt là cán bộ cấp chiến lược, thực đức, thực tài, biết lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, có năng lực thiết kế, truyền cảm hứng và làm gương để nhân

dân noi theo trên cuộc hành trình dựng xây kỷ nguyên mới. Quán triệt và thực hiện sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, trong đó rất cần quan tâm cải cách mạnh mẽ chế độ tiền lương, bảo đảm đời sống của cán bộ, công chức, viên chức...

Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phải quyết tâm xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tri của dân tộc và thời đại, xứng đáng với niềm tin, sự lựa chọn và sự kỳ vọng của nhân dân để Đảng thật sự “là đạo đức, là văn minh”, giành được nhiều thành tựu vĩ đại hơn nữa, lập nên những kỳ tích trong kỷ nguyên mới.



Các đại biểu biểu quyết tại Đại hội XIII của Đảng.

I - Việc triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Bộ Chính trị, Ban Bí thư về cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, gắn với sắp xếp các đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Việc triển khai thực hiện các nghị quyết:

Đẩy mạnh cải cách, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị không chỉ là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay mà còn là đột phá chiến lược để đưa đất nước tiến xa hơn trên con đường phát triển toàn diện. Sự quyết tâm và đồng thuận trong việc thực hiện công cuộc cải cách rộng lớn và then chốt này sẽ tạo nền móng vững chắc để Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, thịnh vượng và văn minh.



Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Ngày 19/11/2024, Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã chủ trì Phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo. Phát biểu kết luận Phiên họp, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Là cuộc cách mạng tinh gọn về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, do đó, phải được thực hiện với quyết tâm cao nhất, hành động quyết liệt của cả hệ thống chính trị. Đồng thời, Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ rõ, do công việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là công việc rất khó khăn, nhạy cảm, phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi con người trong từng tổ chức, nhất là trong việc đề xuất giải thể, sáp nhập một số cơ quan, tổ chức. Do đó, cần phải có sự đoàn kết, quyết tâm cao, dũng cảm và cả sự hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung của từng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức. Muốn vậy, phải làm tốt công tác chính trị tư tưởng, tăng cường công tác tuyên truyền trong toàn hệ thống chính trị và xã hội về chủ trương, yêu cầu, nhiệm vụ tinh gọn bộ máy trong tình hình mới.

Cấp thiết tinh gọn tổ chức bộ máy nhà nước:

Ngay từ Đại hội Đảng VI (năm 1986), khi tiến hành công cuộc đổi mới, chuyển từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế theo thể chế thị trường, Đảng ta đã xác định, đi kèm với đổi mới kinh tế phải đổi mới bộ máy nhà nước. Đảng đã liên tục ban hành nhiều nghị quyết, kết luận để lãnh đạo thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt, việc triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 đã đạt được một số kết quả quan trọng, bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị. Tiếp theo đó, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra định hướng phát triển đất nước đến năm 2030, đó là “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước”. Tuy nhiên, cho đến nay, việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước (bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước) từ trung ương đến địa phương chưa đồng bộ, tổng thể, chưa gắn tinh giản biên chế với cơ cấu lại... một số bộ, ngành còn ôm đồm nhiệm vụ của địa phương, dẫn đến tồn tại cơ chế xin-cho, dễ nảy sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Thực tiễn đổi mới cho thấy hệ thống chính trị của Việt Nam do Đảng lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối đã rất thành công trong tiến trình xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhờ sự vào cuộc quyết liệt và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ta trong triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, được khẳng định bằng những kết quả cụ thể trên nhiều lĩnh vực. Quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng, bảo đảm hài hòa với phát triển kinh tế và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần, là nguồn lực nội sinh, là động lực đột phá cho phát triển đất nước được phát huy mạnh mẽ. An sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên với tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Nền kinh tế có bước phát triển khá ấn tượng, lĩnh vực ngoại giao có những bước tiến vượt bậc, các cường quốc như Mỹ, Trung Quốc, Nga... đều nâng lên quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, và đã thiết lập quan hệ với gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Tuy nhiên, nền kinh tế thị trường (theo định hướng xã hội chủ nghĩa) có những quy luật của nó, chúng ta phải tiếp tục đổi mới hệ thống chính trị: vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, sự quản lý của Nhà nước để khai thác được tối đa nguồn

lực và cơ hội phát triển đất nước, nhất là trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự xuất hiện của trí tuệ nhân tạo (AI) đang làm thế giới thay đổi nhanh chóng.



Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra định hướng phát triển đất nước đến năm 2030, đó là “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước”.

Tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả - Phương châm hành động đúng đắn.

Quan điểm “Tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” do Tổng Bí thư Tô Lâm nêu ra đã trở thành kim chỉ nam quan trọng cho việc xây dựng một bộ máy nhà nước tinh gọn, phù hợp với yêu cầu phát triển của thời đại. Đây không chỉ là một định hướng cải cách hành chính mà còn là trọng điểm chiến lược để tạo dựng một hệ thống quản lý nhà nước khoa học, minh bạch, tập trung vào giá trị thực chất nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc giải phóng, phát triển lực lượng sản xuất xã hội, tăng cường sức sống cho hệ thống quản lý điều hành đất nước, đó là nguyên tắc quan trọng và cũng là điều kiện tiên đề cho việc phát triển hơn nữa lao động, tri thức, kỹ thuật, công nghệ, nguồn vốn để không ngừng tạo của cải phục vụ xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân.

Việc kiện toàn tổ chức bộ máy phải gắn với tinh giản biên chế và trọng dụng nhân tài. Việc này đòi hỏi phải chỉ giữ lại những cán bộ, công chức có năng lực thực sự, đáp ứng yêu cầu công việc, dám gánh vác trách nhiệm, dám đảm nhận công việc và có tâm huyết với nhiệm vụ được giao. Tinh giản không đơn thuần là cắt giảm số lượng, mà là cải thiện chất lượng nhân sự, bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức là những người có chuyên môn, có trình độ, phẩm chất, tinh thần phục vụ cao nhất và đặc biệt có năng lực giải quyết các vấn đề thực tế. Để làm được điều này, cần xây dựng một cơ chế sàng lọc và đánh giá minh bạch, khoa học, dựa trên kết quả công việc cụ thể, tránh tình trạng đánh giá hình thức hoặc nể nang. Một hệ thống đánh giá minh bạch sẽ không chỉ khích lệ những người làm việc tốt mà còn loại bỏ những cá nhân không đáp ứng yêu cầu, qua đó nâng cao hiệu suất toàn diện.

Tổ chức bộ máy theo hướng phân công rõ ràng, tránh trùng lặp chồng chéo; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm. Các cơ quan hành chính cần được thiết kế theo mô hình “mỗi việc một đầu mối, trong đó mỗi nhiệm vụ được phân công rõ ràng cho một cơ quan hoặc cá nhân chịu trách nhiệm chính. Cụ thể: xác định đúng yêu cầu, nhiệm vụ; xác định đúng tổ chức bộ máy; xác định đúng biên chế; xác định đúng chi phí-hiệu quả; xác định đúng nguồn lực.

Cùng với đó, chú trọng thúc đẩy hiện đại hóa hệ thống quản lý và năng lực quản lý bộ máy nhà nước là một mục tiêu xuyên suốt, là yêu cầu tất yếu để phát triển đất nước. Hiệu quả công việc, nâng cao năng lực quản lý, hoàn thiện bộ máy nhà nước phải được coi là thước đo chính để đánh giá hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động nhằm mang lại giá trị cao nhất cho xã hội.

Nhiệm vụ trọng tâm chiến lược:

Cải cách bộ máy nhà nước là một giải pháp tình thế để ứng phó với những yêu cầu cấp bách trước mắt, đồng thời là một nhiệm vụ trọng tâm chiến lược, mang lại cơ hội lớn để Việt Nam tiến xa hơn trên con đường hội nhập và phát triển. Đây là nền tảng để hiện thực hóa các mục tiêu lớn lao, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới với vị thế và tầm vóc mới trên trường quốc tế.

Thứ nhất, xác định cải cách bộ máy nhà nước là cuộc cách mạng toàn diện cho sự phát triển của quốc gia. Vì vậy, phải triển khai nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và cách mạng công nghiệp 4.0, một bộ máy hành chính hiện đại và hiệu quả sẽ giúp Việt Nam tận dụng tối đa các cơ hội từ môi trường quốc tế, đồng thời giải quyết hiệu quả các thách thức trong nước như tăng trưởng kinh tế, biến đổi khí hậu, và bất bình đẳng xã hội. Một hệ thống quản lý nhà nước được

thiết kế khoa học, minh bạch sẽ không chỉ nâng cao hiệu quả quản trị mà còn mở ra những cơ hội chưa từng có để đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Thứ hai, cải cách bộ máy nhà nước để thúc đẩy hiện đại hóa hệ thống quản lý và năng lực quản lý nhà nước, điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công các chiến lược kinh tế-xã hội dài hạn. Do đó, phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt trong thực hiện, nhất là người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, xác định “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả”. Một hệ thống tinh gọn, hiệu quả sẽ giúp tối ưu hóa nguồn lực, đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, đồng thời thúc đẩy phát triển các lĩnh vực then chốt như giáo dục, y tế, công nghệ, và môi trường... Đây chính là chìa khóa để đưa Việt Nam trở thành một quốc gia giàu mạnh, thịnh vượng, và đáng sống trong tương lai.

Thứ ba, cải cách bộ máy nhà nước phải lấy người dân là chủ thể, là trung tâm, luôn quan tâm đến lợi ích của nhân dân và đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc lên cao nhất, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước và công cuộc đổi mới của đất nước. Một bộ máy hành chính minh bạch, hiệu quả không chỉ tăng cường trách nhiệm giải trình mà còn tạo sự đồng thuận và phân chấn trong toàn xã hội. Khi người dân thấy rõ sự tận tâm và hiệu quả trong quản lý nhà nước, niềm tin vào chính quyền sẽ được tăng cường, từ đó huy động sức mạnh đoàn kết to lớn để thực hiện các mục tiêu phát triển lớn lao của quốc gia.

Việc cải cách bộ máy nhà nước còn là cam kết mạnh mẽ về xây dựng môi trường hành chính thuận lợi, khuyến khích, tạo động lực cho doanh nghiệp phát triển và thu hút nguồn lực từ các nhà đầu tư quốc tế, đồng thời tạo động lực để giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất, thông suốt về tư tưởng, thúc đẩy sự sáng tạo trong mọi lĩnh vực.

Muốn thành công trong việc cải cách bộ máy nhà nước phải kiên trì dựa vào dân, lấy nhân dân làm trung tâm, phải huy động được sức mạnh đoàn kết của toàn dân, để tinh thần "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" được thực hiện trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước.

Thực tiễn chứng minh rằng, chỉ cần chúng ta kiên trì với phương hướng, kiên định về tư tưởng của Đảng, bám sát quan điểm chủ trương, đường lối, tập trung sự phát triển toàn diện của con người và sự tiến bộ của toàn xã hội, không ngừng sáng tạo cuộc sống tốt đẹp với tôn chỉ và đích đến là phục vụ nhân dân thì việc cơ cấu thay đổi bộ máy nhà nước theo tinh thần hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và phương châm “tinh, gọn, mạnh” là nhiệm vụ không thể trì hoãn. Đây không chỉ là trách nhiệm của Đảng, của Chính phủ, của các cơ quan lãnh đạo mà còn là sự mong mỏi của toàn thể nhân dân chung sức, đồng lòng hướng tới thành quả

phát triển mọi mặt như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, y tế... vì một nước Việt Nam hùng cường, nhân dân Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.



Muốn thành công trong việc cải cách bộ máy nhà nước phải kiên trì dựa vào dân, lấy nhân dân làm trung tâm, phải huy động được sức mạnh đoàn kết của toàn dân, để tinh thần "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" được thực hiện trong đời sống chính trị-xã hội của đất nước.

Quá trình cải cách này đòi hỏi tầm nhìn chiến lược, sự quyết liệt, đổi mới đồng bộ, dám đương đầu, dũng cảm đối diện để khắc phục khó khăn thách thức, kiên trì tiến hành tinh gọn bộ máy đến cùng, kiên quyết hoàn thành khát vọng, thực hiện bằng được mục tiêu, yêu cầu cao nhất đã đề ra để bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, đó là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Từ đây, mọi người dân Việt Nam, hàng trăm triệu người như một, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng tâm hiệp lực, chung sức đồng lòng, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, đẩy lùi nguy cơ, thách thức, đưa đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, bứt phá và cất cánh”.

Tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy hệ thống chính trị là một trong những chủ trương xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta. Từ Đại hội VII đến nay, Đảng ta liên tục ban hành nhiều nghị quyết, kết luận để lãnh đạo thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt, Văn kiện Đại hội lần thứ IX, XII, XIII của Đảng ta đều nhấn mạnh các nhiệm vụ cụ thể về tinh gọn tổ chức bộ máy, hoặc nghiên cứu xây dựng mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh cải cách, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị không chỉ là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay mà còn là đột phá chiến lược để đưa đất nước tiến xa hơn trên con đường phát triển toàn diện. Sự quyết tâm và đồng thuận trong việc thực hiện công cuộc cải cách rộng lớn và then chốt này sẽ tạo nền móng vững chắc để Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, thịnh vượng và văn minh.

A - Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV): Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, để thực hiện tốt công tác tái cơ cấu, ở mỗi giai đoạn, cán bộ, đảng viên, người lao động ngành Than - Khoáng sản đã và đang tích cực đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với việc xác định tính tiên phong, vai trò gương mẫu đi đầu của cán bộ, đảng viên, người lao động gắn với thực hiện nghiêm nội quy lao động, văn hóa doanh nghiệp. Cấp uỷ các cấp đã tập trung thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng Đảng, Nghị quyết số 12-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đến năm 2025, Ban Thường vụ Đảng uỷ TKV đã ban hành Kết luận số 126-KL/ĐU ngày 15/11/2023 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án. Trong giai đoạn đến năm 2025, TKV tiếp tục tập trung trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi mà TKV có lợi thế về công nghệ sản xuất, kết cấu hạ tầng, bí quyết công nghệ, nhân lực và thị trường. Định hướng chung về phát triển kinh doanh của TKV là gắn mô hình kinh doanh với sản xuất tạo ra chuỗi giá trị khai thác các khoáng sản, sản phẩm và dịch vụ đi kèm; tăng cường phát triển theo chiều sâu bằng cách áp dụng công nghệ mới tiên tiến, hiện đại. TKV sẽ từng bước tiến tới liên thông 3 phân ngành kinh doanh chính là Than -

Điện - Luyện kim. Trong đó, tập trung phát triển các mỏ hầm lò sản lượng lớn theo tiêu chí mỏ xanh, mỏ hiện đại, mỏ sản lượng cao, liên thông các mỏ lộ thiên, hầm lò thành các mỏ có công suất lớn. Đề án cũng nhấn mạnh vào việc TKV sẽ đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại về quản trị doanh nghiệp; tập trung hoàn thiện thể chế quản lý, đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên, quản trị đầu tư, quản trị chi phí. Trong giai đoạn đến năm 2025, TKV tiếp tục thực hiện sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc, thoái vốn tại các công ty không thuộc lĩnh vực kinh doanh chính, cơ cấu lại vốn góp của TKV tại một số công ty con.

Nhằm tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong Công ty trong quá trình tổ chức thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; thực hiện thắng lợi chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, hiệu năng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Đồng thời, chỉ đạo các phòng ban, các đơn vị, tuyên truyền viên tích cực tuyên truyền.

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc chủ trương, quan điểm, nguyên tắc, mục đích, yêu cầu theo tinh thần của Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về *triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*; mục đích, ý nghĩa tính cấp thiết, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Khẳng định việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và triển khai thực hiện những văn bản chỉ đạo về sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là cuộc cách mạng về tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị; cần thống nhất rất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, tạo sự đồng thuận. Việc tinh gọn tổ chức bộ máy là điều kiện tiên quyết để đất nước phát triển. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, và người lao động cần thống nhất cao về nhận thức, trách nhiệm, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương; tăng cường các hoạt động quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; nắm chắc tình hình cơ sở, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, buông lỏng các nhiệm vụ đã được giao; đề nghị cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị, trước hết là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cần gương mẫu, chủ động, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ được giao; xác định những nội dung công việc ưu tiên và phối hợp nhịp nhàng trong triển khai thực hiện; khẩn trương triển khai các công việc theo tinh thần chỉ đạo “vừa chạy vừa xếp hàng” của Tổng Bí thư Tô Lâm.

- Trong công tác tuyên truyền, cần nêu rõ nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về tổng kết

Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về *một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025*; Kết luận số 127-KL/TW. Đồng thời cần nêu bật yêu cầu, nguyên tắc của việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trong đó, nhấn mạnh quá trình thực hiện phải bám sát các nguyên tắc của Đảng, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Hiến pháp, pháp luật và yêu cầu thực tiễn; đồng thời, bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả cơ chế.

- Chủ động đấu tranh, phản bác kịp thời với những thông tin giả, tin xấu, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là tin giả, sai sự thật trên không gian mạng về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Phê phán mạnh mẽ tư tưởng chủ quan, cục bộ, bảo thủ, thiếu sâu sát, thiếu quyết liệt gây chậm trễ; biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình đổi mới, sáng tạo, hiệu quả.

Có thể thấy rằng, để thực hiện Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2021-2025, ngành Than đang tiếp tục nỗ lực đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa công ty mẹ và sắp xếp các chi nhánh thuộc công ty mẹ theo hướng giảm đầu mối, chuyên môn hóa hoạt động. Đối với công ty con và công ty liên kết, thu gọn đầu mối và thoái vốn ở các dự án hiệu quả thấp và các lĩnh vực không phải lĩnh vực kinh doanh chính hoặc không liên quan đến lĩnh vực kinh doanh chính. Quá trình này được diễn ra thận trọng, bài bản theo đúng lộ trình, song chặng đường phía trước cũng đặt ra nhiều thách thức do các yếu tố khách quan và chủ quan.

Đối với việc thực hiện tái cơ cấu ngành Than, mặc dù bộ máy đã được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hiệu quả hơn, tuy nhiên, không tránh khỏi những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai. Bên cạnh đó còn có những trở ngại từ chủ quan nội tại trong các doanh nghiệp, mà trước hết là ở nhận thức, quyết tâm của lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động trong doanh nghiệp. Nếu không nhận thức đúng, trong đội ngũ lãnh đạo và tập thể người lao động có thể xuất hiện tư tưởng né tránh thay đổi, làm trì hoãn quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp hoặc thực hiện một cách hình thức, đối phó.

Thời gian qua, Đảng ủy Tập đoàn đã chủ động triển khai Kết luận của Trung ương gắn với thực hiện Nghị quyết 18 bằng nhiều giải pháp cụ thể. Theo đó, đã tiến hành rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; kiện toàn mô hình tổ chức tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; hạn chế chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đi đôi với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Bên cạnh đó, Tập đoàn đặc biệt chú trọng cải cách hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị và điều hành sản xuất, kinh doanh; tăng cường công khai, minh

bạch và kiểm soát quyền lực trong công tác đầu tư, tài chính và cán bộ. Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu các cấp được xác định rõ, gắn liền với công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên. Qua đó, bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động của hệ thống chính trị toàn Tập đoàn, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và chiến lược phát triển bền vững.

B - Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin: Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về cải cách tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với việc sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Công ty cũng tập trung vào việc tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả điều hành, giảm chi phí, tăng năng suất lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam.



Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty Phạm Hồng Thanh chủ trì triển khai công tác rà soát, sắp xếp tổ chức, lao động.

Triển khai các nhiệm vụ cụ thể tại cuộc họp, đồng chí Phạm Hồng Thanh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Trưởng Ban Chỉ đạo Công ty Ban Chỉ đạo Công ty nhấn mạnh, Công ty xác định với mục tiêu áp dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu quả SXKD, phấn đấu giảm tối thiểu 20% lực lượng lao động so với hiện tại. Đồng thời, yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo và Thành viên Tổ giúp việc khẩn trương triển khai các công việc theo phân công nhiệm vụ, chủ động đề xuất các giải pháp, phương án

thực hiện để đảm bảo tiến độ, thời gian và chất lượng theo yêu cầu của Tập đoàn và Ban Chỉ đạo Công ty.

Phát biểu kết luận, đồng chí Phạm Hồng Thanh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty nhấn mạnh việc rà soát sắp xếp, tổ chức lao động là một quá trình quan trọng nhằm sắp xếp lại các phòng chuyên môn, phân xưởng và các bộ phận trung gian theo hướng tinh gọn; định biên lại lao động quản lý, phục vụ, phụ trợ theo vị trí việc làm; đổi mới công nghệ, áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa; Cải tiến quy trình làm việc, tự động hóa một số công việc; tối ưu hóa nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động, cải thiện hiệu quả hoạt động, đây không chỉ liên quan đến việc điều chỉnh số lượng lao động mà còn bao gồm cả việc thay đổi cơ cấu tổ chức, quy trình làm việc và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động. Đồng thời cũng đề nghị các phòng ban chuyên môn cần kiểm tra, rà soát công tác vận hành các hệ thống băng tải; xem xét lại các vị trí trùng lập đối với lao động công nghệ thuộc Phòng KCS, Phân xưởng Sàng tuyển; cần sớm đưa hệ thống tự động hóa, chuyển đổi số, trí tuệ AI vào làm việc; kiểm tra rà soát, thay đổi, bổ xung lại một số hệ thống các quy trình; tham khảo đối với các vị trí, chức năng, công việc nhiệm vụ với các đơn vị có tính chất tương đồng với Công ty để cùng nhau thống nhất, đảm bảo sự đồng bộ trong toàn Tập đoàn. Các tổ chức đoàn thể cần quán triệt quan điểm, mục tiêu, tổ chức tuyên truyền các nội dung rà soát, sắp xếp tổ chức tại đơn vị nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao từ cán bộ lãnh đạo đến người lao động trong quá trình triển khai xây dựng phương án.

Việc thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức lao động của Công ty trong những năm trở lại đây đã đẩy mạnh công tác tái cơ cấu theo hướng thu hẹp quy mô, cơ cấu lại tổ chức nội bộ, nhằm xóa bỏ tối đa bộ phận trung gian và cơ cấu lại lực lượng lao động để nâng cao hiệu quả điều hành, giảm chi phí, tăng năng suất lao động, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị TKV giao.

II - Vị trí, vai trò quan trọng của công tác xây dựng Đảng, thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên và người lao động đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; tạo niềm tin, không khí phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và người lao động Công ty.

Xây dựng Đảng - nhiệm vụ then chốt trong Chiến lược phát triển tổng thể của đất nước. Những thành tựu mà Việt Nam đạt được trong sự nghiệp đổi mới là đã không ngừng mở rộng dân chủ trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, tạo điều kiện giải phóng năng lực con người, khơi dậy và phát huy sức mạnh vật chất và tinh thần to lớn của Nhân dân. Đó cũng là sự khẳng định công tác xây dựng Đảng được từng bước hoàn thiện và đổi mới; ngày càng nâng cao vị thế, vai trò cầm quyền, lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bài viết nêu khái quát mục tiêu, chiến lược xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay, qua đó đưa

ra một số giải pháp tiếp tục công tác xây dựng Đảng - nhiệm vụ then chốt trong Chiến lược phát triển tổng thể của đất nước.

Đảng đã xác định rõ mục tiêu phát triển của Việt Nam: “Đến năm 2025: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao”. Để đạt được mục tiêu đó, cần thực hiện tốt quan điểm chỉ đạo về Chiến lược phát triển tổng thể của đất nước là “đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo đảm gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”. Đây là bốn trụ cột chính để phát triển đất nước giai đoạn hiện nay, đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, sánh ngang với các cường quốc năm châu trên thế giới như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong Văn kiện các kỳ Đại hội XI, Đại hội XII và Đại hội XIII, Đảng ta luôn nhấn mạnh và khẳng định rõ hơn, xây dựng Đảng luôn là nội dung then chốt của sự nghiệp phát triển đất nước. Điều này xuất phát bởi các lý do chủ yếu sau:

Thứ nhất, xuất phát từ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò của công tác xây dựng Đảng đối với sự nghiệp cách mạng.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn ý thức sâu sắc vị thế của Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Kế thừa và phát triển quy định của các Hiến pháp năm 1980, 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001), Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Việc khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng là tư tưởng xuyên suốt, nhất quán, là vấn đề có tính nguyên tắc của cách mạng Việt Nam qua mỗi giai đoạn, phù hợp với thể chế chính trị mà Đảng, Nhà nước ta đã lựa chọn.

Những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... trong 36 năm đổi mới càng khẳng định uy tín, tầm vóc rất to lớn về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Nghị quyết Đại hội ĐBTV lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” và một trong năm bài học lớn được rút

ra từ thực tiễn cách mạng đó là: “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”. Đây cũng là lý luận khoa học và kinh nghiệm thực tiễn của nhiều Đảng Cộng sản trên thế giới.

Thực tế đã chứng minh, việc đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở cửa, hội nhập quốc tế càng khẳng định cần phải có sự lãnh đạo của Đảng và coi trọng công tác xây dựng Đảng. Đây là nhân tố bảo đảm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, nền độc lập tự chủ của Tổ quốc. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Kết quả của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng các nhiệm kỳ và nhiệm kỳ Đại hội XII đã góp phần rất quan trọng để đất nước có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay; Đảng ta đoàn kết, thống nhất và trong sạch, vững mạnh hơn; niềm tin của nhân dân đối với Đảng được củng cố, tăng cường hơn, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới”.

Thứ hai, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đất nước ta hiện nay đòi hỏi phải không ngừng nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Xác định mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn, trong đó: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh thời đại, huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phấn đấu đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao”. Vì vậy, phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng và hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển đất nước nhanh, bền vững; tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển nền kinh tế số, xã hội số; xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam.

Đồng thời, tiếp tục nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn: “Giữa ổn định, đổi mới và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ xã hội chủ nghĩa; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội”.

Trong bối cảnh hiện nay, có nhiều vấn đề mới đặt ra, đòi hỏi được giải đáp và giải quyết cả về lý luận và thực tiễn; tình hình thế giới đang có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo, do có sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế. Đặc biệt là các nước đang phát triển, nhất là các nước nhỏ lại đứng trước nhiều khó khăn thách thức. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc. Nhiều vấn đề toàn cầu, như bảo vệ môi trường, an ninh con người, thiên tai, dịch bệnh, an ninh xã hội và an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường... tiếp tục diễn biến phức tạp. Tình hình Biển Đông, khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng đang có những diễn biến mới phức tạp. Vì vậy, Việt Nam cần kiên trì, kiên định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu, rộng; xử lý các mối quan hệ đối ngoại vừa kiên định về nguyên tắc, vừa mềm dẻo, linh hoạt về phương pháp, sách lược; vừa giữ vững độc lập chủ quyền của quốc gia, bảo vệ thành quả cách mạng, vừa tạo được môi trường hòa bình, ổn định để phát triển, xây dựng và bảo vệ đất nước.

Trong quá trình chuyển đổi phương thức quản lý kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, có nhiều việc chúng ta phải vừa làm, vừa học, vừa tìm tòi, rút kinh nghiệm và chịu tác động mặt trái của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Có không ít vấn đề tác động trực tiếp đến nước ta, vào cả tư tưởng, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta. Tất cả những điều đó đòi hỏi Đảng ta phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra trong Chiến lược tổng thể phát triển đất nước.

Thứ ba, khắc phục một số hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng

Đảng ta luôn khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng”. Tuy nhiên, vẫn còn có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Nghị quyết Đại hội ĐBTV lần thứ XII của Đảng chỉ rõ: “Không ít cán bộ, đảng viên có những biểu hiện dao động, mất phương hướng, hoài nghi về vai trò lãnh đạo của Đảng, về mục tiêu, lý tưởng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Đã xuất hiện những việc làm và phát ngôn vô nguyên tắc, trái với Cương lĩnh, đường lối, Điều lệ Đảng ở một số số cán bộ, đảng viên”. Nghị quyết nêu rõ, trong nhiệm kỳ 2015-2020, cấp ủy các cấp đã thi hành kỷ luật 1.329 tổ chức đảng và 69.600 đảng viên. Riêng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã

thi hành kỷ luật 10 tổ chức đảng và 60 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 169 đảng viên (trong đó có 53 đồng chí là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý).

Chúng ta đã tiến hành công tác xây dựng Đảng thường xuyên, liên tục trong nhiều nhiệm kỳ, với nhiều biện pháp, nhiều cuộc vận động, làm cho Đảng ta ngày càng tiến bộ, trưởng thành; song vẫn còn những hạn chế. Các mặt khuyết điểm, yếu kém chưa được khắc phục, có mặt còn phức tạp, gây băn khoăn, lo lắng trong cán bộ, đảng viên và người dân, tác động tiêu cực vào sức chiến đấu, vai trò lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng.

Thứ tư, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động.

Âm mưu của các thế lực thù địch là muốn xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Để thực hiện âm mưu đó, các thế lực thù địch sử dụng “diễn biến hòa bình” như một chiến lược nằm trong hệ thống chiến lược phản cách mạng. Họ tấn công trên mặt trận tư tưởng, lý luận hòng làm tan rã niềm tin, gây rối loạn về lý luận và tư tưởng, tạo ra những khoảng trống để dần đưa hệ tư tưởng tư sản thâm nhập vào đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân. Nội dung các luận điểm của các thế lực thù địch là phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; phủ nhận thành tựu của cách mạng; thổi phồng khuyết điểm, hạn chế của chúng ta, quy kết là do đường lối sai, sự lãnh đạo, quản lý yếu kém của Đảng và Nhà nước; xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thắng lợi lịch sử có tính quốc tế của Nhân dân Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ; vu cáo Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, dựng chuyện Việt Nam đàn áp tôn giáo, kỳ thị, phân biệt đối xử với các dân tộc thiểu số... Những luận điệu của các thế lực thù địch và các phản tử phản động, cơ hội chính trị nói trên tuy không mới, nhưng truyền bá vào lúc này là hết sức độc hại, nguy hiểm, gieo rắc hoang mang, nghi ngờ, phân tâm, mất niềm tin trong nội bộ ta, tác động hòng làm đội ngũ cán bộ, đảng viên của ta “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Trong tình hình đó, nếu Đảng ta không giữ được bản chất cách mạng, không vững vàng về chính trị, tư tưởng; không thống nhất cao về ý chí, hành động; không trong sạch về đạo đức; không chặt chẽ về tổ chức, không xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, trình độ, năng lực; không được Nhân dân ủng hộ thì không thể đứng vững và đủ sức lãnh đạo đưa đất nước phát triển. Vì vậy, Đảng ta luôn nhấn mạnh phải đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta, chế độ ta.

Một số giải pháp đối với công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam.

Một là, tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn; giữ vững bản chất giai cấp công nhân; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Nhận thức đúng đắn, sâu sắc quan điểm, chủ trương lớn về xây dựng Đảng. Đồng thời, Đảng ta phải không ngừng đổi mới, chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, đặc biệt là năng lực hoạch định đường lối, chủ trương phù hợp với quy luật khách quan và đặc điểm của Việt Nam.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần bám sát tình hình, nhiệm vụ để cụ thể hóa và lãnh đạo tổ chức thực hiện kịp thời, đồng bộ những nội dung về xây dựng Đảng đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Tập trung xây dựng và hoàn thiện cơ chế phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức để Nhân dân tham gia xây dựng Đảng; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, thường xuyên bám sát sự phát triển của thực tiễn, phát hiện, ủng hộ và nhân rộng nhân tố mới, góp phần bổ sung, hoàn thiện và phát triển đường lối của Đảng.

Hai là, coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng.

Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”; luôn bám sát thực tiễn, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, những vướng mắc về tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để giải đáp kịp thời. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng; tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và lịch sử cách mạng, vẻ vang của Đảng, sự đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên.

Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống các quan điểm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong điều kiện mới. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên định, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chủ động phòng, chống diễn biến hòa bình, những thông tin xấu, độc

xuyên tạc trên mạng xã hội, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng. Thực hiện có nền nếp công tác bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là cấp Trung ương, theo hướng nâng cao chất lượng, chú trọng tính hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng.

Ba là, tập trung xây dựng Đảng về đạo đức.

Thực tế hiện nay cho thấy, càng đi vào đổi mới, phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế sâu rộng, lại càng phải xây dựng Đảng về đạo đức. Đây là một trong bốn mục tiêu bảo đảm thành công đối với công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng đủ năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu. Mỗi cán bộ, đảng viên, dù làm bất cứ việc gì, ở đâu cũng cần phấn đấu thực hiện tốt lời căn dặn trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”.

Do đó, phải tích cực đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy thật tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng cho phù hợp với điều kiện và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, nâng cao ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước gắn với tăng cường giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Bốn là, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên, trong đó tập trung nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu và kỹ năng nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy; xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, gần dân, sát dân, trọng dân, có trách nhiệm cao trong công việc, có phẩm chất đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, vững vàng trước những khó khăn, thách thức; xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, bảo đảm dân chủ, tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu, tính thiết thực, hiệu quả và

có sức lan tỏa rộng. Tăng cường công tác quản lý, phát triển, sàng lọc đảng viên; kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật của Nhà nước.

Năm là, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên phải luôn thấm nhuần quan điểm: “Công tác cán bộ là nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng Đảng, có liên quan đến sự sống còn của Đảng và vận mệnh của chế độ; cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng”. Vì vậy, phải đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thách thức, vì lợi ích chung. Thực hiện tốt cơ chế tuyển chọn, quản lý, giám sát, bổ nhiệm, bồi dưỡng cán bộ, kiên quyết không bổ nhiệm những cán bộ có uy tín thấp, tham vọng quyền lực; khắc phục tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp trong đội ngũ cán bộ. Việc nhận xét, đánh giá cán bộ công tâm, khách quan, trên cơ sở lấy tiêu chuẩn và tín nhiệm của quần chúng là thước đo chủ yếu; tránh mọi biểu hiện tiêu cực, động cơ thiếu trong sáng khi đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Hoàn thiện quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

Sáu là, đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Cần kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát chuyên đề, kiểm tra đột xuất và kiểm tra dấu hiệu vi phạm, đặc biệt là coi trọng tự giám sát, kiểm tra; thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, không có vùng cấm; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

A- Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV):

Khẳng định vai trò nòng cốt trong lãnh đạo, chỉ đạo Tập đoàn đảm bảo mục tiêu an ninh năng lượng quốc gia, phát triển toàn diện và bền vững. Xây dựng Đảng bộ TKV vững mạnh, dẫn dắt Tập đoàn phát triển toàn diện.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chăm lo đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức cho cán bộ, đảng viên, Người khẳng định: “Giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng”, đồng thời nhấn mạnh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân...”.

Tư tưởng của Người được Đảng ta thể hiện trong các văn kiện Đại hội Đảng, Cương lĩnh chính trị, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận,... của Đảng. Trong điều kiện hội nhập quốc tế, trước yêu cầu, nhiệm vụ của công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ, nếu đội ngũ cán bộ, đảng viên không vững vàng về chính trị, không thống nhất về tư tưởng, không trong sạch về đạo đức, lối sống, không kiên định về hành động... toàn Đảng không thể đứng vững và nhất định không đảm đương được trọng trách lãnh đạo, cầm quyền, chế độ bị đe dọa và đất nước rất khó đứng vững và phát triển.

Ngày 29/5, tại Hội trường Công ty Tuyển than Cửa Ông, Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".



10 tập thể có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị giai đoạn 2021-2024, được khen thưởng.

Về dự hội nghị có 134 đại biểu cán bộ, đảng viên, người lao động tiêu biểu, đạt những thành tích xuất sắc trong mọi lĩnh vực công tác. Đây là những cá nhân tiêu biểu, điển hình trong phong trào thi đua “Học và làm theo Bác” trong Đảng bộ Tập đoàn, giai đoạn 2021-2024.

Những năm qua, các cấp ủy Đảng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam luôn xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng nhằm không ngừng rèn luyện đạo đức, lối sống; nâng cao nhận thức chính trị và năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên và người lao động. Việc “Học và làm theo Bác” đến nay đã trở thành nền nếp và đi vào từng suy nghĩ, việc làm và những hành động cụ thể hằng ngày của đông đảo cán bộ, đảng viên, người lao động trong Tập đoàn.

Tại hội nghị, Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã trao tặng Giấy khen và biểu dương, khen thưởng 10 tập thể và 134 cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị giai đoạn 2021-2024.



Khen thưởng các cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị giai đoạn 2021-2024.

Ngày 17/7, Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ IV, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đồng chí Hồ Đức Phớc, Phó Thủ tướng Chính phủ dự và chỉ đạo Đại hội.

TKV – Tập đoàn kinh tế nhà nước lớn mạnh:

Trong bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức đan xen, Đảng bộ Tập đoàn TKV nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã khẳng định vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo toàn diện, tạo nên những dấu ấn nổi bật trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Đây chính là nền tảng vững chắc để Tập đoàn bước vào nhiệm kỳ mới 2025–2030 với khí thế đổi mới, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược phát triển bền vững ngành than – khoáng sản quốc gia.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, vượt qua nhiều khó khăn do biến động của tình hình trong nước và quốc tế, Đảng bộ Tập đoàn đã phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, nền nếp, thực chất; phương thức lãnh đạo được đổi mới, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao hiệu quả giám sát, kiểm tra, kỷ luật Đảng.



Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc phát biểu chỉ đạo Đại hội.

Đảng bộ TKV đã khẳng định vai trò nòng cốt trong đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Giai đoạn 2020 - 2025, sản lượng than thương phẩm sản xuất trong nước đạt 198,4 triệu tấn, bằng 104% mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ

III; các chỉ tiêu về alumin, điện, vật liệu nổ công nghiệp đều đạt hoặc vượt kế hoạch.

Đại hội lần thứ IV xác định phương hướng trọng tâm: Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, phát huy truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”, phát triển Đảng bộ vững mạnh toàn diện; xây dựng TKV thành tập đoàn kinh tế nhà nước lớn mạnh, hoạt động theo cơ chế thị trường, đảm bảo phát triển nhanh và bền vững.

Bước vào nhiệm kỳ 2025 – 2030, Đảng bộ TKV xác định rõ định hướng phát triển: Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng, xây dựng Đảng bộ vững mạnh, dẫn dắt Tập đoàn phát triển toàn diện, bền vững, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, quốc phòng và tăng trưởng kinh tế đất nước.

Các chỉ tiêu cụ thể cho giai đoạn này cho thấy tầm nhìn chiến lược rõ ràng, Tập đoàn phấn đấu sản xuất bình quân 38,6 triệu tấn than/năm; sản lượng alumin đạt 6,5 triệu tấn; sản lượng điện 53,75 tỷ kWh; sản xuất gần 396.000 tấn thuốc nổ. Về công tác xây dựng Đảng, phấn đấu 90% tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp đảng viên mới tăng 3% trở lên so với tổng số đảng viên hiện có.

Đồng thời, Đảng bộ TKV đề ra 5 nhóm nhiệm vụ và giải pháp đồng bộ, trọng tâm là:

Tăng cường xây dựng Đảng: Đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực cán bộ, tiếp tục triển khai hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức – bộ máy, theo đó triển khai tinh gọn hóa theo Nghị quyết 18 của Trung ương, giảm 5% đầu mối đơn vị; chuyển mô hình một số đơn vị từ hai cấp về một cấp.

Đột phá trong đầu tư và công nghệ: Khởi công ít nhất 5 dự án than mới, chuyển đổi nhiên liệu 1 nhà máy nhiệt điện, phát triển điện mặt trời mái nhà ở Tây Nguyên, chế biến sâu khoáng sản.

Đẩy mạnh chuyển đổi số: Mục tiêu đến năm 2030, Tập đoàn đạt mức trưởng thành số trung bình 4/5 điểm, tiến gần tới mô hình doanh nghiệp số toàn diện.

Chăm lo đời sống người lao động: Duy trì việc làm, nâng cao thu nhập, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao; chủ động an sinh xã hội tại các địa phương nơi Tập đoàn hoạt động.



Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn TKV Ngô Hoàng Ngân trình bày báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ, nhiệm kỳ

2020 – 2025.

Chuyển đổi toàn diện theo hướng “xanh - số - hiệu quả - bền vững”

Phát biểu chỉ đạo Đại hội, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc ghi nhận và biểu dương những thành tựu toàn diện của Đảng bộ Tập đoàn TKV trong nhiệm kỳ qua. “Ngành Than Việt Nam có lịch sử lâu đời, đến nay đã 185 năm kể từ khi bắt đầu khai thác mỏ than tại vùng Yên Lãng, tỉnh Quảng Ninh. Ngành Than Quảng Ninh cũng là địa chỉ đỏ, là cái nôi của cách mạng..., góp phần vào cuộc khởi nghĩa tháng Tám giành độc lập cho dân tộc”, Phó Thủ tướng nói.

Trong suốt quá trình phát triển, kể từ khi Tập đoàn TKV ra đời đã không ngừng phát triển lớn mạnh và là một trong 18 tập đoàn, DNNN lớn nhất, có nhiều đóng góp to lớn cho kinh tế đất nước, đồng thời cũng là trụ cột của an ninh năng lượng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và an sinh xã hội. Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, Phó Thủ tướng cũng ghi nhận đánh giá thẳng thắn về những tồn tại, hạn chế và các nguyên nhân. Đáng lưu ý, giá trị đầu tư đạt thấp, thực hiện 49,1 ngàn tỷ đồng, bằng 64,4% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Đây là nội dung tồn tại cần phải phân tích, làm rõ nguyên nhân, từ đó có giải pháp và phương án triển khai quyết liệt thúc đẩy tiến độ đầu tư. Việc mở rộng đầu tư lĩnh vực titan, đất hiếm, phát triển thị trường lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, cơ khí còn chậm...

Phó Thủ tướng nhấn mạnh một số định hướng lớn trong giai đoạn tới, trong đó Đảng bộ Tập đoàn TKV tiếp tục xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ; phát huy tối đa nguồn lực con người và tài nguyên để bứt phá phát triển; nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định vai trò đầu tàu trong lĩnh vực công nghiệp năng lượng và khoáng sản của đất nước.

Đặc biệt, TKV cần đẩy mạnh thực hiện chiến lược chuyển đổi toàn diện theo hướng “xanh - số - hiệu quả - bền vững”, trong đó tập trung vào 4 trụ cột gồm: Chuyển đổi xanh ngành than, phát triển sâu khoáng sản chiến lược, chuyển đổi số toàn diện và tái cấu trúc bộ máy tổ chức.

Phó Thủ tướng yêu cầu TKV phát triển hài hòa giữa mục tiêu kinh tế với bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn lao động và nâng cao đời sống người lao động.

Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm 33 đồng chí là những cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo Tập đoàn thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Công tác xây dựng Đảng tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) có vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo Tập đoàn phát triển bền vững, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, trụ cột kinh tế và an sinh xã hội. Đảng bộ TKV khẳng định vai trò nòng cốt, dẫn dắt Tập đoàn thực hiện mục tiêu chiến lược, chuyển đổi số, tái cơ cấu bộ máy, và đầu tư các dự án trọng điểm, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

B - Công ty Tuyển Than Hòn Gai-Vinacomin:

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, xây dựng quan điểm, lập trường và bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo trong những năm qua, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong Công ty Tuyển than Hòn Gai đã đạt được kết quả tích cực. Các cấp ủy đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng, từ việc xây dựng chương trình, kế hoạch đến việc quán triệt, học tập các nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên và người lao động.

Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo từng bước nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của việc nghiên cứu, học tập lý luận chính trị trong điều kiện mới nhằm nâng cao trình độ nhận thức lý luận của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy đảng chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kinh tế, pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên. Đảng bộ hàng năm phối hợp tổ chức các lớp Cao cấp và Trung cấp lý luận chính trị; tổ chức lớp bồi dưỡng dự nguồn; tổ chức các hội nghị thông tin chuyên đề cập

nhật, bổ sung thông tin, kiến thức cho đội ngũ lãnh đạo chủ chốt theo Quy định 164-QĐ/TW; phối hợp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy. Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ các mặt công tác xây dựng đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới, bồi dưỡng nhận thức về Đảng theo phân cấp... Người đứng đầu cấp ủy, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đã phát huy vai trò nêu gương trong học tập lý luận, coi đây là công việc thường xuyên, là nhu cầu tự thân của mỗi cán bộ, đảng viên. Ngoài ra, đã chủ động tổ chức đào tạo, hội thảo chuyên sâu cung cấp cho cán bộ, nhân viên kiến thức về pháp luật, lý luận kinh tế, kiến thức về quản trị rủi ro, tăng cường chống gian lận, lừa đảo, tội phạm công nghệ cao,...



Đ/c Phạm Hồng Thanh - Bí thư Đảng ủy Công ty giao nhiệm vụ cho các đảng viên mới.



Lễ kết nạp Đảng Viên

Đảng bộ chú trọng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ; nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định về những điều đảng viên không được làm, quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; phát huy vai trò của các Đảng bộ, chi bộ trong quản lý, giáo dục đảng viên. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình; phát huy vai trò giám sát, góp ý kiến nhận xét của chính trị - xã hội đối với phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới được quan tâm đẩy mạnh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 Khóa XIII của Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Việc cam kết thực hiện tu dưỡng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc trong bản cam kết hàng năm của mỗi cán bộ, đảng viên, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế. Việc học tập Chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hàng năm của Đảng bộ được các đảng viên nghiêm túc thực hiện, có nhiều cách làm mới, sáng tạo, thiết thực, có chiều sâu; các tổ chức đảng thực hiện bài bản tại các kỳ sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề.

Các cấp Đảng bộ đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, về giải quyết đúng đắn các mối quan hệ phát triển trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Triển khai tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp thông qua báo, tạp chí, bản tin nội bộ của Công ty về những nội dung cốt lõi và mới trong các văn kiện; phản ánh sinh động kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết tới cán bộ, đảng viên, người lao động.

Thúc đẩy mạnh thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng về văn hóa và văn hóa doanh nghiệp; trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách, yêu lao động, có trách nhiệm và gắn bó với Công ty; góp phần tăng cường sự thống nhất về nhận thức, ý thức và cách thức hành động trong quá trình tạo dựng và phát triển thương hiệu, bản sắc riêng.

Đảng bộ và các cấp ủy đảng chủ động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng chống “Diễn biến hòa bình”; kiên quyết đấu tranh, phê phán các quan điểm lệch lạc, sai trái trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa để chống phá đảng, nhà nước theo Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII là nhiệm vụ quan trọng trong nghị quyết công tác hàng năm. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ các phương tiện truyền thông nội bộ, mạng xã hội của Công ty và các đơn vị; tăng cường định hướng thông tin, chấn chỉnh kịp thời các tổ chức, cá nhân

lợi dụng Internet, mạng xã hội để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ đoàn kết nội bộ. Quản lý và đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, trong việc lập và sử dụng mạng xã hội trên Internet theo Quy định số 85-QĐ/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 99-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát (trong đó có các nội dung về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với NQTW 4 về xây dựng Đảng và các quy định về trách nhiệm nêu gương, giữ gìn đạo đức, lối sống; về học tập lý luận chính trị; về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Công tác chính trị, tư tưởng đã góp phần nắm bắt, giải quyết đúng đắn, kịp thời những vấn đề bức xúc về tư tưởng, gắn kết chặt chẽ công tác tư tưởng với các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, xây dựng Đảng đơn vị trong sạch, vững mạnh; góp phần quan trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, tính chiến đấu và vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt. Việc thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong toàn Đảng bộ có ý nghĩa rất quan trọng, khơi dậy niềm tin và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất cao trong tư tưởng và hành động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần hoàn thành thắng lợi công tác xây dựng đảng và lãnh đạo nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Trong các lĩnh vực ngành Than - Khoáng sản là một trong những trụ cột bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng kịp thời nhu cầu tăng trưởng cao, liên tục của nền kinh tế trong suốt những năm qua.

Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống trong Đảng, kịp thời đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất. Tư tưởng, hành động cá nhân chủ nghĩa, những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống luôn gắn liền với suy thoái về tư tưởng chính trị và đó cũng là biểu hiện vi phạm nguyên tắc, kỷ luật đảng về mặt tổ chức. Đấu tranh, sàng lọc, loại bỏ những phần tử thoái hóa, biến chất, để Đảng trong sạch, vững mạnh hơn.

Đất nước ta đang đứng trước thời điểm lịch sử mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Sự nghiệp cách mạng, công cuộc đổi mới của dân tộc, của nhân dân ta luôn vận động, phát triển cho phù hợp với tình hình mới, bối cảnh mới. Trong công cuộc tạo đột phá mới đưa đất nước vào kỷ nguyên vươn mình xây dựng một Việt Nam hùng cường, phồn vinh, việc nâng cao năng lực của đảng viên góp phần củng cố niềm tin, uy tín, vị thế của Đảng. Vận hội mới, yêu cầu mới càng đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên cần có sự tư duy vượt trội, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, vì sự phát triển là một nhân tố quan trọng có tính quyết định, tạo nên động lực mới, đột phá mới đảm bảo cho sự thành công của

công cuộc đổi mới đất nước. Với ý chí quyết tâm cao của toàn đảng, toàn quân và toàn dân; sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, của mỗi người cán bộ, đảng viên và nhân dân, công cuộc hiện thực hóa khát vọng vươn mình, cường thịnh của đất nước ta nhất định sẽ thành công.

III - Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi tuyên truyền là công cụ quan trọng để tạo ra lực lượng mới hùng mạnh. Người chỉ rõ: “Công tác tuyên truyền phải cụ thể, thiết thực” để quần chúng hiểu đúng đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ, từ đó tự giác tham gia công việc cách mạng. Công tác tuyên truyền là một bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng, giữ vai trò quan trọng xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Những năm qua, công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đã có những chuyển biến tích cực, góp phần lan tỏa thông tin, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Công ty tuyển than Hòn Gai - Vinacomin: Xác định công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng; nhất là trong tình hình hiện nay, các thế lực thù địch đang ra sức chống phá công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước ta. Chúng tiến công mạnh mẽ vào lĩnh vực tư tưởng và văn hóa, ra sức xuyên tạc lịch sử, truyền bá các quan điểm sai trái làm giảm sút lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng.

Nhận rõ vị trí quan trọng của công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng, trong những năm qua Ban Tuyên giáo đã tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo chặt chẽ, quán triệt đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Đảng ủy Khối và của Đảng ủy Tập đoàn TKV nhằm phổ biến, tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng, tăng cường sự đoàn kết, sự gắn bó mật thiết với quần chúng công nhân viên, người lao động và tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Công ty và trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, chú trọng hơn nhiệm vụ xây dựng đạo đức, nâng cao ý thức trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, CNV và người lao động. Việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt, gắn với xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được triển khai kịp thời, sát thực tiễn; góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên CNV và người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đưa chỉ thị, nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống.



Lãnh đạo Công ty Tuyển than Hòn Gai khen thưởng cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW.

Công ty ban hành 18 kế hoạch, 15 văn bản chỉ đạo, hình thành quy định chuẩn mực đạo đức trong toàn Đảng bộ. Qua đó, tinh thần trách nhiệm, ý thức tu dưỡng, nêu gương, dân chủ và đoàn kết được phát huy rõ nét, góp phần xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, không có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

IV - Phát huy vai trò của các thành viên thông tin công ty, cán bộ, đảng viên và người lao động tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với người lao động.

Đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng nhằm bảo vệ quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ thành quả về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam sau hơn 35 năm đổi mới và hội nhập quốc tế.

Các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền thường xuất hiện ở một số cán bộ, đảng viên trước kia hoạt động cách mạng hoặc trước đây hay đang công tác trong cơ quan Đảng, Nhà nước, nhưng vì

lý do nào đó (tham nhũng, tiêu cực, sa đọa về đạo đức, lối sống, bất mãn, ảo tưởng bản thân, bị các thế lực chống đối mua chuộc, lung lạc,...) đã quay lại nói xấu Đảng, Nhà nước và xuyên tạc, bóp méo sự thật lịch sử của Đảng, của đất nước, của sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) hoặc phụ họa cùng với các thế lực phản động, thù địch; và ở mức độ khác nhau trực tiếp xuyên tạc, công kích, chống đối công tác tư tưởng chính trị của Đảng trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền.

Các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, về tư tưởng, chính trị: Mặc dù nhiều khi mang danh mơ hồ, lung chừng, “phái giữa” tư tưởng tư sản và tư tưởng XHCN, song các biểu hiện này thực chất là hệ tư tưởng tư sản. Nội dung có tính bản chất của loại biểu hiện này là: Quan niệm một cách phiến diện, thậm chí tuyệt đối hóa quyền cá nhân; coi nhẹ quyền của tập thể, của dân tộc và chủ quyền quốc gia; coi nhẹ tính bình đẳng của các chủ thể quyền và các nội dung quyền, nhất là các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa, vốn chiếm vị trí cơ bản và là yêu cầu có tính bức thiết đối với các nước đang phát triển như Việt Nam. Về mặt chính trị, đây là biểu hiện của chủ nghĩa đế quốc về văn hóa, coi tư tưởng nhân quyền phương Tây mang tính phổ quát toàn nhân loại, thậm chí cao hơn chủ quyền quốc gia.

Các biểu hiện này dao động hoặc mơ hồ, lung chừng nằm giữa hai loại hình giá trị tư tưởng XHCN và tư sản về dân chủ và nhân quyền. Nó cho thấy, loại biểu hiện này không có giới tuyến địch - ta rõ ràng, mà nằm ngay trong nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên, trong mỗi tổ chức đảng và chính trị - xã hội. Vì thế nhân dân, trước tiên là mỗi cán bộ, đảng viên, đều là chủ thể đấu tranh với các biểu hiện này. Trong phương thức đấu tranh với các biểu hiện này cần coi trọng cách thức, phương pháp, biện pháp tư tưởng chính trị, như truyền thông, vận động nhằm nâng cao nhận thức, tích cực phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và coi trọng cách thức kết hợp đấu tranh với đối thoại hay ngược lại.

Thứ hai, về mục đích hoạt động: Các cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thường hòa theo các thế lực phản động, thù địch trong việc: Tuyên truyền xuyên tạc, kích động, phủ nhận các giá trị lý luận, thực tiễn về quyền con người (QCN) để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng; tiến hành các hoạt động chống phá thực tiễn bảo đảm QCN trên tất cả lĩnh vực: kinh tế, tôn giáo, dân tộc, thông tin, truyền thông, giáo dục, đào tạo, văn hóa - nghệ thuật, tư pháp,... kể cả hợp tác quốc tế, nhằm thúc đẩy sự lệch hướng XHCN của sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

Tuyên truyền, ca ngợi các giá trị của nhân quyền tư sản nhằm kích động, cổ vũ việc phân hóa, chuyển hóa tư tưởng chính trị XHCN, đồng thời thúc đẩy “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” sang tư tưởng nhân quyền tư sản, trước tiên trong nội bộ Đảng, Nhà nước. Tạo dựng “ngọn cờ” về nhân quyền thông qua việc tuyên truyền, ca ngợi nhiều nhân vật chống đối nhằm kích động hình thành các tổ chức chính trị đối lập trong và ngoài nước và tìm cách xác lập cơ chế “đa nguyên, đa đảng” trong thực tế ở nước ta.

Thứ ba, về chủ trương chống phá: Các cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thường phụ họa với âm mưu, thủ đoạn của các thế lực phản động, thù địch về lấy chống phá chính trị, tư tưởng làm khâu đột phá; dùng sự suy thoái về đạo đức, lối sống để hỗ trợ, hậu thuẫn; lấy mua chuộc kinh tế làm mũi nhọn; lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo làm ngòi nổ.

Họ cũng thường phụ họa, xuyên tạc, thậm chí lu loa kích động rằng: Đảng không thể chống tham nhũng thành công, vì chế độ độc đảng sẽ thủ tiêu đấu tranh; muốn chống tham nhũng thành công thì phải mở rộng dân chủ, thực hiện chế độ đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; chia sẻ trên các phương tiện truyền thông xã hội những bài viết có nội dung xuyên tạc, phỉ báng Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN ở nước ta; nói xấu, xúc phạm lãnh tụ, lãnh đạo Đảng, Nhà nước; xuyên tạc, bôi nhọ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chê bai quản lý yếu kém, tham nhũng; bịa đặt, suy diễn thiếu căn cứ gây hiểu lầm, hoang mang trên cộng đồng mạng và trong nhân dân hòng làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ...

Trên thực tế ở nơi này, nơi khác, có một số đảng viên vẫn còn sinh hoạt đảng, lại đi phê phán đường lối, chủ trương của Đảng là thiếu căn cứ. Cá biệt, còn có người nói rằng, còn ở trong Đảng là vì quyền lợi chính trị của gia đình mình, chứ thật tình không thiết tha với lý tưởng của Đảng.

Thứ tư, về phương thức chống phá: Các thế lực phản động, thù địch với sự phụ họa của các cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thường sử dụng truyền thông đại chúng, đặc biệt là internet, xuất bản báo chí ở nước ngoài, sản xuất băng, đĩa hình chuyển về trong nước; tài trợ cho một số cơ quan báo chí nước ngoài chuyên chống phá Việt Nam, xuyên tạc, kích động về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống nhằm thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Chúng lợi dụng các sai sót trong quản lý để xuyên tạc, kích động biểu tình trái phép; tổ chức các hội thảo để xem xét lại các vấn đề liên quan đến lịch sử, tuy âm thầm, nhưng thâm độc và tác hại lâu dài. Các thế lực phản động, thù địch dùng

chiêu bài “mớm lời”, “rắc thính”, kích động để gây tâm lý hoang mang, hoài nghi, làm suy thoái về tư tưởng, chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; chúng tập trung xuyên tạc cái gọi là: nhân quyền gắn với xã hội tư sản, còn QCN là quyền tập thể gắn với chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh chỉ tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lê-nin chứ không có tư tưởng “cao siêu”, thậm chí còn không đề cập đến tư tưởng về nhân quyền, xã hội công dân trong tư tưởng thời trẻ của C. Mác, Ph. Ăngghen (!?),....

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ, các thế lực phản động, thù địch tăng cường móc nối, cấu kết với những cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ra sức xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, với ý đồ làm lung lay nhận thức, niềm tin của nhân dân vào chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng; lợi dụng các vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, khoét sâu những yếu kém, sơ hở, mất cảnh giác của ta để bóp méo, xuyên tạc sự thật đối mới theo định hướng XHCN...

Thời điểm các thế lực phản động, thù địch với sự phụ họa của các cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thường xuyên tạc, kích động, chống đối là vào những dịp, những sự kiện lớn, như đại hội đảng các cấp, toàn quốc, các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp, dịp kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước....

Chẳng hạn về bầu cử, luận điệu nói xấu, kích động của các thế lực phản động, thù địch với sự phụ họa, xuyên tạc, kích động của các cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” rêu rao rằng, bầu cử ở nước ta chỉ là hình thức, không minh bạch, không dân chủ (!?); phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác bầu cử; bịa đặt, tung tin sai sự thật về công tác nhân sự; kích động, kêu gọi người dân không tham gia bầu cử; lợi dụng việc “tự ứng cử” để gây rối; kêu gọi cử tri “tẩy chay bầu cử”, “không đi bỏ phiếu”, “bỏ phiếu trắng”,... nhằm thực hiện ý đồ tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử thấp. Hơn thế nữa, thông qua đó, các thế lực phản động, thù địch, với sự phụ họa, xuyên tạc, kích động của các cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, muốn phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phục vụ cho các âm mưu, hoạt động chống phá của chúng.

Còn vào dịp kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoạt động chống phá của các thế lực phản động, thù địch là nhằm hạ thấp ý nghĩa to lớn của chiến thắng giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Cán bộ, đảng viên là những người tiên phong đưa Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018, của Bộ Chính trị vào cuộc sống, vào thực tiễn đấu tranh tư tưởng trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền. Trước hết, họ là những người phải quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, góp phần xây dựng thành nghị quyết, kế hoạch thực hiện tại tổ chức, đơn vị của mình.

Họ cũng là những người trực tiếp tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục quần chúng, xây dựng nhận thức đúng đắn cho mình và cho quần chúng về nhiệm vụ đấu tranh tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trong đó có lĩnh vực dân chủ, nhân quyền.

Họ cũng là những người trực tiếp, thường xuyên tiến hành tự phê bình và phê bình, phê phán những suy nghĩ, quan điểm, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống sai trái, lệch lạc; chấn chỉnh những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cùng những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền.

Đó là cơ sở để cán bộ, đảng viên được phân công làm nhiệm vụ nòng cốt, chuyên trách đấu tranh tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, góp phần củng cố hệ tư tưởng của Đảng nói chung, phát huy tài năng và trí tuệ của mình vào thực tiễn đấu tranh tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hằng ngày; từ đó chủ động, tích cực góp phần hoàn thành các mục tiêu đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền mà Nghị quyết số 35-NQ/TW đề ra.

Ba phương hướng cần tập trung đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền thời gian tới:

Một là, đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền được hiểu là sự chủ động, tích cực nhận diện, phê phán, phản bác, ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm minh bằng pháp luật nhằm làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn sử dụng quyền con người gắn với các lĩnh vực chính trị (dân chủ) như một công cụ có tính phổ biến và liên thông trong với ngoài nước, đặc biệt là với một số nước phương Tây, để chống phá nền tảng tư tưởng và chế độ chính trị - xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Hai là, nhận diện rõ hạn chế của công tác tư tưởng chính trị trong điều kiện Đảng cầm quyền. Hiện nay, công tác tư tưởng chính trị không chỉ xây dựng niềm tin vào Đảng, vào chế độ, mà còn phải chăm lo xây dựng đời sống tinh thần của xã hội, trong đó có cán bộ, đảng viên, do đó, nội dung tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị chịu sự tác động to lớn của việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Vì thế, để giành được niềm tin của cán bộ, đảng viên và lòng dân, công tác này dễ sa vào chủ nghĩa thực dụng, mị dân vì những mục tiêu trước mắt.

Khi Đảng cầm quyền, công tác tư tưởng chính trị trong nội bộ Đảng được xem như công tác tư tưởng đối với nhân dân. Từ chỗ phải lắng nghe, chia sẻ, thuyết phục cán bộ, đảng viên và người dân, công tác tư tưởng rất dễ biến thành tuyên truyền áp đặt, một chiều không xuất phát từ nhu cầu và lợi ích thiết thực của cán bộ, đảng viên và người dân. Những hạn chế này của công tác tư tưởng chính trị cần phải được khắc phục để đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên.

Ba là, nâng cao nhận thức về nền tảng tư tưởng và công tác tư tưởng chính trị. Tiếp tục bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên cơ sở những thành tựu mới của khoa học - công nghệ, nhất là thực tiễn đổi mới theo định hướng XHCN ở nước ta; đồng thời, tích cực ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, nhân phẩm của cán bộ, đảng viên qua một số biểu hiện cụ thể, như phai nhạt lý tưởng cách mạng; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; không gắn quyền cá nhân với quyền tập thể; mắc vào tham nhũng, hối lộ, vi phạm thuần phong, mỹ tục và đạo đức,....

Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác tư tưởng chính trị của Đảng. Tăng cường các hoạt động bổ sung, phát triển, hoàn thiện, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với việc đẩy mạnh tập hợp, lôi cuốn, phát động phong trào hành động của cán bộ, đảng viên thực hiện mục tiêu, lý tưởng của Đảng nhằm xây dựng thành công xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân.

Đề đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của cán bộ, đảng viên trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, chúng ta cần có những giải pháp tổng thể, đồng bộ sau:

Thứ nhất, phân loại các đối tượng là chỗ dựa của các cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Các lực lượng phản động, thù địch: gồm lực lượng cực hữu ở một số nước phương Tây, lực lượng cực hữu người Việt Nam ở ngoài nước và những cá nhân người Việt Nam ở trong nước bị các thế lực cực hữu nước ngoài mua chuộc, lợi dụng để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ chính trị - xã hội tại Việt Nam.

Các lực lượng khác bao gồm những người nghiên cứu lý luận, hoạt động chính trị đảng phái tại một số nước phương Tây và cả những người cơ hội chủ

nghĩa, suy thoái về tư tưởng, chính trị tại Việt Nam. Cuộc đối thoại, đấu tranh ý thức hệ giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản không chỉ diễn ra trên phạm vi thế giới, mà ngay tại Việt Nam hiện nay. Trong đó phải coi trọng đấu tranh với những người cơ hội chủ nghĩa, suy thoái về tư tưởng chính trị, trong đó gồm cả cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Đây thực chất là những đối tượng thù địch “giấu mặt” đóng vai “phái giữa” nên có sức nguy hại rất lớn, vì họ “đánh từ trong đánh ra” theo kiểu “người của ta”, gián tiếp thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “chệch hướng” nền tảng tư tưởng của Đảng ngay từ nội bộ.

Thứ hai, chủ trương hóa giải các âm mưu, thủ đoạn chống phá chủ yếu trên lĩnh vực dân chủ, nhân quyền.

Đối với các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, phủ nhận các giá trị lý luận, thực tiễn về QCN và lợi dụng các hiệp định, dự án hợp tác với nước ngoài nhằm phá hoại và làm chệch hướng XHCN của nền kinh tế thị trường ở Việt Nam: Cán bộ, đảng viên phải ý thức rõ trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bởi danh dự và uy tín của Đảng không thể tách rời danh dự, uy tín của mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong sinh hoạt hằng ngày, khi giao tiếp với mọi người thuộc nhiều thành phần trong xã hội, không thể không nghe những ý kiến về sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý, điều hành xã hội của Nhà nước. Mỗi cán bộ, đảng viên cần chủ động nhìn cho đúng bản chất của từng sự việc để đấu tranh, phê phán, phản bác với các luận điệu sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

Đối với các hoạt động kích động, xuyên tạc vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam, phải tập trung vạch trần âm mưu, luận điệu xuyên tạc, kích động về cái gọi là “chính sách bảo đảm trên hình thức và chính sách không bảo vệ, không bảo đảm trong thực tế” thông qua “cơ chế xin - cho” nhằm tạo lập các “tôn giáo quốc doanh” của các thế lực phản động, thù địch.

Đối với các hoạt động kích động, xuyên tạc Việt Nam ngăn cản tự do ngôn luận, tự do bày tỏ chính kiến, tự do hội họp: Các luận điểm phản bác cần căn cứ vào luật pháp Việt Nam và luật pháp của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có các nước phương Tây, coi tự do ngôn luận không phải là một quyền tuyệt đối, mà bị chế ước bởi pháp luật, đạo đức, dư luận xã hội.

Thứ ba, thực hiện các giải pháp liên ngành nhằm tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Cần tách các bộ phận tiến hành công tác tư tưởng thành một cơ quan độc lập để thực hiện đồng bộ các khâu của quy trình công tác tư tưởng và bám sát thực tiễn luôn luôn biến động của cuộc sống. Tiếp tục kiện toàn việc xây dựng lực lượng chuyên trách theo hướng tinh gọn, đủ mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị: Ban hành cơ chế tuyển chọn những cán bộ làm công tác tư tưởng thực sự tiêu biểu về lý luận chính trị, thuần thực các kỹ năng truyền thông, thông tin hiện đại. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đồng bộ, phù hợp, phân rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu, cán bộ chủ trì, chủ chốt các cấp trong đối thoại, đấu tranh trong lĩnh vực tư tưởng.

Cách thức tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hữu hiệu nhất là: Nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tăng cường khắc phục tác động tiêu cực của kinh tế thị trường kết hợp với tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ theo nguyên tắc dựa vào dân, gắn bó mật thiết với nhân dân nhằm củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân.

Trên cơ sở đó lãnh đạo triển khai, thực hiện nghị quyết, kế hoạch về lãnh đạo đấu tranh tư tưởng, như phát huy vai trò của chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm đấu tranh tư tưởng. Những điển hình tốt, những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tế là cơ sở để cấp ủy xây dựng nghị quyết, kế hoạch về lãnh đạo đấu tranh tư tưởng chính trị nhằm thu được thắng lợi lớn hơn.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin điện tử tuyên giáo (VCNET): Cần nghiên cứu, đưa vào khai thác sử dụng các phần mềm phục vụ kiểm soát, phân loại thông tin tích cực, tiêu cực trên internet, mạng xã hội liên quan đến cơ quan, đơn vị; cảnh báo luồng dư luận quan tâm và nguy cơ xảy ra biểu tình ở các “điểm nóng”; phát triển rô-bốt mạng tham gia các chiến dịch truyền thông chủ động (phát tán nhiều thông tin tích cực; pha loãng, làm phân tán luồng thông tin tiêu cực, xấu, độc), nhất là ở các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện mạng lưới cộng tác viên công tác tư tưởng chính trị trong Đảng và trong xã hội: Cần xây dựng đội ngũ cộng tác viên làm công tác xã hội về tư tưởng trong các tầng lớp nhân dân; và tăng cường phối hợp giữa các cấp, ngành, đoàn thể, nhất là các hội viên công tác xã hội về tư tưởng tại địa phương nhằm đổi mới công tác quản lý, giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ này để họ tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tích cực học tập đường lối, chủ trương của Đảng.

Đối với chính quyền, cần đưa công tác thông tin, tuyên truyền thành truyền thông chính sách và quan hệ công chúng, nhằm huy động đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia vào tất cả các khâu của chu trình chính sách, pháp luật và phản hồi ý kiến, đánh giá của người dân để hoàn thiện chính sách, pháp luật.

V - Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Ngày 20/5/2025, Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030. Đại hội là sự kiện chính trị quan trọng, tổng kết nhìn lại chặng đường 5 năm triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XXX và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đồng thời, đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXXI, lực lượng nòng cốt dẫn dắt Công ty trong giai đoạn phát triển mới.



Đ/c Phạm Hồng Thanh, Bí thư Đảng ủy Công ty khóa XXX, thay mặt Đoàn chủ tịch khai mạc đại hội.

Dự đại hội có các đồng chí: Khuất Mạnh Thắng, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy TKV; Nguyễn Mạnh Tường, Phó Bí thư Thường trực, điều hành Đảng bộ TQN; các Ban XĐĐ - Đảng ủy TKV; đại diện lãnh đạo Đảng ủy phường Bạch Đằng; các đồng chí nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Ủy viên BCH Đảng bộ Công

ty khóa XXX; lãnh đạo Công ty và 185 đại biểu, đại diện trên 500 đảng viên trong toàn Đảng bộ...



Đ/c Khuất Mạnh Thắng - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy TKV biểu dương, đánh giá cao những kết quả toàn diện mà Đảng bộ Công ty đạt được và phát biểu chỉ đạo.

Phát biểu chỉ đạo tại đại hội, đồng chí Khuất Mạnh Thắng - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy TKV biểu dương, đánh giá cao những kết quả toàn diện mà Đảng bộ Công ty đạt được trong nhiệm kỳ qua. Đồng chí nhấn mạnh, trong bối cảnh mới, Đảng bộ cần tiếp tục đổi mới tư duy lãnh đạo, xây dựng bộ máy tổ chức sản xuất tinh gọn, hiệu quả; tăng cường ứng dụng KHCN, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả SXKD; chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; phát huy truyền thống 65 năm đoàn kết, sáng tạo và tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm” để đưa Công ty ngày một phát triển vững chắc.

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ Công ty đã phát huy cao độ truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”, kiên định mục tiêu xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, làm hạt nhân lãnh đạo toàn diện trong đơn vị. Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng, gắn liền với việc triển khai Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đặc biệt là việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã đi vào chiều sâu, tạo chuyển biến thực chất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.



Đ/c Trương Quốc Chiến, Phó Bí thư Đảng ủy Công ty khóa XXX, thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo chính trị tại đại hội.

Đảng bộ cũng đã quan tâm lãnh đạo toàn diện các mặt công tác, ban hành nhiều Nghị quyết chuyên đề nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm, chiến lược trong sản xuất, kinh doanh và phát triển bền vững. Các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong nhiệm kỳ, Công ty đã thực hiện than mua mỏ 50,4 triệu tấn, than tiêu thụ 49,4 triệu tấn, tăng 8% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; đạt doanh thu 87.861 tỷ đồng, lợi nhuận 1.568 tỷ đồng. Thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 12,5 triệu đồng/người/tháng, vượt 10% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Những con số ấy không chỉ thể hiện sức bật nội tại của Công ty, mà còn là minh chứng cho sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ.

Công tác xây dựng tổ chức Đảng được chú trọng và đạt nhiều kết quả tích cực. Trong nhiệm kỳ, đã kết nạp được 75 đảng viên mới, xét công nhận chính thức cho 69 đồng chí, trao thẻ Đảng cho 75 đồng chí và có 11 đảng viên được nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt trên 92,6%.

Cùng với việc lãnh đạo hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, Đảng bộ Công ty còn chú trọng công tác đảm bảo đời sống, thu nhập, phúc lợi cho người lao động; giữ vững an ninh trật tự, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và chăm lo xây dựng khối đoàn kết nội bộ vững chắc. Hệ thống chính trị trong Công ty luôn ổn định; các tổ chức đoàn thể hoạt động hiệu quả, góp phần tạo

nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XXX đề ra.

Bước vào nhiệm kỳ 2025-2030, với tinh thần đổi mới và khát vọng phát triển, Đảng bộ Công ty xác định mục tiêu xuyên suốt là tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, phát huy vai trò nêu gương, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở kế thừa những thành tựu đã đạt được, Đảng bộ xác định rõ định hướng chiến lược: tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh; tăng cường áp dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa, tự động hóa, chuyển đổi số trong quản lý và sản xuất.

Đảng bộ phấn đấu trên 85% chi bộ và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trở lên/tổng số đảng viên đầu nhiệm kỳ; năng suất lao động tăng trung bình 5-7%/năm; thu nhập bình quân người lao động đạt trên 14 triệu đồng/người/tháng, tăng từ 3-5% so với năm 2025. Mục tiêu cao nhất là xây dựng Đảng bộ Công ty vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xây dựng Công ty phát triển bền vững, làm tròn sứ mệnh với ngành Than và đất nước.



Đảng ủy TKV và Đảng ủy TQN chúc mừng đại hội.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty khóa XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030 gồm những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, năng lực và uy tín. Tại hội nghị lần thứ nhất của Ban Chấp hành, đồng chí Phạm Hồng Thanh, Bí thư Đảng ủy Công ty khóa XXX tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng

ủy Công ty khóa XXXI; đồng chí Trương Quốc Chiến, Phó Bí thư Đảng ủy Công ty khóa XXX được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Công ty khóa XXXI.



Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty khóa XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt đại hội.

Trong nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai xác định tiếp tục xây dựng Đảng bộ Công ty và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra. Trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án Trung tâm chế biến và Kho than tập trung vùng Hòn Gai giai đoạn 2; dự án Hệ thống băng tải vận chuyển than; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo môi trường, an ninh trật tự, qua đó góp phần thực hiện mục tiêu trong giai đoạn 2025-2030 sẽ tiêu thụ trên 43,6 triệu tấn than.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin lần thứ XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030 đã diễn ra thành công tốt đẹp, thể hiện tinh thần đoàn kết, trí tuệ tập thể và khát vọng đổi mới. Đại hội không chỉ là dịp tổng kết, đánh giá, mà còn là bước khởi đầu cho một hành trình phát triển mới, nơi ý chí, bản lĩnh và niềm tin của mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động cùng hòa chung nhịp đập, vững vàng tiến bước vì một tương lai phát triển mạnh mẽ của Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin.



Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin lần thứ XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030 thành công tốt đẹp.

VI - Phát hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; giới thiệu, biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo không khí phấn khởi, thi đua chào mừng các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng của đất nước trong năm 2025, trọng tâm là các hoạt động kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng; 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; 65 năm ngày thành lập Công ty tuyển than Hòn Gai – Vinacomin.

Chỉ một thời gian ngắn sau Đại hội XIII của Đảng, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội để nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống với việc cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu cho cả nhiệm kỳ 5 năm và giai đoạn tiếp theo.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là bản tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn, kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta; vừa đề ra những giải pháp mang tính chất cụ thể, cấp bách nhưng lại vừa mang tầm ý nghĩa chiến lược lâu dài và có giá trị lớn trong định hướng và lãnh đạo, chỉ đạo toàn bộ các hoạt động của Đảng, Nhà nước và xã hội. Nghị quyết đã xác định rõ mục tiêu tổng quát; mục tiêu cụ thể; định hướng các chỉ tiêu chủ yếu về phát

triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030; nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII;...



Điều quan trọng đặt ra sau Đại hội là việc đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, là tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết và như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nói là “mang lại ấm no, hạnh phúc thực chất cho nhân dân mới là thành công của Đại hội”.

Chỉ một thời gian ngắn sau Đại hội, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Chỉ thị xác định rõ 8 nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó trước hết việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là công việc thường xuyên, phải được thực hiện một cách nghiêm túc, bài bản, khoa học trong suốt cả nhiệm kỳ. Coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2021, là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng để mỗi cán bộ, đảng viên đều nắm vững và thực hiện đúng đắn, sáng tạo Nghị quyết của Đảng, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận cao trong nhân dân; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII.

Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng được Trung ương đánh giá là góp phần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; uốn nắn những nhận thức lệch lạc; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Theo yêu cầu của Bộ Chính trị, trong tháng 3 này, Ban Bí thư Trung ương Đảng sẽ chủ trì tổ chức hội nghị trực tuyến toàn quốc về nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Báo cáo viên là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư khoá XIII đã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các văn kiện Đại hội XIII của Đảng hoặc được phân công theo lĩnh vực.

Trong quý II/2021, các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo tổ chức các hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cho từng đối tượng cụ thể, từ tỉnh tới cơ sở, những cán bộ, đảng viên chưa được tham gia học tập tại Hội nghị do Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức.

Qua các hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nội dung bao gồm Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII; Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về các văn kiện Đại hội XIII của Đảng; Báo cáo chính trị; Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2021-2030; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025;... sẽ được thẩm thấu tới mỗi mỗi cấp ủy, cán bộ, đảng viên.

Sau đợt nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội, theo yêu cầu của Trung ương, các cấp ủy, tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, tổ chức chính trị-xã hội khẩn trương tiến hành xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, thể hiện sự quyết tâm, sáng tạo và bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả. Kết quả thực hiện chương trình hành động là cơ sở quan trọng để kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị hằng năm và cả nhiệm kỳ.

Liên quan đến nội dung triển khai Nghị quyết Đại hội XIII, tại Hội nghị Trung ương 2 khoá XIII vừa diễn ra, Trung ương cũng đã xây dựng và thông qua Chương trình làm việc toàn khoá của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII với những nội dung khá toàn diện, kỹ lưỡng, thể hiện rõ được chủ đề, tư tưởng chỉ đạo và các nhiệm vụ trọng tâm do Nghị quyết Đại hội XIII đề ra. Đây là những

vấn đề quan trọng và cần thiết nhất, nhằm tập trung thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Trung ương nhất quán quan điểm việc xác định nội dung chương trình toàn khoá cần bám sát Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội XIII, tập trung cụ thể hoá và chỉ đạo thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm và những vấn đề thực tiễn bức thiết đặt ra, những khó khăn cần tháo gỡ, giải quyết; những khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng yếu.

Có thể khẳng định, với cách làm hết sức tích cực, khẩn trương, bài bản, đặc biệt là sự kịp thời ban hành Chỉ thị của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng với 8 nhóm nhiệm vụ rất trọng tâm và đồng bộ, chúng ta tin tưởng sâu sắc rằng ánh sáng Nghị quyết Đại hội vào sẽ sớm đi vào cuộc sống, soi đường, chỉ lối, làm kim chỉ nam cho các cấp ủy Đảng, chính quyền cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, các nhiệm vụ, mục tiêu cho cả nhiệm kỳ 5 năm và giai đoạn tiếp theo, tiếp tục đưa đất nước vững bước tiến lên, phát triển nhanh và bền vững, thiết thực lập thành tích chào mừng 3 mốc sự kiện trọng đại của đất nước: Kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước vào năm 2025; kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng vào năm 2030 và kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) vào năm 2045.

Công ty tuyển than Hòn Gai – Vinacomin đã tổ chức các hoạt động:

1 - Công ty Tuyển than Hòn Gai gặp mặt kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam

Chiều ngày 3/2 (mùng 6 Tết) tại trụ sở Văn phòng, Đảng ủy Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin tổ chức gặp mặt kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025). Đồng chí Phạm Hồng Thanh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty chủ trì buổi gặp mặt.



Công ty Tuyển than Hòn Gai gặp mặt kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.

Tham dự có các đồng chí UVBCH, UBKT Đảng ủy Công ty; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên, Chủ tịch CCB, trưởng ban nữ công Công đoàn Công ty; Bí thư các Chi bộ trực thuộc.

Tại buổi gặp mặt kỷ niệm, các đại biểu đã cùng nhau ôn lại truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam trong 95 năm qua, đây là nhân tố hàng đầu, quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, trong đó có những công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị anh hùng cách mạng. Đồng thời, cũng nhìn lại những thành tựu, kết quả đã đạt được của Đảng bộ TKV và Đảng bộ Công ty trong suốt thời gian qua.



Đồng chí Phạm Hồng Thanh, Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Công ty phát biểu tại buổi gặp mặt kỷ niệm.

Phát biểu chúc mừng, đồng chí Phạm Hồng Thanh, Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Công ty ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đạt được của BCH, UBKT Đảng ủy Công ty, các thành viên bộ phận giúp việc công tác xây dựng Đảng đã tổ chức thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và Đảng ủy Công ty qua từng thời kỳ. Đồng thời, đề nghị trong thời gian tới, các bộ phận giúp việc công tác xây dựng Đảng cần chuẩn bị những điều kiện tốt nhất để tiến tới tổ chức Đại hội Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai lần thứ XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030; tiếp tục phát huy hơn nữa nhiệm vụ của mình trong công tác tham mưu có chiều sâu, tạo khí thế mới, động lực mới, tiếp tục đoàn kết, nỗ lực, cố gắng, vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tận dụng thời cơ, thuận lợi, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, góp phần xây dựng Đảng bộ Công ty trong sạch, vững mạnh, ngày càng phát triển bền vững.

2 - Công ty Tuyển than Hòn Gai tri ân các gia đình nạn nhân chất độc da cam nhân dịp kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

Hướng tới kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025). Chiều ngày 29/4, đại diện Đảng ủy, Công đoàn và Phòng TCLĐ Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin đã tổ chức đến thăm hỏi, động viên và trao quà cho 03 gia đình nạn nhân bị chất độc da cam trên địa bàn Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.



Trao quà cho gia đình Bà Nguyễn Thị Nhung ở Tổ 18B, Khu 3, Phường Hà Khánh, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

Bên cạnh khoản hỗ trợ định kỳ hàng tháng 500.000 đồng/người, nhân dịp ý nghĩa này, mỗi gia đình sẽ nhận được phần quà trị giá 2.000.000 đồng từ tập thể cán bộ, công nhân viên Công ty Tuyển than Hòn Gai. Dù giá trị vật chất không lớn, nhưng những món quà chứa đựng tình cảm chân thành, sự sẻ chia sâu sắc và tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp đối với các gia đình phải chịu thiệt thòi nặng nề do di chứng chiến tranh để lại.

Thông qua hoạt động thiết thực này, Công ty không chỉ mong muốn góp phần xoa dịu nỗi đau, động viên tinh thần các gia đình vượt qua khó khăn, mà còn lan tỏa truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” - một nét đẹp văn hóa luôn được gìn giữ và phát huy trong mỗi cán bộ, công nhân viên của Công ty.



Trao quà cho gia đình Ông Nguyễn Mạnh Hoàn ở Tổ 1, Khu 1, Phường Hà Khánh, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.



Trao quà cho gia đình Ông Nguyễn Văn Bách ở Tổ 3, Khu 5, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

Đây là một trong chuỗi các hoạt động tri ân giàu ý nghĩa nhân văn, thể hiện vai trò và trách nhiệm xã hội của Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin, hướng đến một tương lai tốt đẹp hơn, giàu tình người và đậm đà bản sắc truyền thống dân tộc.

3 - Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai trực thuộc Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); trải qua 65 năm xây dựng, trưởng thành, xuyên suốt cùng với sự phát triển của Công ty, quy mô tổ chức của Đảng bộ Công ty cũng luôn có sự thay đổi tăng trưởng lớn mạnh, đến nay Đảng bộ là một trong những đảng bộ lớn của Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Công ty Tuyển than Hòn Gai được thành lập ngày 20/8/1960 đến nay, trải qua 65 năm xây dựng và phát triển, là cả một chặng đường vinh quang, tự hào; trải qua biết bao khó khăn, thử thách, từ khi mới thành lập, công nghệ sản xuất đơn sơ, cơ sở vật chất thiếu thốn, năng suất thấp; rồi những năm chiến tranh, vừa sản xuất, vừa chiến đấu bảo vệ Nhà máy, bảo vệ vùng trời; tiếp đến là những năm sau chiến tranh, bắt tay vào khôi phục sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất và tiếp theo là cả một chặng đường xây dựng và phát triển, với sự cố gắng phấn đấu bền bỉ, không mệt mỏi của lớp lớp các thế hệ cán bộ, công nhân Công ty Tuyển than

Hòn Gai để có được những hình ảnh, thành tích đáng ghi nhận, đáng tự hào như Phóng sự “65 năm - Xây dựng và phát triển của Công ty”

Trong 65 năm qua Công ty Tuyển than Hòn Gai đã trải qua những dấu mốc đáng nhớ và cũng là những thành tích của cán bộ, đảng viên người lao động trong 65 năm qua đã viết lên trang sử vẻ vang của Công ty như:

- Năm 1960, thành lập Xí nghiệp Bến Hòn Gai (tiền thân của Công ty Tuyển than Hòn Gai ngày nay)

- Năm 1966, nhận thưởng Huân chương Chiến công hạng ba. Năm 1968, nhận Cờ thưởng thi đua Luân lưu khá nhất của Bác Hồ.

- Năm 1972, được thưởng Huân chương chiến công hạng nhì.

- Năm 1973, Tiểu đoàn tự vệ Xí nghiệp Bến Hòn Gai được phong tặng danh hiệu: Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

- Năm 1975, Xí nghiệp Bến Hòn Gai được đổi tên thành Xí nghiệp Tuyển than Hòn Gai.

- Năm 1986, thay thế đầu máy hơi nước bằng đầu máy Diczen, trang bị toa xe 20 tấn và toa xe 30 tấn của Ấn độ thay thế toa xe 10 tấn (Ooche của Pháp)

- Năm 1988, cải tạo toàn bộ hệ thống thiết bị nhà máy sàng Hòn Gai, lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống sàng Ghe-Sa, hệ thống máng rửa nghiêng KHC của Liên Xô nâng chủng loại than từ 6 lên 10 chủng loại.

- Năm 1992, cải tạo và nâng cấp cảng Hòn Gai (đón tàu lớn có tải trọng lớn hơn 10.000 tấn vào rót than qua cảng).

- Năm 1996, Cảng Nam Cầu Trắng được chính thức hoạt động và trở thành cảng chính tiêu thụ than của Công ty thay thế cho Cảng Hòn Gai và cảng Cọc 5.

- Năm 1997, Nhà máy tuyển than Nam cầu Trắng được đưa vào hoạt động.

- Năm 2001, Xí nghiệp Tuyển than Hòn Gai đổi tên thành Công ty Tuyển than Hòn Gai.

- Năm 2004, Nhà máy tuyển than NCT đạt công suất thiết kế 2 triệu tấn/năm, với các chủng loại than đảm bảo chất lượng theo thiết kế của dự án.

- Năm 2005, Công ty đón nhận Huân chương độc lập hạng ba.

- Năm 2009, Công ty được trao tặng Cúp thương hiệu xanh về môi trường.

- Năm 2010, Công ty đón nhận danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới.

- Năm 2017, Công ty Kho Vận Hòn Gai sát nhập vào Công ty Tuyển than Hòn Gai; Công ty tiếp nhận thêm các nhiệm vụ: Nhận than sạch mỏ, quản lý và

khai thác các kho than, bến cảng và tổ chức tiêu thụ than cho toàn bộ các đơn vị sản xuất vùng Hòn Gai.

- Năm 2019, chấm dứt hoạt động Nhà máy tuyển than Nam Cầu Trắng phục vụ quy hoạch môi trường theo chủ trương thống nhất giữa tỉnh Quảng Ninh và Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Tháng 5/2019, khánh thành Trung tâm chế biến và kho than tập trung vùng Hòn Gai (Giai đoạn I), công suất 2,5 triệu tấn. Tháng 7/2022, nâng công suất sàng khô lên 5 triệu tấn.

- Năm 2023, khánh thành Trung tâm ĐHSX cảng Làng Khánh.

- Tháng 7/2025, khánh thành Công trình Hệ thống lưới chắn bụi kho than Cụm bến 3 cụm cảng Làng Khánh.

Phát biểu tại Hội nghị đồng chí Nguyễn Văn Tuấn UVBCH Đảng bộ, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam đã đánh giá cao những đóng góp to lớn, liên tục và bền bỉ của cán bộ đảng viên, người lao động Công ty trong suốt 65 năm qua, đồng chí khẳng định “đây không chỉ là dấu mốc thời gian mà là dấu ấn về ý chí, khát vọng và sự cống hiến không ngừng nghỉ của biết bao thế hệ người thợ mỏ trên mảnh đất Hòn Gai anh hùng”; đồng chí chia sẻ qua thước phim tư liệu được trình chiếu tại Hội nghị, những hình ảnh về một Xí nghiệp Bến Hòn Gai thuở ban đầu, với cơ sở vật chất còn sơ sài, lạc hậu do thực dân Pháp để lại, đã tái hiện một quá khứ đầy gian khó nhưng cũng thật vẻ vang. Đó là hành trình của ý chí “tay trắng làm nên”, của tinh thần dám nghĩ, dám làm, biến những khó khăn, thách thức thành động lực để vươn lên; đồng chí nhấn mạnh “Lịch sử của Công ty Tuyển than Hòn Gai là một phần không thể tách rời của lịch sử hào hùng Vùng Mỏ, gắn liền với từng nhịp đập của trái tim ngành Than Việt Nam”. Hành trình 65 năm ấy được ghi dấu bằng mồ hôi, trí tuệ và lòng quả cảm của biết bao thế hệ và đặc biệt, lịch sử ấy đã được viết nên bằng máu của những người anh hùng. Đó là những trang sử vàng chói lọi, là di sản tinh thần vô giá, hun đúc nên “chất thép” của người thợ Tuyển than Hòn Gai



Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn UVBCH/Phó Tổng giám đốc TKV phát biểu tại hội nghị gặp mặt kỷ niệm 65 năm thành lập Công ty.

Đồng chí đã ghi nhận sự cố gắng khắc phục khó khăn của thời kỳ bao cấp, những thách thức của nền kinh tế thị trường, những cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, hay trận lụt lịch sử năm 2015, cuộc di dời Nhà máy tuyển than, quá trình tái cơ cấu và di dời dây chuyền thách thức ấy, bài toán sắp xếp việc làm cho hàng trăm lao động dôi dư, rồi dịch bệnh Covid 19... đã được Công ty giải quyết một cách thấu tình, đạt lý, minh bạch, dân chủ, đối thoại chân thành và những chính sách nhân văn, Công ty đã không để một người lao động nào bị bỏ lại phía sau. Điều đó một lần nữa khẳng định, tài sản quý giá nhất của Tuyển than Hòn Gai chính là “con người”. Đồng chí nhấn mạnh mọi khó khăn đều không thể làm chùn bước chân của người thợ Tuyển than với tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm” đã trở thành kim chỉ nam, là sức mạnh nội sinh giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn, vững vàng đi lên.

Thay mặt Lãnh đạo Tập đoàn, đồng chí nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng những thành tựu to lớn, toàn diện mà các thế hệ cán bộ đảng viên, người lao động Công ty Tuyển than Hòn Gai đã đạt được trong suốt 65 năm qua!



Các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn tặng hoa chúc mừng 65 năm ngày thành lập Công ty.

Về định hướng tương lai, đồng chí đề nghị, Công ty cần quan tâm chỉ đạo 5 nội dung chính:

(1) Tiếp tục là đơn vị tiên phong trong việc hiện đại hóa công nghệ sàng tuyển, chế biến than. Đẩy mạnh áp dụng tự động hóa, tin học hóa và chuyển đổi số vào mọi khâu của quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tối ưu hóa chi phí.

(2) Luôn đặt công tác an toàn và bảo vệ môi trường lên hàng đầu. Phải xác định đây vừa là mệnh lệnh sản xuất, vừa là trách nhiệm xã hội, là yếu tố sống còn cho sự phát triển bền vững của Công ty trên địa bàn một thành phố du lịch, di sản. Phấn đấu xây dựng Công ty trở thành một hình mẫu “Nhà máy - Công viên”.

(3) Đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Con người là yếu tố quyết định mọi thành công, cần có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng nhân tài, xây dựng một đội ngũ cán bộ, công nhân vừa “hồng”, vừa “chuyên”, có đủ bản lĩnh và trình độ để làm chủ công nghệ và vận hành doanh nghiệp hiệu quả.

(4) Không ngừng chăm lo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Tiếp tục phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn và các đoàn thể chính trị - xã hội, xây dựng môi trường làm việc văn minh, đoàn kết, thực sự là “ngôi nhà chung” của toàn thể người lao động.

(5) Xây dựng Đảng bộ Công ty và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, là hạt nhân lãnh đạo, là trung tâm đoàn kết, phát huy sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.



Đồng chí Phạm Hồng Thanh Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công ty đã phát biểu tại Hội nghị.

Cũng tại hội nghị đồng chí Phạm Hồng Thanh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công ty đã phát biểu cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn trong suốt 65 năm qua đã quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ Công ty Tuyển than Hòn Gai vượt qua mọi khó khăn, thách thức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đồng chí cũng cảm ơn cá nhân đồng chí Nguyễn Văn Tuấn - UVBCH/Phó Tổng giám đốc Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam đã có nhiều ý kiến chỉ đạo và giúp đỡ Công ty trong giai đoạn vừa qua, đồng thời tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Tổng giám đốc, đưa vào chương trình hành động của Công ty trong giai đoạn tới. Đồng chí Phạm Hồng Thanh Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công ty đã nhấn mạnh 6 nhiệm vụ trọng tâm mà Công ty cần triển khai trong giai đoạn tới là:

- Bám sát Nghị quyết Đại hội IV của Đảng Bộ Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XXXI của Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai (nhiệm kỳ 2025 - 2030) để xây dựng chương trình hành động của Công ty phù hợp với mục tiêu phát triển của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam và của đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị sản xuất than trong vùng để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 và những năm tiếp theo; đồng thời chăm lo tốt cho người lao động để tăng năng suất lao động và nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Tiếp tục duy trì và phát huy truyền thống văn hoá thợ mỏ “ Kỷ luật và Đồng tâm”, Truyền thống người thợ Tuyển than Hòn Gai “Lao động giỏi - Lao động sáng tạo và khát vọng phát triển”, khích lệ cán bộ đảng viên, người lao động phấn khởi ra sức thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà các đoàn thể trong Công ty.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, phân đấu trong năm 2026 sẽ đưa vào khai thác vận hành các công trình trọng điểm (Hệ thống Băng tải Hà Tu - Núi Béo - Trung tâm chế biến - Làng Khánh; Trung tâm chế biến và kho than tập trung vùng Hòn Gai giai đoạn II, các dự án nâng cao năng lực bến cảng; hệ thống cấp than cho Nhiệt điện Quảng Ninh;..) theo chỉ đạo của Tập đoàn; đẩy mạnh công tác tự động hóa, chuyển đổi số; chú trọng công tác cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và bảo vệ môi trường...

- Tiếp tục chăm lo và bồi dưỡng tốt nguồn nhân lực. Làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phân đấu hoàn thành toàn diện nhiệm vụ SXKD năm 2025 theo tinh thần nghị quyết của Đảng bộ và Hội nghị người lao động Công ty năm 2025 đã đề ra.

Cũng tại Hội nghị này, Công ty Tuyển than Hòn Gai và các tập thể đơn vị trong Công ty đã được đón nhận các danh hiệu cao quý của UBND Tỉnh Quảng Ninh, Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, Công đoàn Than - Khoáng sản Việt nam, đoàn thanh niên Tập đoàn đã tặng bằng khen và bức trướng cho các tập thể và cá nhân cán bộ đảng viên, người lao động Công ty. Nhân dịp này Công ty đã khen thưởng các tập thể và cá nhân đã có thành tích trong phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Công ty.

Tại hội nghị các đồng chí lãnh đạo Công ty đã thay mặt cho cán bộ đảng viên, người lao động công ty đón nhận những lẵng hoa tươi thắm của Lãnh đạo Tỉnh Quảng Ninh, Lãnh đạo Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt nam, các đơn vị sản xuất than trong vùng và đơn vị kết nghĩa đồn Bắc Sơn, thể hiện tình cảm chân quý của các đồng chí lãnh đạo các cấp, các đơn vị đối tác bạn hàng của Công ty. Đây là sự động viên và cũng là động lực to lớn để cán bộ đảng viên, người lao động công ty viết tiếp hành trình phát triển đầy tự hào của ngành Than - Khoáng sản Việt Nam, cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, thực hiện thành công khát vọng xây dựng tổ quốc Việt Nam hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.



Công ty và các đoàn thể đón nhận các danh hiệu cao quý của UBND Tỉnh Quảng Ninh, Bằng khen của TKV, đoàn thanh niên TKV và bức chương của Công đoàn TKV.



Các tập thể, cá nhân đón nhận bằng khen của Tổng Giám đốc TKV.

4- Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025)

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 - SỰ KIỆN VĨ ĐẠI TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM

1. Bối cảnh lịch sử

Cuối năm 1944, đầu năm 1945, cục diện thế giới thay đổi nhanh chóng. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc với ưu thế áp đảo nghiêng về phe Đồng minh. Tại châu Âu, Hồng quân Liên Xô phối hợp với quân đội các nước Anh, Mỹ, Pháp, Canada... liên tiếp giành thắng lợi, giải phóng nhiều quốc gia và tiến vào Béclin. Ngày 9/5/1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh ở châu Âu kết thúc. Tại châu Á - Thái Bình Dương, quân đội phát xít Nhật rơi vào thế bị bao vây, uy hiếp nặng nề. Ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, nhanh chóng đánh bại đạo quân Quan Đông, giải phóng vùng Đông Bắc Trung Quốc và Bắc Triều Tiên. Ngày 14/8/1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai chính thức chấm dứt.

Tình hình ấy mở ra một bước ngoặt có ý nghĩa chiến lược đối với cách mạng Việt Nam. Trung ương Đảng nhận định: đây là thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân ta vùng lên giành lại độc lập. Trong khi quân Đồng minh chưa kịp vào Đông Dương làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật, thực dân Pháp đã gấp tâm quay trở lại, tìm cách dựa vào Đồng minh, còn các thế lực khác cũng bắt đầu can thiệp; nếu không chớp lấy cơ hội này, vận hội dân tộc có thể bị bỏ lỡ.

Ngay từ ngày 9/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp khẩn, ra chủ trương phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước rộng khắp. Ngày 12/3/1945, Trung ương ban hành Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, khẳng định: “Đây là thời cơ tốt để nhân dân ta vùng lên giành độc lập”.

Tháng 4/1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam Giải phóng quân. Ngày 16/4, Tổng bộ Việt Minh chỉ đạo thành lập các Ủy ban dân tộc giải phóng từ Trung ương đến địa phương. Đầu tháng 5/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo toàn quốc. Ngày 4/6/1945, Khu Giải phóng Việt Bắc chính thức được thành lập. Từ giữa năm 1945, cao trào kháng Nhật cứu nước lan rộng, phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang, khởi nghĩa từng phần diễn ra mạnh mẽ tại nhiều địa phương trên cả nước.



2. Diễn biến:

Khi thời cơ cách mạng đã chín muồi, ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc được thành lập và ngay trong ngày đã ra Quân lệnh số 1, phát động tổng khởi nghĩa trên toàn quốc.

Ngày 16/8/1945, Quốc dân đại hội họp tại Tân Trào thông qua Mười chính sách lớn của Mặt trận Việt Minh, phê chuẩn Lệnh tổng khởi nghĩa, thống nhất quốc kỳ nền đỏ sao vàng năm cánh, chọn “Tiến quân ca” làm quốc ca, và cử ra Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam (tức là Chính phủ Lâm thời cách mạng Việt Nam) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu. Cùng thời điểm đó, Người gửi thư kêu gọi toàn dân, nhấn mạnh: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Từ ngày 14/8/1945, tại nhiều địa phương, các cấp bộ Đảng và Việt Minh đã chủ động phát động khởi nghĩa trước khi nhận được lệnh chính thức, căn cứ vào tình hình cụ thể và tinh thần Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Các cuộc khởi nghĩa nổ ra ở khắp nơi: từ các huyện, xã vùng đồng bằng Bắc Bộ đến các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Khánh Hòa...

Chiều 16/8/1945, theo chỉ đạo của Ủy ban Khởi nghĩa, một đơn vị Giải phóng quân do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy xuất phát từ Tân Trào, tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên - mở màn cho chiến dịch quân sự hỗ trợ tổng khởi nghĩa. Cùng lúc, lực lượng vũ trang Chiến khu Trần Hưng Đạo phối hợp đánh chiếm các địa phương như Hải Ninh, Quảng Yên, Kiến An; ở miền Trung, lực

lượng cách mạng tại Quảng Ngãi chiếm dinh tỉnh trưởng ngay trong đêm 16/8 - chính quyền tay sai sụp đổ không kịp trở tay.

Ngày 18/8/1945, các tỉnh Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam là những địa phương đầu tiên giành được chính quyền tại tỉnh lỵ - tạo khí thế bùng bùng khắp cả nước.

Tại Hà Nội, chiều 17/8/1945, hàng vạn quần chúng từ nội, ngoại thành tham gia mít tinh lớn tại Nhà hát Lớn, rồi tuần hành qua các phố trung tâm, hô vang khẩu hiệu “Ủng hộ Việt Minh!”, “Việt Nam độc lập!”. Ngày 18/8/1945, cờ đỏ sao vàng rực rỡ trên nhiều tuyến phố chính. Đỉnh cao là ngày 19/8/1945: cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra với khí thế áp đảo. Các đội tự vệ chiến đấu và quần chúng cách mạng chiếm phủ Khâm sai Bắc Bộ, Sở Cảnh sát, Sở Bưu điện, Trại Bảo an binh...; chính quyền Bảo Đại - Trần Trọng Kim tan rã. Đêm 19/8/1945, chúng ta hoàn toàn làm chủ Thủ đô.

Ở Huế, ngày 20/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa tỉnh được thành lập. Từ ngày 21/8/1945, hàng loạt cuộc biểu tình thị uy diễn ra, tạo thế áp đảo. Ngày 23/8/1945, hàng vạn người tiến vào thành phố, chiếm các công sở trọng yếu và giành chính quyền trong hòa bình.

Tại Sài Gòn - Gia Định, Xứ ủy Nam Kỳ ấn định ngày khởi nghĩa là 25/8/1945. Sáng hôm đó, các đoàn công nhân, nông dân, thanh niên từ Gia Định, Biên Hòa, Thủ Dầu Một, Mỹ Tho đổ về trung tâm thành phố. Quần chúng chiếm lĩnh Sở Mật thám, Sở Cảnh sát, Bưu điện, nhà ga, nhà máy điện... chính quyền bù nhìn nhanh chóng sụp đổ, chính quyền cách mạng được thiết lập.

Thắng lợi vang dội tại ba đô thị lớn: Hà Nội, Huế, Sài Gòn đã tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ. Từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, từ đất liền đến hải đảo - phong trào khởi nghĩa dâng lên như vũ bão. Tại Côn Đảo - nơi từng được mệnh danh là “địa ngục trần gian”, nơi giam giữ hàng ngàn chiến sĩ cách mạng kiên trung - khi nhận được tin phát xít Nhật đầu hàng và cuộc Tổng khởi nghĩa đang lan rộng trong cả nước, tổ chức Đảng trong nhà tù đã nhanh chóng họp bàn, tổ chức lực lượng, lãnh đạo tù nhân nổi dậy. Tại Phú Quốc, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Việt Minh, tù chính trị cùng quần chúng nhân dân trên đảo cũng vùng lên lật đổ chính quyền thân Nhật, thiết lập chính quyền cách mạng. Ở nhiều đảo khác như Lý Sơn, Cát Bà, Bạch Long Vĩ, Hòn Gai, Vân Đồn..., phong trào khởi nghĩa hưởng ứng Tổng khởi nghĩa Tháng Tám cũng diễn ra mạnh mẽ, đồng thời với các địa phương trên đất liền, thể hiện tinh thần yêu nước sục sôi, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng độc lập của toàn dân tộc. Các tổ chức Việt Minh, lực lượng tự vệ và quần chúng yêu nước đã nhanh chóng phát động các cuộc mít tinh,

biểu tình, tước vũ khí của lính bảo an, chiếm các công sở và tuyên bố chính quyền về tay Nhân dân.

Chỉ trong vòng 15 ngày, từ giữa đến cuối tháng 8 năm 1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn trên phạm vi cả nước. Ngày 30/8/1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, chấm dứt hoàn toàn chế độ phong kiến kéo dài hàng nghìn năm.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, trình trọng tuyên bố quyền độc lập, tự do, bình đẳng của dân tộc Việt Nam trước thế giới “*Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam, quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy*”. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - đánh dấu sự mở đầu kỷ nguyên mới của dân tộc: kỷ nguyên độc lập, tự do và làm chủ vận mệnh đất nước.

3. Nguyên nhân thắng lợi

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 giành thắng lợi là kết quả tổng hòa của nhiều yếu tố, trong đó nổi bật là sự kết hợp chặt chẽ giữa thời cơ lịch sử thuận lợi với sự chuẩn bị công phu, bài bản và sự lãnh đạo sáng suốt, linh hoạt của Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu.

Trước hết, thắng lợi đó bắt nguồn từ sự lãnh đạo đúng đắn và kịp thời của Đảng. Đường lối cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân mà Đảng xác định phù hợp với nguyện vọng của đại đa số Nhân dân. Đảng đã thể hiện tầm nhìn chiến lược và năng lực tổ chức thực tiễn xuất sắc khi chỉ đạo toàn dân nổi dậy đúng thời điểm, nhanh chóng giành chính quyền trong cả nước với tinh thần: “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.

Thứ hai, thắng lợi Cách mạng Tháng Tám là thành quả của quá trình chuẩn bị lâu dài, toàn diện về chính trị, tổ chức, tư tưởng và lực lượng vũ trang. Từ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh, các cuộc vận động Dân chủ, Cao trào kháng Nhật cứu nước đến việc thành lập Mặt trận Việt Minh, tổ chức các đội vũ trang, xây dựng căn cứ địa, mở rộng lực lượng quần chúng... Đảng đã dày công chuẩn bị để sẵn sàng chớp lấy thời. Việc chủ động phát động khởi nghĩa từng phần trước khi tổng khởi nghĩa cũng thể hiện sự nhạy bén và linh hoạt trong chỉ đạo cách mạng.

Thứ ba, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là kết quả của tinh thần yêu nước, truyền thống bất khuất và khát vọng độc lập, tự do cháy bỏng của toàn thể dân tộc Việt Nam. Nhân dân ta, dưới ngọn cờ đoàn kết của Mặt trận Việt Minh, đã nhất tề đứng dậy ở cả ba miền, từ miền xuôi đến miền ngược, từ thành thị đến nông thôn, từ đất liền đến hải đảo. Đây là biểu hiện sinh động sức mạnh đại đoàn

kết toàn dân tộc, yếu tố nội sinh mang tính quyết định đối với thắng lợi của cách mạng.

Thứ tư, thắng lợi Cách mạng Tháng Tám diễn ra trong bối cảnh quốc tế hết sức thuận lợi. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phát xít Đức và phát xít Nhật. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh, chính quyền tay sai ở Đông Dương tan rã, tạo nên một khoảng trống quyền lực. Đảng ta đã đánh giá đúng thời cơ "ngàn năm có một" và phát động toàn dân đứng lên tổng khởi nghĩa khi các thế lực thù địch còn chưa kịp phản ứng hoặc can thiệp.

4. Ý nghĩa lịch sử

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc ta. Thắng lợi ấy đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp hơn 80 năm, ách thống trị của phát xít Nhật gần 5 năm và lật nhào ngai vàng phong kiến ngự trị hàng thế kỷ ở nước ta, dẫn đến sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước do Nhân dân lao động làm chủ.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam, mở đầu kỷ nguyên mới của dân tộc: Kỷ nguyên độc lập - tự do; kỷ nguyên Nhân dân lao động nắm chính quyền, làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh dân tộc; kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Đảng ta trở thành một đảng cầm quyền, chuẩn bị những điều kiện tiên quyết cho những thắng lợi tiếp theo.

Cách mạng Tháng Tám không chỉ có ý nghĩa đặc biệt đối với lịch sử Việt Nam mà còn mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa quốc tế sâu sắc. Thắng lợi ấy đã cổ vũ mạnh mẽ các dân tộc thuộc địa và các lực lượng bị áp bức trên thế giới đứng lên đấu tranh vì độc lập, tự do, dân chủ và tiến bộ xã hội. Với thắng lợi đó, dân tộc Việt Nam không chỉ giành được độc lập mà còn khẳng định vị thế và con đường phát triển của mình trong dòng chảy của lịch sử thế giới hiện đại.

II. THÀNH TỰU NỔI BẬT SAU 80 NĂM XÂY DỰNG, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

1. Giành chiến thắng vĩ đại trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế

Sau thắng lợi vẻ vang của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời trong bối cảnh đầy cam go, thách thức. Chính quyền cách mạng còn non trẻ phải đối diện với muôn vàn khó khăn, hiểm nguy, đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, thù trong giặc ngoài đan xen. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, sáng suốt, kiên định của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn thể dân tộc Việt Nam đã đoàn kết một lòng, phát huy cao

độ tinh thần tự lực, tự cường, bản lĩnh và trí tuệ sáng tạo, vững vàng vượt qua những ghềnh thác cam go của lịch sử.

Giai đoạn 1945-1946, Đảng và Bác Hồ đã lãnh đạo toàn dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ: xây dựng chính quyền cách mạng và bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám. Cuộc Tổng tuyển cử ngày 6/01/1946 được tổ chức thành công, Quốc hội khóa I ra đời; Hiến pháp dân chủ đầu tiên được ban hành; chính quyền cách mạng không ngừng củng cố; các phong trào xóa nạn mù chữ, diệt “giặc đói”, “giặc dốt”, “giặc ngoại xâm” được phát động sôi nổi; các thế lực phản cách mạng bị trấn áp. Trước âm mưu xâm lược lần thứ hai của thực dân Pháp, đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến” với quyết tâm: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ!”.

Với đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, kết hợp giữa đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, vừa kháng chiến vừa kiến quốc, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta đánh bại từng bước các chiến lược của thực dân Pháp. Đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 - một bản anh hùng ca vĩ đại, “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Nhân dân ta, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm trường kỳ chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Tuy nhiên, sau đó đế quốc Mỹ can thiệp sâu hơn vào miền Nam, thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới. Trước tình thế đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kiên quyết thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc - xây dựng hậu phương lớn cho cả nước, và cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam - đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là bản anh hùng ca của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX. Trải qua 21 năm trường kỳ, gian khổ và oanh liệt (1954 - 1975), Đảng ta đã lãnh đạo Nhân dân hai miền đất nước giành thắng lợi từng bước trước các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa nỗ lực phục hồi và phát triển kinh tế, thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn, không ngừng chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau ngày thống nhất, đất nước ta tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn to lớn. Một mặt, chúng ta phải khắc phục hậu quả nặng nề của hơn ba thập kỷ chiến tranh, ổn định đời sống Nhân dân, củng cố chính quyền cách mạng và xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Mặt khác vừa chiến đấu bảo vệ biên giới,

bảo vệ độc lập, chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc; đồng thời làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng và tiến hành công cuộc hồi sinh đất nước.

Trong khi kiên cường đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, nước ta còn phải đối mặt với tình trạng bị bao vây, cấm vận kéo dài từ bên ngoài; đồng thời, cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp không còn phù hợp, làm phát sinh nhiều hạn chế, bất cập trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong điều kiện đầy khó khăn ấy, Đảng vẫn giữ vững vai trò lãnh đạo, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, từng bước vượt qua trở lực, nhanh chóng khôi phục kinh tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và chủ quyền quốc gia, tạo nền tảng để chuyển hướng chiến lược trong tư duy phát triển.

Mười năm sau thống nhất (1975-1985) là giai đoạn đầy thử thách. Đó là thời kỳ Đảng ta từng bước tìm tòi con đường đổi mới, tư duy phát triển dần được hình thành từ thực tiễn sinh động của cách mạng Việt Nam. Những thành tựu cũng như những khó khăn, hạn chế trong thời kỳ này đã để lại những bài học quý báu, đặt nền móng tư tưởng và thực tiễn cho công cuộc Đổi mới toàn diện do Đảng khởi xướng từ năm 1986.

2. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội

- Một quốc gia có chế độ chính trị độc lập, có chủ quyền lãnh thổ và tự quyết định con đường phát triển của mình

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 giành thắng lợi đã mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Sự kiện ngày 2/9/1945 với sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á đã chấm dứt vĩnh viễn chế độ phong kiến, kết thúc hơn 80 năm bị đô hộ. Từ đây, dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Tiếp nối thắng lợi ấy, ngày 06/01/1946, cuộc Tổng Tuyển cử toàn quốc lần đầu tiên được tổ chức theo nguyên tắc dân chủ, tiến bộ, với 333 đại biểu Quốc hội được Nhân dân cả nước tín nhiệm bầu ra. Quốc hội khóa I đã thông qua Hiến pháp năm 1946, xác lập nền tảng pháp lý nhà nước kiểu mới, khẳng định chính quyền của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân - có đầy đủ tư cách đại diện cho đất nước trên trường quốc tế.

Sau ba thập kỷ tiếp tục trường kỳ kháng chiến, đỉnh cao là Đại thắng mùa Xuân năm 1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, non sông thu về một mối. Hội nghị Trung ương 24 (tháng 9/1975) xác định nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất

nước về mặt nhà nước. Kết quả, ngày 25/4/1976, hơn 23 triệu cử tri (98,8 % tổng số) tham gia Tổng Tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước. Tại kỳ họp đầu tiên, Quốc hội quyết nghị đặt tên nước là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Quốc kỳ là cờ đỏ sao vàng, Quốc ca là “Tiến quân ca”, Quốc huy mang dòng chữ “Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam”, quyết định Hà Nội là Thủ đô và đổi tên Thành phố Sài Gòn thành Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc hoàn tất thống nhất đất nước về mặt nhà nước đã tạo điều kiện chính trị căn bản để huy động, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, mở đường cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời đại mới; khẳng định quyền tự quyết của Nhân dân Việt Nam trên con đường kiên định độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh, hùng cường.

- Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ

Ngay từ khi ra đời tháng 2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiên định con đường xã hội chủ nghĩa. Cương lĩnh chính trị đầu tiên được Hội nghị thành lập Đảng thông qua, nêu mục tiêu chiến lược “làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập” để “tiến tới xã hội cộng sản”. Tiếp đó, Luận cương chính trị tháng 10/1930 chỉ rõ: cách mạng Việt Nam “bỏ qua giai đoạn tư bản, trực tiếp tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa”. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã xóa bỏ ách thực dân, phong kiến, mở ra kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội - kỷ nguyên mà Nhân dân làm chủ xã hội và chính cuộc sống của mình.

Tại Đại hội II (tháng 2/1951), Luận cương cách mạng Việt Nam lần đầu tiên trình bày những điều kiện và phương hướng quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trải qua hai thập kỷ chiến tranh giải phóng và kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, nhận thức đó tiếp tục được củng cố và phát triển. Bước ngoặt đổi mới toàn diện do Đại hội VI (tháng 12/1986) khởi xướng đã được lý luận hóa bằng việc vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng tổng kết thực tiễn cách mạng trong nước, đã tạo nền tảng cho tư duy mới về thời kỳ quá độ.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội VII (tháng 6/1991) thông qua và Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) được Đại hội XI phê chuẩn, là những mốc quan trọng đánh dấu quá trình hoàn thiện về lý luận. Tám đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) giúp Đảng nhận thức sâu sắc hơn về dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân; về mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, coi chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế là trung tâm; về con người và văn hóa là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh

của phát triển; về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với mở rộng quan hệ quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

Từ Đại hội VII đến Đại hội XIII, đường lối đổi mới được bổ sung, hoàn thiện, tiếp tục khẳng định: kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu đổi mới đồng bộ, toàn diện trên mọi lĩnh vực, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thành quả đổi mới gần bốn thập kỷ qua chứng minh tính đúng đắn và sáng tạo của con đường xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá cao, đời sống Nhân dân được cải thiện rõ rệt, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước không ngừng nâng cao. Những kết quả ấy khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại, đồng thời minh chứng cho sự phát triển ngày càng sáng tỏ của nhận thức lý luận về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Nền kinh tế thoát khỏi tình trạng trì trệ, khủng hoảng, kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình

Giai đoạn 1945-1954 là thời kỳ đầu tiên xây dựng nền kinh tế mới ở Việt Nam, đồng thời cũng là giai đoạn gian khổ nhất trong lịch sử phát triển đất nước. Trong bối cảnh vừa giành được chính quyền, lại phải bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, nhiệm vụ xây dựng và cải tạo nền kinh tế được triển khai trong điều kiện hết sức khó khăn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta đã từng bước chuyển đổi nền kinh tế tàn dư của chế độ thực dân, phong kiến vốn lạc hậu, lệ thuộc, thành một nền kinh tế dân chủ, độc lập, phục vụ trực tiếp cho sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

Từ năm 1955 đến năm 1975, đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai mô hình kinh tế - xã hội khác nhau. Ở miền Bắc, Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế phù hợp với từng thời kỳ: từ khôi phục và hàn gắn vết thương chiến tranh (1955 - 1957), đến hoàn thành cải cách ruộng đất, cải tạo quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa (1958 - 1960), rồi chuyển sang phát triển kinh tế kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam trong điều kiện chiến tranh khốc liệt (1961 - 1975).

Giai đoạn 1976 - 1985, sau khi đất nước thống nhất, cả nước cùng tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đây là thời kỳ mà công cuộc cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Nhân dân cả nước tích cực triển khai kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976 - 1980) và kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1981 - 1985). Tuy đã đạt được một số kết quả bước

đầu trong khôi phục sản xuất và xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhưng nhìn chung nền kinh tế vẫn còn nhiều yếu kém. Những hạn chế của cơ chế quản lý tập trung, bao cấp kéo dài, cùng những khó khăn từ bên ngoài đã khiến nền kinh tế rơi vào tình trạng trì trệ, mất cân đối, thậm chí có những biểu hiện của khủng hoảng nghiêm trọng.

Trước yêu cầu cấp thiết của thực tiễn, từ năm 1986, Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế. Với việc từng bước xóa bỏ cơ chế bao cấp, phát triển kinh tế nhiều thành phần, vận hành cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế nước ta đã có những chuyển biến tích cực. Đến năm 1995, các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm (1991-1995) đều hoàn thành và vượt mức, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo đà chuyển sang giai đoạn phát triển mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Từ một đất nước nghèo nàn, lạc hậu, chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh và bao vây cấm vận, Việt Nam từng bước vươn lên trở thành một quốc gia đang phát triển có thu nhập trung bình. Tính đến năm 2024, quy mô nền kinh tế Việt Nam xếp thứ 32 thế giới, thuộc nhóm 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài. Thành quả ấy là minh chứng sinh động cho tầm vóc, trí tuệ và bản lĩnh của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trong hành trình vượt qua khó khăn, khơi dậy nội lực, tranh thủ thời cơ, hội nhập sâu rộng và phát triển bền vững.

- Văn hóa phát triển đa dạng, phong phú, dân tộc, khoa học, đại chúng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trở thành nguồn lực phát triển đất nước

Nhận thức của Đảng và Nhà nước, của Nhân dân về vai trò của văn hóa trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày càng đầy đủ và nâng cao. Sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đã có chuyển biến tích cực, đạt kết quả quan trọng. Tư duy lý luận về văn hóa có bước phát triển; nhận thức về văn hóa của các cấp, các ngành và toàn dân được nâng lên. Đời sống văn hóa của Nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng; công nghệ thông tin, nhất là thông tin đại chúng có bước phát triển mạnh mẽ. Nhiều phong trào, hoạt động văn hóa đạt được những kết quả cụ thể, thiết thực; phát huy được truyền thống văn hóa gia đình, dòng họ, cộng đồng... Xã hội hóa hoạt động văn hóa ngày càng được mở rộng, góp phần đáng kể vào việc xây dựng các thiết chế văn hóa. Nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được bảo tồn, tôn tạo; nhiều phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và sinh hoạt văn hóa tâm linh của Nhân dân

được quan tâm. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, thể chế văn hóa từng bước được hoàn thiện. Đội ngũ làm công tác văn hóa, văn nghệ có bước trưởng thành; quyền tự do sáng tạo của văn nghệ sĩ được tôn trọng. Giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa có nhiều khởi sắc.

- Hệ thống chính sách xã hội được xây dựng và ngày càng hoàn thiện

Từ năm 1986 đến nay, cùng với quá trình thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, lĩnh vực xã hội đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần bảo đảm ổn định chính trị - xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Nhận thức và quan điểm của Đảng ta về chính sách xã hội ngày càng được hoàn thiện và phát triển thành một hệ thống nhất quán, với nội dung cốt lõi là: tăng trưởng kinh tế luôn phải đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển vì con người, đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển.

Chính sách xã hội đúng đắn, nhân văn, vì hạnh phúc của Nhân dân được xác định không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực to lớn, khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng sáng tạo trong toàn xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng ta khẳng định rõ trách nhiệm của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị và mọi người dân trong việc thực hiện và giải quyết các vấn đề xã hội theo hướng xã hội hóa mạnh mẽ, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, bảo đảm công bằng, hiệu quả và bền vững.

Những định hướng này hướng tới mục tiêu xây dựng một hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao trùm, bền vững - nơi mọi người dân đều được bảo đảm an toàn về thu nhập, việc làm, sức khỏe, giáo dục, nhà ở và các dịch vụ cơ bản, qua đó khẳng định bản chất ưu việt của chế độ ta và củng cố niềm tin xã hội đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước trong sự nghiệp phát triển đất nước.

- Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị - xã hội, trật tự an toàn xã hội và môi trường hòa bình để tập trung xây dựng và phát triển đất nước

Bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, là tiền đề căn bản để giữ gìn thành quả cách mạng, bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định cho công cuộc phát triển đất nước nhanh và bền vững. Đây cũng chính là một trong những thành tựu lớn nhất, toàn diện và bền vững nhất trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh trong suốt 80 năm qua.

Dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước và sự đồng lòng của toàn dân tộc, chúng ta đã kiên quyết, kiên

trì giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ vững chắc biên giới quốc gia, biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Đồng thời, luôn giữ thể chủ động chiến lược, xử lý linh hoạt, sáng tạo các tình huống phức tạp, nhạy cảm về quốc phòng - an ninh; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, nhất là trên không gian mạng, trong các lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, dân tộc, tôn giáo và quyền con người.

An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; môi trường hòa bình, ổn định lâu dài cho phát triển đất nước được bảo đảm. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc, được xây dựng đồng bộ, hiệu quả từ Trung ương đến cơ sở. Năng lực phòng thủ của đất nước, nhất là tại các khu vực trọng yếu chiến lược, ngày càng được tăng cường. Lực lượng vũ trang nhân dân không ngừng được củng cố, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, luôn tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Việt Nam kiên định đường lối quốc phòng toàn dân, nền quốc phòng mang tính hòa bình, tự vệ, không tham gia liên minh quân sự, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Đường lối ấy đã nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam, góp phần củng cố niềm tin chiến lược, tạo dựng hình ảnh một đất nước yêu chuộng hòa bình, có trách nhiệm và chủ động hội nhập, hợp tác quốc phòng - an ninh, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc bằng sức mạnh tổng hợp. Đặc biệt, trước những thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng (dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, khủng bố, an ninh mạng...), chúng ta đã nâng cao năng lực ứng phó, điều phối hiệu quả các nguồn lực, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân để giữ vững ổn định, củng cố niềm tin và tạo nền tảng vững chắc cho quá trình đổi mới, phát triển đất nước.

Thành tựu nổi bật trong bảo vệ Tổ quốc suốt 80 năm qua không chỉ là giữ gìn chủ quyền lãnh thổ thiêng liêng, mà còn là giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ, đồng thời tạo thế và lực mới để Việt Nam hội nhập sâu rộng, nâng cao vị thế, uy tín trên trường quốc tế, khẳng định bản lĩnh và trí tuệ của một dân tộc kiên cường, độc lập và sáng tạo trong thời đại mới.

- Công tác đối ngoại đã góp phần duy trì, củng cố môi trường hòa bình ổn định, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa

Ngay sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịp thời hình thành đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, mềm

đeo, tranh thủ tối đa sự đồng tình của bạn bè quốc tế để bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, ngoại giao Việt Nam kiên trì “lấy chính nghĩa thắng cường quyền”, khôn khéo kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao, tạo lập mặt trận dư luận rộng rãi ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của Nhân dân ta.

Từ đầu thập niên 1950, hoạt động đối ngoại được triển khai có hệ thống trên ba kênh bổ trợ lẫn nhau: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Cơ chế phối hợp liên hoàn ấy đã làm phong phú phương thức vận động quốc tế, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và sau đó là công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bước sang thời kỳ đổi mới, trong bối cảnh trật tự thế giới biến chuyển sâu sắc, Đại hội VII (1991) xác lập phương châm “đa phương hóa, đa dạng hóa” với tinh thần: Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy của tất cả các nước, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển. Đại hội IX và các Đại hội sau tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, lấy lợi ích quốc gia - dân tộc và hòa bình, hợp tác, phát triển làm điểm tương đồng.

Nhờ kiên định đường lối ấy, Việt Nam đã bình thường hóa và thúc đẩy quan hệ với các đối tác then chốt, gia nhập ASEAN, WTO, CPTPP và ký EVFTA, RCEP...; thiết lập mạng lưới đối tác toàn cầu; thiết lập và duy trì quan hệ ngoại giao với 194/194 nước thành viên Liên hợp quốc; thiết lập và nâng cấp nhiều mối quan hệ lên đối tác chiến lược và đối tác toàn diện; thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác sâu rộng với 5 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp quốc, toàn bộ G7 và 17/20 nước G20; khẳng định vai trò, uy tín trên các diễn đàn đa phương; tích cực tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình; triển khai hiệu quả ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa..., góp phần quan trọng duy trì môi trường hòa bình, bảo vệ chủ quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

3. Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), đặt nền móng đầu tiên cho chế độ nhà nước kiểu mới ở nước ta - Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Bản Hiến pháp năm 1946 - bản Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta - thể hiện rõ yêu cầu về một nhà nước dân chủ, pháp quyền. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền đã được khẳng định ngay từ thời điểm đó: chủ quyền lập hiến thuộc về Nhân dân; bộ máy nhà nước phải là công cụ thực hiện ý chí, nguyện vọng của Nhân dân; cán bộ, công chức không được là “ông quan cách

mạng” mà phải là “công bộc của dân”, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phục vụ. Pháp luật không phải công cụ trừng trị mà là phương tiện bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Tư tưởng cốt lõi đó đã được Đảng kế thừa và từng bước hoàn thiện trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng. Đại hội VII của Đảng (năm 1991) và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã lần đầu tiên xác định những đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa: quyền lực nhà nước là thống nhất, nhưng có sự phân công rõ ràng giữa lập pháp, hành pháp và tư pháp. Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) chính thức đưa nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vào văn kiện Đảng. Các Đại hội IX (2001), X (2006) tiếp tục khẳng định và bổ sung nội dung này.

Đến Đại hội XI (năm 2011), Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định: Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Những định hướng này được cụ thể hóa trong Hiến pháp năm 2013 và nhiều đạo luật quan trọng về tổ chức bộ máy nhà nước. Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) tiếp tục khẳng định rõ: xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng là nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới hệ thống chính trị.

Qua các kỳ Đại hội, cùng với thực tiễn lãnh đạo, nhận thức và tư duy lý luận của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng được bổ sung, phát triển toàn diện và sâu sắc hơn. Theo đó, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam không chỉ tiếp thu các giá trị tiên bộ chung của nhân loại, mà còn mang những đặc trưng phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Hiến pháp năm 2013 đã thể hiện đầy đủ những nguyên lý căn bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, từ bản chất, nguyên tắc tổ chức, cơ cấu vận hành, phân công quyền lực nhà nước đến vai trò của pháp luật trong xã hội và sự lãnh đạo của Đảng.

Công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng. Nhận thức lý luận về mô hình nhà nước này ngày càng đầy đủ, thống nhất hơn. Hệ thống pháp luật được xây dựng ngày càng đồng bộ, thống nhất, bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn. Vai trò của pháp luật và việc thực thi pháp luật được coi trọng trong hoạt động của cả hệ thống chính trị và đời sống xã hội.

Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp ngày càng rõ ràng và hiệu quả hơn. Bộ máy nhà nước được tổ chức tinh gọn, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Quốc hội tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động, nâng cao chất lượng lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Chính phủ tích cực, chủ động trong điều hành, tập trung quản lý vĩ mô, cải cách hành chính, tháo gỡ điểm nghẽn, phục vụ phát triển đất nước. Cải cách tư pháp được đẩy mạnh; các cơ quan tư pháp từng bước được hoàn thiện về tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm nguyên tắc pháp quyền trong xét xử và thực thi công lý. Các quyền con người, quyền công dân được hiến định và ngày càng được cụ thể hóa bằng pháp luật và triển khai hiệu quả trên thực tế. Dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp tiếp tục được phát huy. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước đổi mới phương thức hoạt động, đóng góp thiết thực vào việc thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam với nguyên tắc “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” đang ngày càng hoàn thiện, trở thành nền tảng vững chắc góp phần vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

III. PHÁT HUY THÀNH QUẢ, KINH NGHIỆM TRONG 80 NĂM QUA, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN, ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐƯA ĐẤT NƯỚC VỮNG VÀNG TIẾN VÀO KỶ NGUYÊN MỚI, KỶ NGUYÊN GIÀU MẠNH, VĂN MINH, THỊNH VƯỢNG

Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang nỗ lực triển khai Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp năm 2013, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết Trung ương mới nhất - trọng tâm là “ba đột phá chiến lược, sáu nhiệm vụ trọng tâm, mười hai nhóm giải pháp lớn” - nhằm đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; kiên quyết giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; duy trì môi trường hòa bình, ổn định, phát huy tối đa mọi nguồn lực, động lực, đặc biệt là khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để phát triển nhanh, bền vững; không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân; rút ngắn khoảng cách với các nước tiên tiến trong khu vực, nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế; phấn đấu sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và vươn lên tầm nước công nghiệp hiện đại vào giữa thế kỷ XXI.

Việt Nam hôm nay bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc - với cơ hội và thách thức đan xen. Phát huy bài học quý báu từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, toàn

Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm xây đất nước phồn vinh, hạnh phúc, hiện thực hóa Di chúc thiêng liêng của Bác Hồ: "... xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh...". Để biến khát vọng đó thành hiện thực, cần kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng. Gắn kết chặt chẽ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với xây dựng và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời cần giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khai thông mọi nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của đất nước, trong đó:

- Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông, huy động mọi nguồn lực tạo động lực phát triển bứt phá đất nước; bảo đảm sự đồng bộ, hài hòa giữa đổi mới, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với hoàn thiện thể chế chính trị; với đổi mới, hoàn thiện thể chế xã hội, thể chế văn hóa và thể chế bảo vệ môi trường sinh thái, thể chế quốc phòng, an ninh và đối ngoại đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đổi mới đồng bộ phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, nhất là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tập trung xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là cấp chiến lược thật sự có đức, có tài, ngang tầm nhiệm vụ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong Đảng và trong Nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; củng cố niềm tin, sự gắn bó của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới; đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh xây dựng và thúc đẩy có hiệu quả chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng. Phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Xây dựng chính phủ số, xã hội số.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đồng bộ với xây dựng và hoàn thiện thể chế khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại; đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, tạo động lực then chốt nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và nền kinh tế.

- Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hóa thực sự trở thành nền tảng, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Tiếp tục đổi mới đồng bộ, căn bản, toàn diện, hiện đại hóa và nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục quốc dân. Đẩy mạnh đổi mới phương thức quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện tốt các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

- Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại; nâng tầm và phát huy vai trò đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân trong việc kiến tạo môi trường hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước. Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước.

Sáng ngày, 02/09/2025, tại Quảng trường Ba Đình, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thành phố Hà Nội tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm, diễu binh, diễu hành 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong bầu không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nô nức thi đua chào mừng Đại hội XIV của Đảng là dịp để chúng ta khắc sâu hơn nữa ý nghĩa lịch sử to lớn của những ngày mùa thu năm 1945 - khi dân tộc ta vùng lên giành lấy quyền làm người, làm chủ đất nước. Đó cũng là lời nhắc nhở về trách nhiệm hôm nay: tiếp nối tinh thần bất khuất, khát vọng độc lập - tự do - hạnh phúc của cha ông, hun đúc bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, đổi mới mạnh mẽ và sáng tạo không ngừng, quyết tâm hiện thực hóa khát vọng dựng xây một nước Việt Nam phát triển toàn diện và bền vững trong kỷ nguyên mới.

Dự Lễ kỷ niệm có các đồng chí: Tổng Bí thư Tô Lâm; nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh; Chủ tịch nước Lương Cường; các nguyên Chủ tịch nước: Nguyễn Minh Triết, Trương Tấn Sang; Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; nguyên Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; các nguyên Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Sinh Hùng, Nguyễn Thị Kim Ngân;

Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước; Phạm Thế Duyệt, nguyên Ủy viên Thường trực Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Thường trực Ban Bí thư: Phan Diễn, Lê Hồng Anh, Trần Quốc Vượng; Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đỗ Văn Chiến...



Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đại biểu dự Lễ kỷ niệm.

Cùng dự Lễ kỷ niệm có các Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; Bí thư Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Trung ương Đảng; Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; các đồng chí: Phó Chủ tịch nước, nguyên Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội; lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lão thành cách mạng, các Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, các tướng lĩnh trong lực lượng vũ trang nhân dân; đại diện cựu chiến binh, cựu công an nhân dân, cựu thanh niên xung phong, cựu dân công hỏa tuyến; đại diện các thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công tiêu biểu; đại diện các tầng lớp nhân dân và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Đến dự Lễ kỷ niệm có các đoàn đại biểu quốc tế: Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào do đồng chí Thongloun Sisoulith, Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào làm Trưởng đoàn; Đoàn đại biểu cấp cao của Vương quốc Campuchia do ngài Samdech Techo Hun Sen, Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Thượng viện Vương quốc Campuchia làm Trưởng đoàn; Đoàn đại biểu Đảng, Nhà nước Cộng hòa Cuba do đồng chí Miguel Diaz-Canel Bermudez, Bí thư Thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Cuba, Chủ tịch nước Cộng hòa Cuba làm Trưởng đoàn; Đoàn đại biểu của Đảng, Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa do đồng chí Triệu Lạc Tế, Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị, Ủy viên trưởng Nhân đại toàn quốc Trung Quốc làm Trưởng đoàn; Đoàn đại biểu Đảng, Nhà nước Cộng hòa Belarus do ngài Igor Sergeenko, Chủ tịch Hạ viện Quốc hội Cộng hòa Belarus làm Trưởng đoàn; Đoàn đại biểu Liên bang Nga do ngài Vladimir Vladimirovich Yakushev, Bí thư Đại hội đồng Đảng Chính trị Nước Nga Thống Nhất, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga làm Trưởng đoàn.



Nghi thức chào cờ trang trọng tại Quảng trường Ba Đình sáng 2/9/2025.

Qua chặng đường 80 năm đầy gian khó nhưng hào hùng, chúng ta đã khẳng định chân lý: Dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng, với ánh sáng Hồ Chí Minh soi đường, dựa vào sức mạnh Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không có khó khăn, thử thách nào mà Nhân dân ta không vượt qua; không có mục tiêu cao đẹp nào mà dân tộc ta không đạt tới. Chính vì vậy, không có lực cản nào, không

có lý do gì có thể ngăn bước chúng ta vươn tới hòa bình, thịnh vượng, dân tộc ta trường tồn và phát triển.

Cùng dự có đại diện lãnh đạo các chính đảng, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng các nước, các vị Đại sứ, Đại biện, Tổng lãnh sự, Trưởng cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế, tùy viên quốc phòng của các nước tại Việt Nam và đông đảo bạn bè quốc tế từng ủng hộ nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, đổi mới và phát triển đất nước.

Sau phần Lễ của Nhà nước (gồm nghi thức rước đuốc thắp sáng đài lửa truyền thống cách mạng và lễ Chào cờ) và Diễn văn kỷ niệm của Tổng Bí thư Tô Lâm, chương trình diễu binh, diễu hành diễn ra với sự tham gia của 6 lực lượng với hơn 30 nghìn người. Trong đó, lực lượng diễu binh, diễu hành gồm 4 khối Nghi trọng; 43 khối đại diện lực lượng vũ trang nhân dân (26 khối quân đội, 17 khối công an); 4 khối quân đội nước ngoài, gồm: Trung Quốc, Nga, Lào, Campuchia; lực lượng xe, pháo quân sự, xe đặc chủng công an; lực lượng diễu binh trên biển; 12 khối diễu hành quần chúng; 1 khối Văn hóa - Thể thao.



Chương trình nghệ thuật chào mừng “Lễ Kỷ niệm, diễu binh, diễu hành 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025)”

Đặc biệt, nhân dịp trọng đại này, **Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin** vinh dự có đồng chí **Nhữ Thị Hà**, công nhân phân xưởng **Sàng tuyển**,

được lựa chọn tham gia vào đội hình Khôi Quân kỳ, trong hàng ngũ nữ quân nhân thuộc Khôi lực lượng gìn giữ hoà bình điều binh Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025). Đây không chỉ là niềm vinh dự to lớn của cá nhân đồng chí Nhữ Thị Hà mà còn là niềm tự hào chung của toàn thể CBCNV Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin, khẳng định tinh thần yêu nước, ý chí, bản lĩnh và trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong công cuộc xây dựng, bảo vệ và gìn giữ hoà bình cho đất nước Việt Nam.





Đồng chí Nhữ Thị Hà

VII – Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

A- Bộ Chính trị, Ban Bí thư vừa ban hành Kết luận số 185-KL/TW, ngày 22/8/2025 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Nội dung Kết luận số 185-KL/TW nêu rõ:

Tại phiên họp ngày 22/8/2025, sau khi nghe Báo cáo số 447-BC/BTCTW, ngày 21/8/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về tình hình, kết quả Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nhiệm kỳ 2025-2030 và Báo cáo số 436-BC/VPTW, ngày 21/8/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số kết quả các cuộc làm việc của Bộ Chính trị cho ý kiến vào dự thảo văn kiện và phương án nhân sự cấp ủy đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương nhiệm kỳ 2025-2030, Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết luận như sau:

1. Cơ bản thống nhất với Báo cáo của Ban Tổ chức Trung ương về tình hình, kết quả Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nhiệm kỳ 2025-2030; Báo cáo của Văn phòng Trung ương Đảng về một số kết quả các cuộc làm việc của Bộ Chính trị cho ý kiến vào dự thảo văn kiện và phương án nhân sự cấp ủy Đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về việc tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và các chỉ đạo của Trung ương về chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo:

(1) Tổ chức đại hội đảng bộ các cấp bảo đảm đúng tiến độ (các đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ xã, phường, đặc khu hoàn thành trong tháng 8/2025; các đảng bộ trực thuộc Trung ương hoàn thành trong tháng 10/2025); xây dựng văn kiện đại hội, chương trình hành động bảo đảm chất lượng, bám sát và cụ thể hóa các chỉ đạo của Trung ương thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình của từng cấp, từng địa bàn; tổ chức đóng góp ý kiến có chất lượng, tập trung thảo luận các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ cấp mình, cấp trên trực tiếp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

(2) Rà soát các khâu tổ chức đại hội bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí, không phô trương, hình thức.

(3) Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế được chỉ ra.

(4) Khẩn trương kiện toàn, chỉ định bí thư cấp ủy (ở những nơi còn khuyết), phân công cấp ủy viên; hoàn thiện, ban hành các văn kiện, xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội trong tháng 8/2025, bảo đảm kịp thời cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghị quyết ngay từ đầu nhiệm kỳ.

(5) Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy ngay trong tháng 9/2025.

(6) Căn cứ tình hình đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, chủ động điều động, bố trí, phân công cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng rà soát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị, phục vụ tổ chức tốt Đại hội XIV của Đảng, trước mắt tập trung chuẩn bị các nội dung tham mưu trình Hội nghị Trung ương 13 theo chương trình đề ra.

4. Giao Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương hoàn thiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt cấp ủy các cấp; khẩn trương tổ chức triển khai theo kế hoạch.

5. Giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương phối hợp với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện công tác giám sát việc tổ chức Đại hội, xây dựng nghị quyết, chương trình hành động của Đại hội, kiện toàn cấp ủy.

6. Giao Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan có liên quan thường xuyên tổng hợp tình hình, tiến độ đại hội đảng bộ các cấp và công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

B - Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ XXXI, nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy Công ty Tuyển than Hòn Gai bám sát tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Mục đích của kế hoạch nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng chính trị, động viên toàn Đảng, toàn CBCNV trong Công ty Tuyển than Hòn Gai phát huy tinh thần yêu nước, tự lực, tự cường, đoàn kết, vượt qua khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, tiến tới tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ mới và đưa Nghị quyết vào cuộc sống.



*Lãnh đạo Đảng ủy Tập đoàn TKV và Đảng ủy Than Quảng Ninh
tặng hoa chúc mừng Đại hội.*

*** Các nội dung trọng tâm trong công tác tuyên truyền bao gồm:**

Lịch sử và thành tựu của Đảng Cộng sản Việt Nam: Nhấn mạnh sự phát triển, vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, những thành tựu nổi bật và bài học kinh nghiệm trong 95 năm qua, đặc biệt là trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng chống tham nhũng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại.

Chỉ đạo và hướng dẫn của Đảng: Tuyên truyền về các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, các tiêu ban Đại hội Đảng bộ.

Văn kiện Đại hội và ý kiến đóng góp: Thông tin về nội dung cơ bản của các dự thảo văn kiện trình Đại hội Đảng bộ cùng với việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và công nhân viên.

Ý nghĩa lịch sử của Đại hội: Khẳng định tầm vóc, ý nghĩa lịch sử của Đại hội Đảng bộ. Nhấn mạnh những điểm mới, đột phá và chất lượng của các dự thảo văn kiện.

Đánh giá thực hiện nghị quyết: Tổng kết những kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế và bài học kinh nghiệm.

Quan điểm chỉ đạo chiến lược: Tuyên truyền về các quan điểm chỉ đạo, định hướng, quyết sách chiến lược mang tính cách mạng trong giai đoạn mới, bao

gồm: kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh đổi mới; đảm bảo phát triển nhanh, bền vững. Tập trung vào các nhiệm vụ chiến lược: tập trung lãnh đạo triển khai hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết đại hội của Công ty đề ra.

Kết quả thực hiện sắp xếp bộ máy: Trong nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai xác định tiếp tục xây dựng Đảng bộ Công ty và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra. Trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án Trung tâm chế biến và Kho than tập trung vùng Hòn Gai giai đoạn 2; dự án Hệ thống băng tải vận chuyển than; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo môi trường, an ninh trật tự, qua đó góp phần thực hiện mục tiêu trong giai đoạn 2025-2030 sẽ tiêu thụ trên 43,6 triệu tấn than.

Các hoạt động kỷ niệm và thi đua: Tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa lịch sử Công ty và các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng. Đồng thời, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các công trình chào mừng Đại hội.

Kỳ vọng của CBCN: Phản ánh tình cảm, kỳ vọng, mong muốn của cán bộ, đảng viên hướng về Đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.



*Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai khóa XXXI
ra mắt tại Đại hội.*

*** Thực hiện tuyên truyền cụ thể:**

1/ Đảng bộ Công ty tập trung tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của đại hội; kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ 2020-2025; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030; việc lấy ý kiến góp ý dự thảo văn kiện Đại hội.

2/ Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXXI nhiệm kỳ 2025-2030, tập trung tuyên truyền công tác chuẩn bị Đại hội, kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua, các phong trào thi đua chào mừng Đại hội, không khí tin tưởng, phấn khởi của CBCN hướng về Đại hội. Trong thời gian diễn ra Đại hội, tập trung tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng, các quyết định, kết quả Đại hội và sau Đại hội tập trung tuyên truyền triển khai Nghị quyết, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

3/ Tuyên truyền, trong và sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tập trung tuyên truyền dự thảo văn kiện, ý kiến góp ý của các tầng lớp CBCN, công tác chuẩn bị, kết quả Đại hội, các chương trình hành động đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Đảng bộ Công ty Tuyên than Hòn Gai yêu cầu các cấp ủy, các đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền trên các nền tảng, kết hợp tuyên truyền miệng, cổ động trực quan, văn hóa, văn nghệ, thể thao, gắn với các ngày lễ lớn, đồng thời chủ động đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Các cấp ủy, đơn vị phối hợp chặt chẽ, triển khai nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch tuyên truyền, tạo không khí thi đua sôi nổi, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong CBCN, hướng tới thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội XIV của Đảng.

VIII - Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu thời kỳ phát triển mới của đất nước; xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức Đảng gắn với hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị:

Gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước đem đến cho nước ta những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo thế và đà để đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tuy nhiên, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn cồng kềnh, kém hiệu quả, điều này đặt ra yêu cầu cấp bách thực hiện quyết liệt “cuộc cách mạng” nhằm xây dựng hệ thống chính trị thật sự tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.



Tổng Bí thư Tô Lâm trao đổi với các đại biểu Quốc hội bên lề phiên thảo luận tổ tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khoá XV, ngày 13-2-2025.

Đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là nhiệm vụ đột phá chiến lược đưa đất nước phát triển toàn diện:

Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị có ý nghĩa vô cùng quan trọng, là cơ sở bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thực tiễn công cuộc đổi mới những năm qua cho thấy, hệ thống chính trị nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ chủ quyền quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần cho nhân dân. Có thể khẳng định, việc không ngừng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là một trong những điều kiện cơ bản, quyết định đưa đất nước đạt được những thành tựu to lớn trong suốt chặng đường gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới vừa qua.

Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là một trong những nội dung trọng tâm của quá trình xây dựng, phát triển đất nước. Nghị quyết số 06-NQ/HNTW, ngày 29-3-1989, Hội nghị Trung ương 6 khóa VI, về *kiểm điểm hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI và phương hướng, nhiệm vụ ba năm tới* và các văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IX, XII, XIII đều nhấn mạnh nhiệm vụ tinh gọn tổ chức bộ máy, xây dựng mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị đáp

ứng yêu cầu của giai đoạn mới. Ngày 25-10-2017, Ban Chấp hành trung ương đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Nghị quyết số 18-NQ/TW đề ra mục tiêu: “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương”⁽¹⁾.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã được sắp xếp, tinh gọn và đạt được một số kết quả nổi bật. *Về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống hành chính nhà nước*: Đối với tổ chức hành chính của bộ, cơ quan ngang bộ: đã giảm được 17 tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục, giảm 10 cục thuộc tổng cục và thuộc bộ, giảm 144 vụ/ban thuộc tổng cục và thuộc bộ, cơ bản giảm phòng trong vụ (không tính Bộ Công an và Bộ Quốc phòng). Đối với địa phương: đã giảm được 13 sở và tương đương, giảm 2.590 phòng và tương đương thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. *Về đơn vị sự nghiệp công lập*: đến hết năm 2023 còn 46.540 đơn vị (giảm 8.149 đơn vị, tương ứng 15,13%). *Về sắp xếp đơn vị hành chính*: giai đoạn 2019 - 2021 có 45/45 tỉnh, thành phố thuộc diện sắp xếp đã giảm 8 đơn vị hành chính cấp huyện, 561 đơn vị hành chính cấp xã; giai đoạn 2023 - 2025, có 51/51 tỉnh, thành phố thuộc diện sắp xếp, đã thực hiện giảm 9 đơn vị hành chính cấp huyện, 563 đơn vị hành chính cấp xã.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, thực tiễn cho thấy việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ và tổng thể. Tổ chức bộ máy còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, đầu mối; phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn vẫn còn trùng lặp, chồng chéo; phân cấp, phân quyền chưa đồng bộ, thiếu hợp lý; việc sắp xếp chưa thực sự gắn với xác định vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hạn chế, bất cập đó đã kìm hãm sự phát triển, giảm tính chủ động, sáng tạo, gây cản trở, thậm chí tạo điểm nghẽn, ảnh hưởng đến cơ hội phát triển của đất nước.

Trước tình hình đó, Đồng chí GS, TS, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có bài viết về xây dựng hệ thống chính trị với tiêu đề “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, trong đó nhấn mạnh cần khẩn trương thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị với một số nhiệm vụ trọng tâm

nghư: Xây dựng, tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống chính trị mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới; tập trung hoàn thiện thể chế theo tinh thần “vừa chạy, vừa xếp hàng” để nhanh chóng đưa chủ trương của Đảng vào thực tiễn cuộc sống; gắn tinh gọn tổ chức bộ máy với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ, biên chế hợp lý, chuẩn hóa chức danh... Định hướng của đồng chí Tổng Bí thư vô cùng đúng đắn, tạo nên thay đổi về chất mang tính đột phá nhằm xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”

Quan điểm “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” do Đồng chí GS, TS, Tổng Bí thư Tô Lâm đề ra đã trở thành kim chỉ nam quan trọng cho công cuộc đổi mới tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị. Để bảo đảm thực hiện quan điểm chỉ đạo đúng đắn đó, trong thời gian tới, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cần tập trung đổi mới nội dung cụ thể sau:

Một là, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, ít tầng cấp, ít đầu mối, không trùng lặp, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện rà soát, tổ chức lại đơn vị có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp, loại bỏ tầng nấc trung gian. Dự kiến tổ chức bộ máy Chính phủ khóa XV và khóa XVI (nhiệm kỳ 2026 - 2031) được tinh gọn còn 14 bộ, 3 cơ quan ngang bộ (giảm 4 bộ và 1 cơ quan ngang bộ); có 5 cơ quan thuộc Chính phủ (giảm 3 cơ quan thuộc Chính phủ). Đồng thời, giảm 13/13 tổng cục và tổ chức tương đương; dự kiến giảm 450 cục thuộc bộ, thuộc tổng cục và tương đương; 214 vụ thuộc bộ, cơ quan ngang bộ và thuộc tổng cục; 2.668 chi cục thuộc tổng cục, cục thuộc bộ; giảm 203 đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ.

Bên cạnh việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, cần quy định cụ thể quyền hạn và trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan, bảo đảm “một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ”, tránh tình trạng lạm quyền hoặc trốn tránh trách nhiệm. Xác định đúng chức năng, nhiệm vụ sẽ là cơ sở, điều kiện để xác định đúng cơ cấu tổ chức, số lượng biên chế, nguồn lực và chi phí hoạt động, từ đó bảo đảm hiệu năng, hiệu quả hoạt động, nguồn lực sẽ được phân bổ tối ưu, chính sách sẽ được triển khai đồng bộ và đạt hiệu quả thực chất hơn.

Hai là, xây dựng cơ chế vận hành của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị bảo đảm thống nhất, thông suốt, nhanh nhạy, hiệu lực, hiệu quả. Các mối quan

hệ ngang, dọc giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, mối quan hệ lãnh đạo, quản lý giữa cấp trên và cấp dưới, giữa cá nhân người đứng đầu và tập thể, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức cùng cấp,... phải được xác định hợp lý, ăn khớp, đồng bộ, nhịp nhàng. Chú trọng chuyển đổi quy trình nội bộ cũng như mối quan hệ giữa các cấp, cơ quan, tổ chức trong bộ máy trên cơ sở ứng dụng công nghệ số. Việc ứng dụng công nghệ số, xây dựng Chính phủ số, chính quyền số sẽ giúp thay đổi cơ bản cách thức quản lý, giúp cơ quan, tổ chức phản ứng nhanh với tình huống khẩn cấp, tăng cường mối quan hệ tương tác giữa chính quyền với người dân.

Ba là, tăng cường, đổi mới cơ chế phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương theo hướng bảo đảm quản lý thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Phân cấp, phân quyền phải rành mạch, rõ việc, rõ địa chỉ, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm. Phân định nhiệm vụ phải gắn với thẩm quyền và trách nhiệm tương ứng, phù hợp với điều kiện, đặc điểm nông thôn, đô thị, vùng núi, hải đảo và với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội. Phân cấp, phân quyền cho các cấp chính quyền địa phương phải bảo đảm điều kiện cần thiết về nguồn lực tài chính - ngân sách, nguồn nhân lực và điều kiện cần thiết khác. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nhưng phải gắn với cơ chế kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Bốn là, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, thực tài, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đổi mới tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn không đơn thuần là cắt giảm số lượng, mà còn phải chú trọng cải thiện, nâng cao chất lượng đội ngũ, bảo đảm mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, kỹ năng đáp ứng yêu cầu công việc cũng như có đầy đủ phẩm chất đạo đức, tâm huyết, trách nhiệm. Cán bộ, công chức, viên chức phải thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cũng như phải thực sự cầu thị, sẵn sàng học hỏi, tiếp thu kiến thức, kỹ năng kinh nghiệm mới để có thể nâng cao chất lượng, kết quả thực thi nhiệm vụ, công vụ trong môi trường có nhiều thay đổi như hiện nay.

Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy đòi hỏi phải xác định biên chế hợp lý, chuẩn hóa chức danh, xây dựng cơ chế đánh giá minh bạch, khoa học, dựa trên kết quả công việc cụ thể nhằm khích lệ người làm việc tốt, đồng thời loại bỏ cá nhân không đáp ứng yêu cầu, qua đó nâng cao hiệu suất công việc. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu xây dựng thể chế, chính sách có năng lực chuyên môn cao, có tầm nhìn và khả năng dự báo. Có cơ chế, chính sách hợp

lý, đủ mạnh để thu hút, trọng dụng người có tài năng và có phẩm chất đạo đức tốt vào làm việc cho cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị.

Năm là, đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phải bảo đảm thu hút, mở rộng sự tham gia và vai trò giám sát của người dân; tăng cường, củng cố mối quan hệ mật thiết với nhân dân, phát huy quyền làm chủ thực sự của nhân dân.

Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị phục vụ cho lợi ích của nhân dân và dân tộc. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là: “Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh... Củng cố niềm tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”⁽²⁾. Đảng và Nhà nước ta luôn chú trọng đặt quyền lợi của người dân vào trung tâm các quyết sách, đường lối của mình với mục đích cuối cùng là người dân được thụ hưởng thành quả của sự nghiệp cách mạng. Chính vì vậy, cần thu hút được sự tham gia và giám sát rộng rãi, thực chất, cụ thể của người dân trong hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, thể chế, chiến lược phát triển của đất nước cũng như của cả hệ thống chính trị, bảo đảm tính thực tiễn, tính khả thi, không quan liêu, mang lại lợi ích thiết thực và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và cả hệ thống chính trị.

Giải pháp thực hiện đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đổi mới tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” theo tinh thần định hướng của Đồng chí GS, TS, Tổng Bí thư Tô Lâm, cần chú trọng thực hiện tốt các giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, nghiêm túc quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017, Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Những tư tưởng chỉ đạo trên phải được quán triệt đầy đủ, sâu rộng trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động, lan tỏa mạnh mẽ trong cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương và toàn xã hội. Việc triển khai thực hiện phải luôn bám sát Cương lĩnh, Hiến pháp, Điều lệ Đảng và các văn kiện của Đảng trong việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Nghiêm túc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm

sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

Thứ hai, tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong hệ thống Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân về mô hình tổ chức bộ máy mới. Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là công việc khó khăn, nhạy cảm, phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trong việc đề xuất giải thể, sáp nhập một số cơ quan, tổ chức. Chính vì vậy, cần làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, công tác tuyên truyền trong toàn hệ thống chính trị và xã hội về yêu cầu, nhiệm vụ tinh gọn bộ máy đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Đồng thời, đề cao, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu như Đồng chí GS, TS, Tổng Bí thư Tô Lâm đã yêu cầu: Trung ương phải gương mẫu, các ban của Đảng phải gương mẫu, Quốc hội gương mẫu, Chính phủ gương mẫu,... nhằm bảo đảm sự đoàn kết, quyết tâm cao, vì lợi ích chung của từng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị.

Thứ ba, hoàn thiện thể chế, quy định pháp luật nhằm bảo đảm thể chế hóa kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng về đổi mới tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị trong thực tiễn. Rà soát toàn bộ hệ thống quy định, văn bản liên quan để sửa đổi, bổ sung phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới, kịp thời tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản phát triển; huy động, khơi thông mọi nguồn lực bên trong, bên ngoài, nguồn lực trong dân, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Theo dõi, bám sát việc triển khai thực hiện thể chế, pháp luật cũng như thực tiễn hoạt động của cơ quan, tổ chức được xây dựng theo mô hình tổ chức bộ máy mới, đánh giá kết quả hoạt động, từ đó có giải pháp điều chỉnh kịp thời, khắc phục hạn chế, bất cập để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, tổ chức.

Thứ tư, sắp xếp tổ chức bộ máy chắc chắn sẽ tác động đến tâm tư, tình cảm, quyền lợi của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, do đó, phải thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng. Cơ chế, chính sách phải bảo đảm tính công bằng, hài hòa trong tổng tương quan chung giữa các đối tượng nhằm ổn định cuộc sống, quyền và lợi ích để không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Việc xây dựng chính sách phải gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong đánh giá, sàng lọc, lựa chọn đối tượng nghỉ gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ, đồng thời không để chảy máu chất xám, bảo đảm duy trì và giữ chân cán bộ, công chức, viên chức tốt, có năng lực, phẩm chất ngang tầm nhiệm vụ.

Thứ năm, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để phòng, chống việc lợi dụng chủ trương sắp xếp bộ máy để tiêu cực, tham nhũng. Xử lý nghiêm,

kịp thời trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cơ quan, tổ chức. Phát huy và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia công tác giám sát, kiểm tra việc xây dựng mô hình tổ chức bộ máy mới.

Đồng chí GS, TS, Tổng Bí thư Tô Lâm đã quyết định lựa chọn thời điểm có ý nghĩa lịch sử để tiến hành cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, đó là thời điểm chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng với quyết sách lớn cho đất nước, chuẩn bị chào mừng 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 50 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và 80 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là thời điểm cấp thiết và cấp bách hơn bao giờ hết để đất nước ta phát triển phù hợp với sự thay đổi của thời đại, bước vào kỷ nguyên mới với vị thế và tầm vóc mới trên trường quốc tế.

Đổi mới tổ chức bộ máy hệ thống chính trị không chỉ là cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, mà còn là cuộc cách mạng thay đổi tư duy với tầm nhìn và nhận thức mới. Chính bởi vậy, đây cũng là cuộc cách mạng đầy khó khăn, thách thức, phức tạp, cam go và có cả sự cản trở, đòi hỏi bản lĩnh, ý chí, trí tuệ, đoàn kết, thống nhất, sự dân thân, dũng cảm và hy sinh của mỗi cán bộ, công chức, viên chức cũng như của cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu trong hệ thống chính trị để việc triển khai được tiến hành nhanh, tích cực và hiệu quả. Với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm mạnh mẽ, chắc chắn công cuộc đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” sẽ thành công, góp phần vì một đất nước Việt Nam hùng cường, nhân dân Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc...

Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Bộ Chính trị, Ban Bí thư về cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, gắn với sắp xếp các đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tại phiên họp ngày 28/2/2025, sau khi nghe Ban Tổ chức Trung ương báo cáo về các nội dung, nhiệm vụ và tiến độ thời gian triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo chỉ đạo, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị (Công văn số 8011-CV/BTCTW, ngày 27/02/2025), Bộ Chính trị, Ban Bí thư có ý kiến như sau:

Để bảo đảm thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí

thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

*** MỤC TIÊU, YÊU CẦU:**

1. Bảo đảm các nguyên tắc, mục tiêu, yêu cầu theo các kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết.

2. Nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 2 cấp (tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Việc nghiên cứu phải tiến hành khách quan, dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sắc, cầu thị, sát đúng với tình hình thực tiễn; khắc phục triệt để chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực, tổ chức trung gian công kênh; bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

3. Xác định quyết tâm chính trị cao nhất, triển khai thực hiện theo phương châm "vừa chạy vừa xếp hàng" để hoàn thành công việc với khối lượng rất lớn, đòi hỏi cao về chất lượng, tiến độ để trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng vào trung tuần tháng 4/2025.

4. Các cấp uỷ, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ cần phối hợp chặt chẽ, kịp thời, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ thực hiện. Quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phải bảo đảm hoạt động thường xuyên, liên tục của các cơ quan, tổ chức, không gián đoạn, không ảnh hưởng đến các hoạt động của Đảng, Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

5. Tập trung quán triệt, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, chủ động tham gia các nội dung, nhiệm vụ liên quan, nhất là quan tâm công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng và dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

*** NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

1. Xây dựng đề án sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã

- Giao Đảng uỷ Chính phủ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và các cơ quan liên quan chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng đề án, tờ trình Bộ Chính trị về sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục

sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã (trong đó: **(1) Đối với cấp tỉnh:** Ngoài căn cứ về quy mô dân số, diện tích, cần nghiên cứu kỹ quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch địa phương, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành, mở rộng không gian phát triển, phát huy lợi thế so sánh, đáp ứng yêu cầu phát triển đối với từng địa phương và yêu cầu, định hướng phát triển của giai đoạn mới... làm cơ sở, căn cứ khoa học trong sắp xếp. **(2) Đối với cấp xã:** Cần xác định rõ các mô hình chính quyền địa phương cấp xã đối với khu vực đô thị, nông thôn, miền núi, đồng bằng, hải đảo, quy mô dân số, diện tích, lịch sử, văn hoá, các vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, dân tộc, tôn giáo... Xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, định biên của chính quyền địa phương cấp xã. **(3) Làm rõ mối quan hệ công tác giữa các cấp chính quyền địa phương** (giữa cấp tỉnh và cấp xã); mối quan hệ công tác theo ngành dọc từ Trung ương đến cấp xã (giữa bộ, ngành Trung ương, các sở chuyên ngành và đơn vị, cá nhân phụ trách theo lĩnh vực), bảo đảm hoạt động thuận lợi, đồng bộ, liên thông, hiệu lực, hiệu quả; xác định rõ các điều kiện bảo đảm để chính quyền cấp xã hoạt động hiệu quả trước, trong và sau khi sắp xếp.

- Đảng uỷ Chính phủ khẩn trương triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ cụ thể như sau:

+ Báo cáo Bộ Chính trị cho chủ trương trước khi xin ý kiến các cấp uỷ, tổ chức đảng chậm nhất ngày 09/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hoàn thiện đề án gửi xin ý kiến các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương chậm nhất ngày 12/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến góp ý của các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương, hoàn thiện đề án, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư trước ngày 27/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ý kiến các cơ quan, hoàn thiện đề án, tờ trình; trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng (qua Ban Tổ chức Trung ương) trước ngày 07/4/2025.

2. Xây dựng đề án sắp xếp, tinh gọn các cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã) sau khi sáp nhập, hợp nhất

- Giao Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Quốc hội và các cơ quan liên quan nghiên cứu định hướng, xây dựng đề án, tờ trình Bộ Chính trị về: (1) Tổng rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trực thuộc, nhất là các cơ quan báo chí nhằm bảo đảm quản lý thống nhất,

hiệu quả hoạt động theo hướng tinh gọn tối đa, chỉ duy trì các đơn vị thực sự cần thiết. (2) Sắp xếp lại các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (đồng bộ với cơ cấu tổ chức đảng hiện nay).

- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương khẩn trương triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ cụ thể như sau:

+ Báo cáo Bộ Chính trị cho chủ trương trước khi xin ý kiến các cấp ủy, tổ chức đảng chậm nhất ngày 09/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hoàn thiện đề án gửi xin ý kiến các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương chậm nhất ngày 12/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến góp ý của các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương, hoàn thiện đề án, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư trước ngày 27/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ý kiến các cơ quan, hoàn thiện đề án, tờ trình; trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng (qua Ban Tổ chức Trung ương) trước ngày 07/4/2025.

3. Xây dựng đề án về hệ thống tổ chức đảng ở địa phương (cấp tỉnh và cấp xã); xây dựng báo cáo, tờ trình gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng

- Giao Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, xây dựng đề án về hệ thống tổ chức đảng ở địa phương (cấp tỉnh và cấp xã, trong đó, tập trung nghiên cứu mô hình hệ thống tổ chức đảng đồng bộ, tương ứng với tổ chức chính quyền; đẩy mạnh nâng cấp, giao quyền cho tổ chức đảng ở cơ sở), báo cáo Bộ Chính trị cho chủ trương theo tiến độ chung (gửi xin ý kiến các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương chậm nhất ngày 12/3/2025).

- Giao Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp đề án, tờ trình về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cấp chính quyền địa phương của các cơ quan, đơn vị (các Đảng ủy: Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao) và các nội dung liên quan; xây dựng báo cáo tổng thể; báo cáo Bộ Chính trị trước ngày 07/4/2025; tiếp thu, hoàn thiện, gửi trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng trước ngày 09/4/2025.

4. Xây dựng đề án về hệ thống tòa án, viện kiểm sát ở địa phương theo định hướng không tổ chức cấp huyện

- Giao Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng các đề

án, tờ trình Bộ Chính trị về hệ thống toà án, viện kiểm sát ở địa phương theo định hướng không tổ chức cấp huyện, báo cáo Bộ Chính trị cho chủ trương trước khi xin ý kiến các cấp uỷ, tổ chức đảng chậm nhất ngày 09/3/2025.

- Đảng uỷ Toà án nhân dân tối cao, Đảng uỷ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao khẩn trương triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ cụ thể như sau:

+ Báo cáo Bộ Chính trị cho chủ trương trước khi xin ý kiến các cấp uỷ, tổ chức đảng chậm nhất ngày 09/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hoàn thiện đề án gửi xin ý kiến các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương chậm nhất ngày 12/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến góp ý của các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, ban đảng Trung ương, hoàn thiện đề án, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư trước ngày 27/3/2025.

+ Tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ý kiến các cơ quan, hoàn thiện đề án, tờ trình; trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng (qua Ban Tổ chức Trung ương) trước ngày 07/4/2025.

5. Xây dựng đề án về tiếp tục sắp xếp tổ chức Quân đội

Giao Quân uỷ Trung ương căn cứ Kết luận số 126-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức Quân đội phù hợp (trong đó có tổ chức của cơ quan quân sự cấp huyện), chủ động đề xuất thời gian báo cáo Bộ Chính trị theo tiến độ của Kết luận này.

6. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước

- Giao Ban Tổ chức Trung ương; Uỷ ban Kiểm tra Trung ương; Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; Đảng uỷ Chính phủ; Đảng uỷ Quốc hội; Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và các cơ quan liên quan trong quá trình chuẩn bị các đề án, chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng, Quy định về thi hành Điều lệ Đảng, về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về đại hội đảng bộ các cấp, về kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện và các quy định, hướng dẫn của Đảng có liên quan đến công tác xây dựng Đảng, hệ thống tổ chức đảng ở địa phương, báo cáo Bộ Chính trị theo tiến độ chung, trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng trước ngày 09/4/2025 (cho phù hợp tiến độ hoàn thiện tờ trình Trung ương).

- Giao Đảng uỷ Quốc hội chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo Đảng uỷ Uỷ ban Pháp luật và Tư pháp, Đảng uỷ Bộ Tư pháp và các cơ quan liên

quan nghiên cứu việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp với phạm vi là các vấn đề về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, báo cáo Bộ Chính trị vào đầu tháng 3/2025 để trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng (qua Ban Tổ chức Trung ương) trước ngày 07/4/2025; thời gian hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp chậm nhất ngày 30/6/2025.

- Giao Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Quốc hội (theo phạm vi, lĩnh vực) chủ trì, chỉ đạo Đảng uỷ Bộ Tư pháp, Đảng uỷ Uỷ ban Pháp luật và Tư pháp và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Thanh tra, Luật Quy hoạch, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức toà án nhân dân, Luật Tổ chức viện kiểm sát nhân dân, các luật liên quan, các văn bản, nghị định về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng do sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương và xử lý tài sản nhà nước sau sắp xếp tổ chức bộ máy ở địa phương, báo cáo Bộ Chính trị theo tiến độ chung và hoàn thành sửa đổi, bổ sung pháp luật chậm nhất ngày 30/6/2025.

- Giao Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn liên quan đến việc sắp xếp, tinh gọn các cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã), báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét theo thẩm quyền và hoàn thành chậm nhất ngày 30/6/2025.

7. Tạm dừng tổ chức đại hội đảng bộ cấp xã, cấp huyện; sau Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị sẽ có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể.

*** TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Giao Ban Tổ chức Trung ương, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng; các Đảng uỷ: Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Toà án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ Tư pháp; Bộ Nội vụ và các cấp uỷ, tổ chức đảng căn cứ Kết luận này để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện; bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông các nhiệm vụ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức để thực hiện đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Quá trình xây dựng các đề án cần chú ý tập trung đánh giá kỹ lưỡng tác động của phương án sắp xếp, dự báo, xác định những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh và xây dựng phương án, giải quyết cụ thể; bảo đảm tổ chức bộ máy mới hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thông suốt, không để gián đoạn công việc.

2. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương xây dựng kế hoạch, kịp thời chỉ đạo nội dung tuyên truyền về chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho phù hợp; các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chủ động quán triệt phối hợp tuyên truyền sâu rộng chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong xã hội, nhất là đối với cán bộ, đảng viên; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm không để ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Giao các đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư chủ động quán triệt, trao đổi, nắm tình hình về chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy tại các địa phương. Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị.

4. Giao các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung nêu tại Kết luận này.

5. Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kết luận này bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra.

Trong quá trình thực hiện, các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết 18 (qua Ban Tổ chức Trung ương) khi có vướng mắc phát sinh.

IX - Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, những tấm gương tiêu biểu trong thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII “Về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, thực sự dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là ba yếu tố gắn bó hòa quyện chặt chẽ với nhau. Bài viết phân tích vai trò quan trọng của việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, tổ chức đảng và hệ thống chính trị ngày càng đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Từ khóa: học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; trong sạch, vững mạnh.



Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, thể hiện trên những phương diện sau:

1. Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị ngày càng chặt chẽ, đoàn kết, thống nhất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; chỉ đạo hình thành Mặt trận dân tộc thống nhất và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm đoàn kết toàn dân tộc dưới ngọn cờ chung để đánh đổ kẻ thù, giành, giữ và xây dựng đất nước. Người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh cả dân tộc đang chìm đắm trong đêm trường nô lệ, Người đã vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin về các yếu tố cấu thành Đảng Cộng sản trong điều kiện nước ta là một nước thuộc địa, đưa ra các luận điểm về cơ cấu tổ chức đảng từ cấp trung ương tới cấp cơ sở, đề ra các nguyên tắc xây dựng Đảng để Đảng luôn phát triển, trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò lãnh đạo. Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền lãnh đạo Nhà nước và toàn xã hội. Hồ Chí Minh đã đưa ra các quan điểm nêu rõ yêu cầu, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh; nhiệm vụ của tổ chức đảng các cấp, phương thức lãnh đạo của Đảng và những nội dung, nguyên tắc xây dựng Đảng.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng Đảng sẽ giúp các tổ chức đảng thấm nhuần những quan điểm, phương pháp luận về tầm quan trọng, nghĩa vụ, trọng trách trong xây dựng tổ chức đảng để Đảng thực sự “là đạo đức”, “là văn minh”, thực sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người kiến tạo Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở khu vực Đông Nam - châu Á. Theo quan điểm của Người, Nhà nước ta là Nhà nước của dân “Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”; Nhà nước do dân cử ra, đồng thời, “có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân”; Nhà nước đó tận tâm, tận lực phục vụ lợi ích của đất nước và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, “đem tài dân, sức dân, của dân” để làm lợi cho dân. Nhà nước do dân là chủ, Chính phủ là đầy tớ, công bộc của dân. Nhà nước đó phải là Nhà nước hợp hiến, hợp pháp, có hệ thống pháp luật và quản lý xã hội bằng luật pháp, mọi công dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước là cơ sở quan trọng để giữ vững, kiên định mục tiêu xây dựng Nhà nước, bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân và dân tộc của Nhà nước, xây dựng hệ thống pháp luật chặt chẽ hướng tới mục tiêu cao nhất vì dân, không ngừng nâng cao quyền tự do, dân chủ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Xây dựng, tổ chức Nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, đoàn kết và phát triển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập ra Mặt trận dân tộc thống nhất - hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân, liên minh chính trị - xã hội nhằm đoàn kết rộng rãi mọi tổ chức, cá nhân yêu nước vào một khối thống nhất, đấu tranh vì độc lập dân tộc và CNXH. Mặt trận là phương tiện để thực hiện đoàn kết. Đồng thời, dưới tổ chức Mặt trận, Người đã chỉ đạo xây dựng các đoàn thể quần chúng nhằm tập hợp tối đa các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh toàn dân tộc. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, Mặt trận dân tộc thống nhất phải lấy liên minh công - nông - trí thức làm nòng cốt để mở rộng tổ chức, mở rộng khối đại đoàn kết. Khối đại đoàn kết đó được củng cố bền chặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Người cũng chỉ rõ các nguyên tắc, phương pháp hoạt động của Mặt trận.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất nói riêng sẽ giúp Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội nhận thức rõ tầm quan trọng, nắm vững được nội dung, nguyên tắc, phương pháp hoạt động. Từ đó, vận dụng linh hoạt nhằm đạt hiệu quả cao nhất, hướng tới xây dựng đất nước phát triển phù hợp với mục tiêu, khát vọng của toàn dân.

2. Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài góp phần xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “cán bộ là dây chuyền của bộ máy, là cầu nối giữa Đảng, Chính phủ với nhân dân”. Cán bộ đem chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước giải thích cho nhân dân hiểu để thực hiện hiệu quả, mặt khác “đem tình hình, nguyện vọng của dân chúng” báo cáo với Đảng và Chính phủ để Đảng và Chính phủ đề ra chủ trương, chính sách phù hợp nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân. Theo Người: “Có cán bộ tốt việc gì cũng xong” và “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Để tổ chức đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh, yếu tố quan trọng là cán bộ, đảng viên trong tổ chức đó phải trong sạch, đủ đức, đủ tài, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của tổ chức.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức và tư duy lý luận, kiên định mục tiêu, con đường độc lập dân tộc và CNXH

Trình độ nhận thức và tư duy lý luận có vai trò rất quan trọng đối với hoạt động, công tác và hiệu quả làm việc của mỗi cán bộ, đảng viên. Trình độ nhận thức, tư duy lý luận đúng sẽ định hướng cho hành động đúng, mở đường cho bước phát triển tương lai và ngược lại sẽ dẫn tới những sai lầm, lạc lối, thậm chí khủng hoảng, làm kìm hãm sự phát triển của cá nhân, tổ chức và rộng hơn là kìm hãm sự phát triển của quốc gia, dân tộc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Trong đó, bao chứa nhiều vấn đề cốt lõi của cách mạng, của công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nắm rõ được bản chất và những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản, về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền; về Nhà nước của dân, do dân, vì dân; về Mặt trận dân tộc thống nhất và các tổ chức quần chúng nói riêng giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao được khả năng tư duy lý luận sắc bén, hiểu biết thấu đáo, ý thức được trách nhiệm, nghĩa vụ cũng như quyền lợi cá nhân trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Từ đó, cải tiến cách thức lao động, phương pháp làm việc khoa học, đúng đắn, hiệu quả, góp phần xây dựng, phát triển tổ chức đảng và hệ thống chính trị, xây dựng và phát triển đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Đổi mới tư duy, nhận thức đúng đắn phù hợp với quy luật phát triển là cơ sở quan trọng để loại bỏ, bài trừ những suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực, phiến diện, phản động. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề thực tiễn đúng đắn và phù hợp, hiệu quả. Chính vì vậy, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giúp mỗi cán bộ, đảng viên kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH, kiên định con đường cách mạng Việt Nam, có lập

trường tư tưởng vững vàng, không dao động, ngả nghiêng trước những khó khăn, thử thách, bài trừ những suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực, phiến diện, có lý luận sắc bén để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

Kết luận số 01-KL/TW ngày 18-5-2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đã khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là động lực, nguồn sức mạnh to lớn để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và mọi nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Học tập và làm theo Bác để Đảng ta và mỗi đảng viên xứng đáng với vai trò, sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam và sự tin cậy của nhân dân”.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giúp cán bộ, đảng viên nâng cao và thực hành tốt đạo đức cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong số ít những lãnh tụ luôn đặc biệt quan tâm, chú trọng tới đạo đức cách mạng. Đạo đức cách mạng là nội dung nhất quán, xuyên suốt trong tư tưởng và hoạt động thực tiễn của Người, được Người quan tâm từ khi ra đi tìm đường cứu nước cho đến tận cuối đời.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là sự kết hợp những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc với tinh hoa đạo đức nhân loại; truyền thống với hiện đại; phương Đông và phương Tây, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin, được hình thành và phát triển từ yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng con người. Người đã đưa ra hệ thống quan điểm về vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng, các phẩm chất đạo đức cách mạng cơ bản, cần có của người cán bộ, đảng viên và cả những chỉ dẫn về nguyên tắc xây dựng đạo đức mới.

Theo Người, để lãnh đạo được quần chúng, mỗi cán bộ, đảng viên “phải làm mực thước cho người ta bắt chước”; phải thực hiện “tiên thiên hạ ưu, hậu thiên hạ lạc”, nghĩa là lúc khổ sở, khó khăn thì đảng viên ta đi trước, khi sướng thì đảng viên ta hưởng sau; phải thực hiện “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Đồng thời, Hồ Chí Minh yêu cầu phải kiên quyết chống tệ quan liêu, tham ô, lãng phí, chống chủ nghĩa cá nhân... trong cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải nâng cao năng lực công tác, đồng thời phải tu dưỡng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; phải có tinh thần “phụng công thủ pháp”; phải nhận thức rõ làm cách mạng là để chống lại tình trạng bất công, bất bình đẳng, vì vậy phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, suy thoái đạo đức, vi phạm pháp luật.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương tiêu biểu, mẫu mực, điển hình nhất về thực hành đạo đức cách mạng, Người luôn tiên phong, gương mẫu trong mọi hoạt động, công tác trong mọi hoàn cảnh. Người đã thể hiện tinh thần tận tụy, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người nói, “cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó”. Người chỉ có một tâm nguyện và ham muốn tới tột bậc là “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”; cho đến khi phải từ biệt thế giới này, Người chỉ tiếc: “...tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Chính ham muốn và mục đích vô cùng cao đẹp ấy đã tạo cho Người ý chí và nghị lực vô song: “Giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục”; là cơ sở giúp Người vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tìm đường, vạch đường và dẫn đường để dân tộc ta đến độc lập, tự do, hạnh phúc.

Do đó, việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần quan trọng giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đạo đức cách mạng, những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc; những chuẩn mực đạo đức cần có của người cán bộ, đảng viên và phương pháp rèn luyện đạo đức cách mạng. Học tập, làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh giúp cán bộ, đảng viên nâng cao lòng tự hào dân tộc, rèn luyện những phẩm chất đạo đức cơ bản: trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tinh thần quốc tế trong sáng... sống hợp đạo lý, biết phân biệt phải - trái, tốt - xấu, đúng - sai trong mọi mối quan hệ và trong công việc.

Hiện nay, trong xã hội xuất hiện sự phân tầng, phân hóa giàu nghèo, sự suy thoái về đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến niềm tin, tư tưởng và tình cảm của quần chúng nhân dân với Đảng. Số liệu về tình trạng tham nhũng, lãng phí, về xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên tham nhũng lãng phí đã cho thấy nguy cơ của “chủ nghĩa cá nhân” - giặc nội xâm, kẻ thù của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chế độ XHCN. Vì vậy, việc học tập, noi gương, làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh càng trở nên cấp thiết và quan trọng hơn, nhằm đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội, chống chủ nghĩa cá nhân, với tinh thần “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”, lan tỏa những giá trị đạo đức cách mạng nhằm loại bỏ những thói hư, tật xấu làm kìm hãm sự phát triển xã hội.

Không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, mỗi cán bộ, đảng viên sẽ hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần thiết thực, hiệu quả vào công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Việc

cán bộ, đảng viên rèn luyện đạo đức cách mạng và phấn đấu vì lợi ích chung của dân tộc là động lực thúc đẩy sự nghiệp xây dựng đất nước ngày càng phát triển, phồn vinh, hạnh phúc.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giúp cán bộ, đảng viên xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác

Phương pháp có vai trò lớn trong đời sống và hoạt động thực tiễn, Đêcactơ - triết gia người Pháp cho rằng: “thiếu phương pháp thì người tài cũng lỗi. Có phương pháp thì người tầm thường cũng làm việc phi thường”. Nếu đổi mới tư duy có vai trò dẫn dắt khởi nguồn cho sự tiến bộ thì cải tiến phương pháp góp phần hiện thực hóa những dự định, quan điểm đổi mới đó. Phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng góp phần đem lại thắng lợi cho cách mạng.

Trong quá trình hoạt động và lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc, Hồ Chí Minh đã sử dụng nhiều phương pháp cách mạng. Người đã tổng kết thành lý luận và thường xuyên vận dụng trong thực tiễn. Các phương pháp đó hợp thành một hệ thống hoàn chỉnh trong quá trình thực hiện mục tiêu cách mạng. Từ phương pháp xác định mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng, đến các phương pháp: xác định lực lượng và tổ chức lực lượng cách mạng; “dĩ bất biến ứng vạn biến”; “tạo lực, lập thế, tranh thời, dùng mưu”, phát huy các nhân tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” và phương pháp biết thắng từng bước. Trong thực tiễn, Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa vai trò của một phương pháp nào mà kết hợp các phương pháp để tác động tới đối tượng, khách thể ở nhiều mặt, nhiều cấp độ nhằm đạt mục tiêu tốt nhất.

Hiểu được nội dung, ý nghĩa các phương pháp cách mạng của Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên sẽ có cách thức vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong thực tiễn và hoạt động để đạt hiệu quả. Vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng, phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh sẽ giúp cán bộ, đảng viên hình thành những phương pháp làm việc hiệu quả trong bối cảnh mới, từ đó, thúc đẩy sự nghiệp cách mạng phát triển, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là ba yếu tố gắn bó hòa quyện, chặt chẽ với nhau. Trong tư tưởng thể hiện đạo đức và phong cách, trong đạo đức thể hiện tư tưởng và phong cách, trong phong cách thể hiện rõ tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh. Do đó, học tập, làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh phải gắn với việc học tập và làm theo tám gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Phong cách Hồ Chí Minh phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức của Người và được thể hiện vô cùng sinh động, tự nhiên, độc đáo, có sức thu hút, cảm hóa kỳ diệu trong hoạt động, ứng xử hằng ngày. Phong cách Hồ Chí

Minh là một chỉnh thể, phát triển theo lôgic đi từ suy nghĩ (phong cách tư duy) đến nói, viết (phong cách diễn đạt) và biểu hiện ra qua hoạt động sống hàng ngày (phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt). Phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi lĩnh vực đời sống và hoạt động của Người, tạo thành một chỉnh thể nhất quán, có giá trị khoa học, đạo đức và thẩm mỹ.

Thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh cho thấy, đạo đức, phong cách của Người đã góp phần đưa tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành kim chỉ nam cho hoạt động thực tiễn của Đảng và cách mạng Việt Nam, đem lại thắng lợi cho cách mạng Việt Nam.



Mỗi cán bộ, đảng viên khi học tập, làm theo phong cách Hồ Chí Minh, từ tư duy tới hành động và trong cuộc sống sẽ góp phần hình thành phong cách người cán bộ, người lãnh đạo hết lòng vì nước, vì dân, gần dân, gắn bó mật thiết với dân, tạo niềm tin cho nhân dân theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đạt kết quả khi cán bộ, đảng viên học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh: tư duy độc lập tự chủ, sáng tạo; phong cách diễn đạt chân thực, ngắn gọn, giản dị, trong sáng, dễ hiểu; phong cách làm việc quần chúng, tập thể, dân chủ, khoa học; phong cách ứng xử khiêm tốn, lịch thiệp, chân tình, nồng hậu, tự nhiên, chủ động, linh hoạt, biến hóa, vui vẻ, hòa nhã, xóa nhòa khoảng cách; phong cách giản dị, trong sạch, thanh cao, cách sống chừng mực, điều độ, ngăn nắp, yêu lao động, quý trọng thời gian. Học tập, làm theo phong cách Hồ Chí Minh và vận dụng linh hoạt trong điều kiện mới sẽ khắc phục được những hạn chế, bất cập như quan liêu, xa dân... Từ đó, không ngừng nâng cao chất lượng của tổ chức đảng và hệ thống

chính trị, tạo niềm tin cho nhân dân vào con đường cách mạng Việt Nam, vững bước đi lên CNXH.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ rõ qua các Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và đặc biệt là Kết luận số 01-KL/TW ngày 18-5-2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên cần không ngừng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đây là phương thức góp phần nâng cao đạo đức cách mạng, nâng cao chất lượng, hiệu quả làm việc, giúp mỗi cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, thúc đẩy sự phát triển của đất nước.



Những năm qua, **Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam** đã tích cực triển khai các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành và địa phương. Qua đó đã tạo được sự lan tỏa rộng khắp, làm thay đổi nhận thức cũng như hành động của đội ngũ cán bộ - đảng viên CNVC và

người lao động, phát huy tối đa tinh thần đoàn kết tương thân tương ái, cộng đồng trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu, tác phong của người đứng đầu và nhiệt tình, năng động của cán bộ đảng viên CNVC, người lao động gắn với tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể ở từng vị trí công tác, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ, góp phần xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.



Xác định công tác thông tin, tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động luôn được Công ty quan tâm chú trọng và thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú thông qua hệ thống truyền thanh và trang tin, bảng tin nội bộ. Trong đó, nội dung tuyên truyền được Đảng ủy Công ty chỉ đạo tập trung tuyên truyền và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, hoạt động sản xuất kinh doanh, những khó khăn, thách thức mới, thời cơ và thuận lợi để tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh với mục tiêu tổng quát và phương châm thi đua “An toàn – Phát triển – Hiệu quả, Toàn diện – Toàn bộ - Toàn thể và năm tiết kiệm” được Tập đoàn giao và đề ra. Các hình thức thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị sản xuất, hội nghị sinh hoạt Đảng, đoàn thể từ Công ty đến đơn vị, hệ thống truyền thanh nội bộ và các bảng tin, tuyên truyền trực quan hình ảnh. Kết hợp với công tác tuyên truyền miệng thông qua đội ngũ báo cáo, thông tin viên, cộng tác viên đã góp phần cho bầu không khí dân chủ, tạo sự đồng thuận, đồng tâm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.



Đề việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách của Người đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả. Đảng ủy Công ty Tuyển than Hòn Gai đã đưa việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối DNTW. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TKV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty chỉ đạo nêu cao vai trò của tổ chức Đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của Cán bộ, đảng viên; các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đẩy mạnh tuyên truyền để đảng viên phòng, tránh và đấu tranh, ngăn chặn. Cùng với đó, đã tổ chức cho đảng viên trong toàn đảng bộ ký cam kết thực hiện và đưa vào tiêu chí đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ quản lý. Do vậy, kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD – ĐSXH qua các năm đều đạt và vượt kế hoạch được giao, doanh thu bình quân hàng năm của Công ty đều đạt. Không có đơn vị bội chi và nộp đầy đủ ngân sách nhà nước.

Phong trào thi đua học tập và làm theo Bác đã lan tỏa rộng khắp trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động của Công ty, qua đó góp phần trong việc thực hiện hoàn thành và hoàn thành định mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty.



Đồng chí Phạm Hồng Thanh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty Tuyển than Hòn Gai Kiểm tra hiện trường và chỉ đạo công tác triển khai, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư đáp ứng cho sản xuất.

Nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, cũng như hành động đó là việc lựa chọn, xác định nội dung đột phá trong thực hiện việc học tập và làm theo Bác, Đảng ủy Công ty Tuyển than Hòn Gai đã xác định và chỉ đạo triển khai đầu tư, cải tiến cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa thiết bị công nghệ từng khâu trong dây truyền, đồng thời sắp xếp tổ chức sản xuất, tái cơ cấu lực lượng lao động và tin học hóa trong nhiệm vụ quản lý, quản trị chi phí là khâu đột phá trong điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, các giải pháp kỹ thuật công nghệ, tổ chức điều hành, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, sẵn sàng bứt phá để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công ty đã chú trọng thực hiện cơ giới hóa – tự động hóa – tin học hóa trong sản xuất kinh doanh, quản lý và quản trị chi phí. Từ đó giúp cho công tác quản lý khoa học hơn, tiết kiệm chi phí và nhân lực, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, thiết bị hoạt động ổn định, an toàn. Mặt khác đã từng bước chuẩn hóa, đồng bộ quản lý kho, thiết bị vật tư; quản lý nhân sự; kế toán; các phần mềm ứng dụng giám sát; lập phần mềm quản lý cơ điện, vận tải, đầu tư xây dựng; sử dụng vật tư; lập dự toán nhân công sửa chữa thiết bị...



Đồng chí Trương Quốc Chiến - Phó bí thư Thường trực Đảng ủy Công ty báo cáo kết quả thực hiện công tác Đảng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

Phát huy những thành quả đạt được trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong bối cảnh thế giới và đất nước còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Nhắm thuận quan điểm “kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần và quyết tâm phải ba phần” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Đảng bộ Công ty sẽ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động lan tỏa sâu rộng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người, từ đó biến quyết tâm thành hành động để chủ động, nỗ lực vượt khó, nắm bắt thời cơ, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch giao.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được Đảng Cộng sản Việt Nam .

Nhằm đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong những năm qua nhiều cán bộ Đảng viên, công nhân lao động Công ty Tuyển than Hòn Gai Hạ - Vinacomin đã không ngừng học tập, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trở thành những cá nhân điển hình trong công tác. Điển hình trong đó, với niềm đam mê sáng tạo, anh Trần

Quang Trung, quản đốc phân xưởng Sàng tuyển là người hết lòng vì công việc, đã có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật giúp cho công nhân tiết giảm sức lao động, chăm lo đời sống và khích lệ tinh thần hăng say sản xuất. Trong thời tiết nắng nóng, đầy khó chịu của thời tiết mùa hè cũng không làm vơi đi lòng yêu nghề nhiệt huyết, động lực làm việc của anh em công nhân phân xưởng Sàng tuyển, bởi ai cũng luôn nhận được sự quan tâm, khích lệ, động viên, tận tâm từ quản đốc Trần Quang Trung.



Trong công việc mỗi ngày, anh luôn là người đầu tiên có mặt tại phân xưởng để bao quát công việc, giao nhiệm vụ cho các Phó quản đốc và tổ trưởng cụ thể trong ca sản xuất; đồng thời, khích lệ tạo cảm hứng, nâng cao tinh thần làm việc cho anh em công nhân. Với cương vị là Quản đốc phân xưởng anh luôn động viên, chia sẻ những khó khăn của tổ viên, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động kịp thời đề bạt với cấp trên để giải quyết, tạo môi trường làm việc, sinh hoạt lành mạnh đoàn kết góp phần vơi đi những vất vả trong công việc sản xuất. Sự tận tụy, trách nhiệm cùng tác phong nhanh nhẹn, quyết đoán, sâu sát, tỉ mỉ, khiêm tốn, khoa học của anh từ lâu đã trở thành “mệnh lệnh không lời”, tạo động lực để cấp dưới luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ với một tinh thần tự giác.



Đề phân xưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ, anh tích cực lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cấp dưới, chú trọng phát huy tính dân chủ. Anh luôn tâm niệm, bản thân phải thực sự mẫu mực trong từng lời nói, việc làm và hành động để luôn là chỗ dựa, tạo niềm tin cho anh em. Trong công việc hằng ngày, nhận thấy công đoạn, thiết bị nào có thể cải tiến để khắc phục những bất cập cũng như giảm thiểu sức lao động cho công nhân là anh Trung lại bắt tay vào nghiên cứu.

Ngoài giỏi chuyên môn, tận tụy với công việc, với lối sống giản dị, gần gũi, chan hòa với các đồng nghiệp, anh Trung còn luôn chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động; sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, bệnh tật. Ở phân xưởng, anh là tấm gương sáng, tạo được lòng tin cho người lao động.

Tuyển than Hòn Gai - Tự hào truyền thống, hướng tới tương lai.

Hòn Gai được biết đến không chỉ là địa danh nổi tiếng của tỉnh Quảng Ninh, mà nơi đây còn đánh dấu một thương hiệu mang tên: Xí nghiệp Bến, Xí nghiệp Tuyển than Hòn Gai và nay là Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin. Tự hào truyền thống 65 năm xây dựng và phát triển

Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin được thành lập ngày 20/08/1960 đến nay, trải qua 65 năm xây dựng và phát triển đã có nhiều những bước tiến chuyển, vươn mình lên mạnh mẽ, lớp lớp những người công nhân, cán bộ của Công ty đã làm lên biết bao điều kỳ diệu trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc và hăng say trong lao động sản xuất, ghi vào sổ vàng truyền thống của mình những thành tích thật đáng tự hào và trân trọng.



Trụ sở văn phòng làm việc của Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin.

65 năm xây dựng và phát triển, Tuyển than Hòn Gai đã trải qua biết bao khó khăn và thử thách. Với chức năng nhiệm vụ là vận chuyển, sàng tuyển, chế biến và tiêu thụ than cho các đơn vị sản xuất than tại khu vực TP Hạ Long, 65 năm qua là cả một chặng đường vinh quang, kiêu hãnh và sự cố gắng phấn đấu bền bỉ, không mệt mỏi của bao lớp các thế hệ người thợ Tuyển Than Hòn Gai.

Những ngày đầu thành lập, công nghệ sản xuất rất đơn sơ, chủ yếu là lao động thủ công, máy móc thiết bị chưa có nhiều, năng suất lao động và sản lượng không cao. Trong những năm chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ, Công ty nằm trong địa bàn trọng điểm bắn phá ác liệt của không quân Mỹ, nhưng với khẩu

hiệu: “ Chắc tay búa, vững tay súng”, những người thợ Tuyển than Hòn Gai đã phát huy truyền thống bất khuất kiên cường, dũng cảm không sợ gian khổ hy sinh, vừa sản xuất vừa chiến đấu.

Trong suốt 65 năm phát triển và trưởng thành của Công ty, nhiều đồng chí cán bộ, công nhân viên của Công ty qua quá trình rèn luyện, phấn đấu trưởng thành đảm nhận những trọng trách cao. Chặng đường 65 năm xây dựng và phát triển đã để lại nhiều dấu ấn in đậm trong ký ức bao thế hệ Cán bộ, công nhân Tuyển than Hòn Gai. Có những sự kiện tưởng như mới diễn ra ngày hôm qua, một chặng đường đã đi qua với biết bao sự kiện đáng ghi nhớ, biết bao khó khăn vất vả, niềm vui xen lẫn tự hào. Bao thế hệ công nhân, cán bộ Tuyển than Hòn Gai đã thi đua lao động sản xuất, với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, sự lao động sáng tạo của tập thể CB, CNVC, Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách, đảm bảo đủ việc làm, ổn định đời sống, thu nhập cho người lao động, các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao, chăm sóc sức khỏe, tham quan nghỉ mát được duy trì đã tạo cho người lao động niềm tin vào sự lãnh đạo và sự phát triển của Công ty, tiếp tục viết thêm những thành tích cho những trang sử vàng của Tuyển than Hòn Gai, nâng cao vị thế, vai trò của Công ty trong Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.



Toàn cảnh trung tâm Chế biến và kho than tập trung vùng Hòn Gai.

Thực hiện mục tiêu tổng quát “ An toàn – Hiệu quả - Phát triển”, Công ty đã và đang triển khai nhiều giải pháp đồng bộ trong quản lý, điều hành nhằm tăng năng suất lao động, quản trị tốt Công ty, điều chỉnh, bổ sung hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, quy chế khoán tạo được tính chủ động, nâng cao trách nhiệm của

cán bộ công nhân viên, tiết kiệm chi phí sản xuất đã góp phần thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD hàng năm, cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, an ninh trật tự được giữ vững. Các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị luôn sát cánh cùng Ban Giám đốc tạo niềm tin vững chắc cho cán bộ công nhân để Công ty phát triển ổn định bền vững.

Qua quá trình xây dựng và phát triển, Công ty Tuyển than Hòn Gai đã khẳng định vai trò quan trọng trong dây chuyền sản xuất, tiêu thụ than của TKV, chuẩn bị những điều kiện tốt nhất để bước vào giai đoạn tiếp theo, một chặng đường mới với những khó khăn và thách thức mới. Trong thời gian tới, CBCNV Công ty sẽ quyết tâm thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm.

Với những truyền thống quý báu và phát huy những kết quả đã đạt được, cán bộ, công nhân Công ty Tuyển Than Hòn Gai – Vinacomin tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết một lòng Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được Đảng Cộng sản Việt Nam Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có vai trò rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được Đảng Cộng sản Việt Nam ng, nêu cao truyền thống “ Kỷ luật và Đồng tâm”, bằng ý chí quyết tâm, vượt khó, năng động sáng tạo, ra sức thi đua lao động sản xuất, xây dựng Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin ngày càng phát triển bền vững.

KẾT LUẬN

Qua việc tham gia Giải Búa Liềm vàng khối doanh nghiệp Trung ương năm 2025, căn cứ kế hoạch triển khai Giải Búa Liềm Vàng của Đảng ủy Tập đoàn và kế hoạch triển khai của Đảng ủy Công ty Tuyển than Hòn Gai phát động, bản thân tôi nhận thức được nhiều điều bổ ích và lý thú. Đây cũng là dịp để giúp tôi nhận thức thêm vai trò trách nhiệm của mình, người công nhân lao động trong ngôi nhà chung của Công ty Tuyển than Hòn Gai.

Trước hết nhờ lãnh đạo tận tâm, tận lực sáng suốt của các cấp lãnh đạo đã cùng tập thể CNVC trong Công ty đoàn kết, khắc phục những khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Nhất là qua cơn bão số vừa qua với những hậu quả to lớn do cơn bão gây ra, làm ảnh hưởng sâu, rộng đến sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung và ảnh hưởng lớn đến đời sống tinh thần người lao động. Nhờ có sự đoàn kết và sáng tạo đến nay công ty vừa tập trung khắc phục hậu quả sau cơn bão, vừa nhanh chóng duy trì và phát triển sản xuất đồng thời luôn chú ý động viên quan tâm kịp thời tới các gia đình công nhân có hoàn cảnh khó khăn do hậu quả tàn phá của giông bão giúp họ nhanh chóng ổn định cuộc sống và tinh thần. Từ đó, tạo nên một môi trường sản xuất kinh doanh ngày càng ổn định. CBCNV ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Công ty. Mọi người coi nhà máy, phân xưởng như là ngôi nhà thứ hai của chính mình.

Tôi cảm nghĩ những thành tích của CBCNV Công ty Tuyển than Hòn Gai trong thời gian qua đã làm được rất nhiều việc tốt từ lãnh đạo Công ty đến các phòng ban, phân xưởng; từ các ca, đội đến các tổ sản xuất đều luôn xuất hiện những gương “Người tốt, việc tốt”, gương “Người thợ mỏ, người chiến sĩ”. Vì thế, đây cũng cơ hội thuận lợi cho mạng lưới tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền. Vì vậy Giải Búa Liềm Vàng cũng là cơ hội để tạo điều kiện thuận lợi có định hướng cho mạng lưới tuyên truyền viên, cộng tác viên trong Công ty phát huy năng lực. Từ đó, các cộng tác viên cũng luôn tìm tòi, đổi mới, đa dạng cách thức thể hiện; tăng cường viết về những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cá nhân tiêu biểu; những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo; xác định mỗi tin, bài viết trên báo chí hoặc trên các bảng tin, các phương tiện thông tin đại chúng sẽ góp phần xây dựng công ty vững mạnh, Đảng bộ vững mạnh; đóng góp tích cực cho công tác xây dựng, chính đồn Đảng và hệ thống chính trị, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Cũng qua Giải Búa Liềm Vàng năm 2025 này, bản thân tôi thấy mình còn nhiều non kém trong công tác viết tin, viết bài mà trong thời tới bản thân tôi cần chú trọng rèn luyện và không ngừng trau dồi học hỏi mọi người nhiều hơn, nhằm được mong góp phần nhỏ bé của mình trong công tác tuyên truyền theo mục đích, yêu cầu của kế hoạch triển khai Giải Búa Liềm Vàng khối Doanh nghiệp Trung ương 2025 số 148- KH/ĐU, ngày 29/07/2025 của Đảng bộ Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin.